

NĂM THỨ BẢY, SỐ 297

LỤC TỈNH TÂN VĂN

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ 0\$15

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

Đồng-đương và các thuộc địa
Langsa
12 tháng.. 5\$00 hay là 12f. 50
6 tháng.. 3 00 — 7 50
3 tháng.. 1 75 — 4 40

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng 15 fr. 00
6 tháng 8 00
3 tháng 4 50

LỜI RAO CẦN KẤP

Tờ LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN nay đã rời cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thục chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm đăng nhiều tay lái-ba lối-lạc, hùng biện cao đàm.

Trong những bài vở sẽ thấy nhiều điều cần ích lắm, và nhiều hình ảnh khéo lạ. Vậy nên Bồn-quản nhất định **BÁN MẶT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chỉnh tu chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn năm **5 \$ 00** như trước.... Có bán lẻ cùng Sài-gon và Chợ-lớn.

Bồn-quản lợi có ý muốn cho những kẻ chẳng đặng mấy dư dả, cũng có thể dọ báo-chương này đặng, nên từ này có bán mỗi ba tháng là **1 \$ 75**.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thơ thương nghị.

Cấm nhặt không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

LỜI RAO

Bồn quán mỗi ngày có dạng thơ của chư vị mua nhựt trình từ phương gửi đến hỏi thăm các việc song Bồn quán cũng đã có rao rồi nay bồn quán xin nhắc lại rằng, thơ nào mà chẳng có dính theo 1 con niêm số 10 thì bồn quán sẽ trả lời trong báo-chương mà thôi.

Bởi ấy cho nên nếu chư vị ấy muốn cho Bồn-quản trả lời riêng thì phải gửi kèm 10 theo thơ.

Bằng muốn trả lời trong báo-chương thì phải gửi theo cái nhân nhựt trình cho tới hết.

Bồn quán sẽ chẳng đáp từ những thơ nào mà không đúng lệ ấy.
Bồn quán cần khẩn.

Bồn quán nhiều khi được thơ của chư vị khản quan gửi mà phần nần việc không được nhựt-trình.

Bồn quán vì tưởng là sự đạo-khán đã bắt, nên không có phần nần với quan Quản-lý Nhà-thơ

giấy thép. Mà nay có sự như vậy, Bồn-quản sẽ phải phân nần.

Bồn quán cũng xin chư khản-quan viết thơ mà phân nần cùng quan Quản-lý Nhà thơ giấy thép.

Bồn-quản cần-khẩn.

CÔNG VĂN LƯU C LỤC

(Documents officiels)

NĂM-KỶ SOÁI PHỦ

(Gouvernement local)

Châu tri

(Circulaire au sujet de billets-monnaie édités clandestinement par des agitateurs annamites)

Saigon, ngày 16 octobre 1913.

Quan Thống-Đốc nhứt hạng các thuộc địa, Nguyễn-Soái Nam-kỳ gửi cho các quan Chủ-Tỉnh và chủ quận.

Tôi xin gửi theo đây cho quan lớn... bồn, một cái kiểu giấy bạc của bọn phản bạn Annam

lén in ra và kiếm thê mà đổi lấy bạc thiệt cho một hội giả mạo là: "Việt Nam Cộng Hòa Quốc".

Giấy này có làm ra nhiều hạng, thứ 1, 5, 10, 50, 500 và 1000 đồng bạc. Trên bề mặt tấm giấy ấy có đề chữ quốc-ngữ như vậy:

- "Thờng dụng ngân phiếu,
 - "Bạc này y số tiêu như bạc thật,
 - "Khi việc xong rồi, sau hai năm,
 - "Tài chánh bộ sẽ đem bạc thật
 - "đổi cho,
 - "Bằng ai có gian dối và trở
 - "ngại thê nào, thì bắt tội.
 - "Ngày... tháng... năm...
 - "Tông đại-biểu. Tài chánh bộ".
- Ấy thật là giấy biên lai quyền tiền dặng mà lo việc xui mưu làm loạn cùng nhà nước Langsa và những kẻ đi rải giấy này ra

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giữ

thi kiểm chuyện mà khoe khoang trước mắt các việc ích lợi ngày sau cho mấy người đã đem lòng vùa giúp tiền bạc mà làm cho nên việc của bọn phản bạn.

Theo ý tôi tưởng thì là việc bôn phạt của nhà nước phải rao truyền cho nhơn dân bôn quốc biết mà phòng bị việc gian dối của những kẻ đi phát giấy bạc này. Ấy là một việc gian lận thường lệ bầy ra đặng mà giữ của người bôn-quốc.

Ấy vậy tôi xin quan lớn cho các làng coi cái kiểu giấy tôi gởi theo đây và hoặc là viết trát mà cắt nghĩa, hoặc là nói miệng trong mấy kỳ quan lớn đi vắng dân hay là trong mấy kỳ hội đầu tháng mà cắt nghĩa cho viên chức bôn-quốc cùng là cai phủ tổng biết thứ giấy đó là đồ của quan gian lận bầy ra đặng mà gạt lấy người què mùa khờ khạo đặng giữ tiền mà ăn cho sung sướng. Quan lớn cũng phải nói thêm cho thiên hạ biết rằng quan Chương-ly để hình đã có trờ cho các quan Biện-ly trong Nam-kỳ dạy phải bắt tội những người này đi rải thứ giấy bạc dối đó. Còn đờn dân lương thiện nên lo làm ăn thì chẳng nên sợ lời hăm dọa cùng là việc làm của những kẻ muốn kiếm thẽ mà gạt gẫm mình vì mình tin lầm.

GOURBEIL.

VẠN QUỐC TÂN VĂN

(Télégrammes)

DIỄN TÍN HAVAS

Paris, le 22 octobre 1913.

Trung quốc. — Có diễn-tin Bắc-kinh đặng lại nói rằng tên Chen là quân-ly sở

Mã-kị tuần-cảnh bị bắt vì tôi đã lãnh bạc của phe cách-mạng hướng nam đặng thi Viên-thế-Khải.

Nhựt-bôn. — Người ta đồn nói rằng ông hoàng Katsura đã từ lộc.

Pháp-quốc. — Đức Giám-quốc từ biệt nước Ét-banh về tới thành Marseille ngày 13 octobre 10 giờ ban mai, thiên-hạ tung hô van tuế.

Paris, le 14 octobre.

Pháp-quốc. — Đức Giám-quốc đi viếng nước Ét-banh về tới thành Marseille tọa chủ lễ binh-cơ nên đầu-xảo thô-sỗn quân-hạt trong năm 1916. Ngại khen cuộc Phò-thế quân-hạt của Dân-quốc rất đồ sộ.

Paris, le 15 octobre.

Pháp-quốc. — Phi công Holland Garros được chánh-phủ Vương-tho Ngũ-dăng-bội-tinh.

Quan Thanh-tra các quân hạt qui danh là Loisy đặc phong tổng-ly cuộc đầu-xảo thuộc địa tại thành Marseille năm 1916.

DIỄN TÍN HỒNG-KÔNG

Pháp-quốc. — Đức Giám-quốc giả làm Kinh-thành nước Ét-banh, thiên-hạ đến đón rước rất đông, vua và Hoàng-hậu Ét-banh tiếp vào cung.

Trong giữa yên giềng vua Ét-banh diễn thuyết rằng nước Langsa và nước Ét-banh hiệp công tại đất Maroc mà làm cho Văn-minh tiến bộ; quyền lợi hai nước đều có ăn chịu nhau, nên thuận nhau thì rất quý. Vua lại nói sự Đức Giám-quốc ngự đến đây là một dấu chỉ rõ hai nước lần lần tương liên.

Đức Giám-quốc đáp từ rằng niềm giao lân hai nước sẽ càng ngày càng khắng khít luôn.

Trung-quốc. — Viên-thế-Khải hứa cùng các sứ-thần Ngoại-bang rằng tân-chánh-phủ Dân-quốc sẽ vâng giữ các tờ minh-ước và sẽ biết các nợ nặn xưa nay.

Nghe nói sứ-thần Langsa đã có xin chánh-phủ Trung-hoa nhiều việc ích lợi cho dân Langsa trong vụ thiết lập xe lửa và khai khoáng trong tỉnh Văn-nam.

Hai tên linh chặc đã giết dân Nhựt tại Nam-kinh, nay đã bị bắn trong tuần rồi.

Cò tin qua nói rằng Tôn-van không có bị bắt.

Balkans. — Vua Tục-ki và vua Bư-n-ga-ri gởi diễn-tin mà thù tạc nhau trong lúc chuẩn phê tờ minh-ước lập tại thành Công-tân-ty-nổp, hứa sẽ giữ niềm hòa hảo khắng khít trong hai nước luôn.

Sự giao thiệp tại kinh đô Hy-lạp coi vội khó lắm, vì Tục-ki nài cho dân giữ đạo Hồi-hồi ở trong đất sáp nhập về Hy-lạp được y theo phong tục xưa nay, sắc phục cùng là đạo hạnh v. v. còn việc các cù-la'o' trong biển Egée thì giao về phần Âu-châu xử.

Chánh-phủ Ru-ma-ni định sẽ tận binh

sanh chỉ lực mà ngăn đón chẳng cho việc binh đao dấy nữa (10 octobre).

Trung-quốc. — Nguyễn-nhung Tchang-shun tại Nam-kinh gởi đơn từ chức.

Nhựt-bôn. — Giảm số tiền xin bồi thường còn 90 muôn đồng, chớ hôm trước đòi 1 triệu 20 muôn mà chánh-phủ Trung-hoa còn kiếm thẽ mà xin giảm nữa.

Đô-đốc Mãn-châu có được lệnh phải hết lòng nho nhã với Nhựt-bôn ngu trong bôn-tinh.

Chánh-phủ Trung-hoa sẽ sai một toán-quyền sứ-thần qua Nga-quốc mà lập lời minh-ước mới.

Úc đại-lợi. Nước Úc đại-lợi (Australie) nay có được 23 muôn 2000 binh bộ và 8000 binh thủy.

Trung-quốc. — Trong cơn các quan trừ tại Hoàng-cung mà tôn Viên-thế-Khải lên ngôi Giám-quốc. Viên-thế-Khải ngôi kiệu, tám người khiên ngự đến đó. Các quan tiếp rước ngài vào Đại-diện là chỗ khi cựu trào có việc chỉ trọng thẽ làm mới vua ngự đến đó. Khi Viên-thế-Khải tiếp rước các sứ-thần ngoại-bang rồi thì có ông hoàng Poulour thay mặt cho Hoàng-gia đến mà ngợi khen ngài. Viên-thế-Khải đọc bài diễn-thuyết rất dài rành; trong nước phải lần lần mà cải lương, vì Trung-hoa phải cần dùng tiền bạc.

Quan Quân-ly sở mã-kị tuần-cảnh tên là Tehen bị bắt vì có cờ rô ràng âm mưu thì Viên-thế-Khải trong cơn Dân-hội tuyền cử ngài; xét nhà có bắt được nhiều trái phá. Nhựt-trình Time, tại Luân-đốn nói rằng dân Trung-hoa còn chưa đủ sức lập thành dân-quốc, nên bà-tánh muốn cho Viên-thế-Khải, thêm vương-quyền đặng mà thiết lập cho xong. Nhựt-trình ấy là luận rằng các liệt-cường nên giúp ngài là cho Trung-hoa vay tiền bạc.

Chánh-phủ Trung-hoa đang lo vay thêm 250 triệu quan tiền nữa.

linh Trung-hoa nay sứt xuống còn 50 vạn, mỗi năm phải tốn quân-phi là 90 triệu đồng bạc.

Chánh-phủ Bắc-kinh không cho Nguyễn-nhung Tchangshun thôi (13 octobre).

Ét-banh. — Vua Hoàng-mao sai một chiếc tàu trần đến chực tại Calais.

Đức Giám-quốc Langsa và vua Ét-banh thì hai đứng ấy liền gởi đại sứ và vua Ét-banh thì hai đứng ấy lập thếp cầm tờ minh ước. Đại dưới tại thành Diderot đức Giám-quốc và vua thì lập thếp nhau rằng quyền lợi của hai nước sẽ giao nhau ràng quện trong lân cùng nhau mà hảo thủ, vì biên này là nhao rừng cuộc văn-minh của hai nước, kẻ đó đức Giám-quốc từ biệt vua Ét-banh mà trở về thành Marseille (13 oct.).

Trung quốc. — Người ta đồn rằng Đức-quốc và Hồng-mao sẽ tinh cùng nhau mà bảo toàn địa phận Trung-hoa dân quốc vì e-tur và Nhựt-bôn sẽ chia dứa.

Quan Q... kinh bị... nay đã chi... đồng lúa v... mà bị lính... Hạng bạc... lại; tiền v... cũng sẽ g...
Bắc bân... quốc đi th... bắc mới t... bink-đưon... enland.
Trung-qu... đồng toan... song đã b... ấy. Có xét... trong tàu.

HOÀNG

ban thườn...
đồ Q...
(L'emper... les saubeteu...)

Tướng... tích chiếc... năm kia... Paracelles... đểm đặng... tây và k... lập đi... nhờ có lau... kông về... cứu vớt c...
Hoàng-d... đảm của... hạ chỉ ban... thưởng ch... phát cho c...

Ông Cas... « Xich-Phy... de l'Aigle...
Quan hai... ông H. Ro... triều-bội-ti... ne royale).
Ông Mor... được khuê... du Mérite.
Mấy tên... đ được thườn... Catoni, Jea...
MỒ

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

Quan Quân-lý sở mã-kị tuần cảnh Bắc-kinh bị bắt về tội muốn thi Viên-thế-Khải nay đã chịu thiệt khai ngay. Có một người đồng lõa với quan này cư với lính đến bắt mà bị lính bắn chết.

Hãng bạc tỉnh Quảng-dông đương lo lập lại; tiền vốn 10 triệu đồng bạc. Chánh-phủ cũng sẽ gửi bạc vào đó (14 octobre).

Bắc băng-hải. — Hai chiếc tàu trên Nga-quốc đi thăm hải trên núi trái đất hướng bắc mới tìm được tại trên cực-bắc Thái-bình-dương một vật đất to hơn cũ-lao Grolenland.

Trung-quốc. — Một đám ăn cướp Quảng-dông toan mưu cướp đánh chiếc tàu Taion, song đã bại lộ cơ mưu bị bắt tại dưới tàu ấy. Có xét bắt được nhiều súng 6 lông giấu trong tàu. (14 octobre).

HOÀNG-ĐẾ ĐỨC QUỐC ban thưởng các vị cứu hiểm chiếc tàu đò Quinta chìm năm ngoái

(L'empereur d'Allemagne récompense les sauveteurs des naufragés du « Quinta »)

Tương khản quan cũng còn nhớ tích chiếc tàu đò Đức-quốc hiệu Quinta năm kia bị xiêu phong nơi gành Paracelles. Số bộ hành và thủy-thủ đếm đặng 500 người chệp. 6 người tày và kẻ luôn hai quan tàu xạt cù-lạp đi cầu cứu tại Hon-hoai. Cũng nhờ có tàu Langsa hiệu Néra ở Hồng-kông về gặp tàu Quinta liền áp lại cứu vớt cả tàu chở vò Saigon.

Hoàng-đế Đức-quốc mắng tìm cang đăm của các quan tàu Néra, nên nay hạ chỉ ban thưởng; Ngài gởi phần thưởng cho sứ-quan tại Saigon đặng phát cho chư vị ấy như sau đây:

Ông Casanova chúa-tàu Néra được « Xích-Phụng hoàng bội-tinh. (l'Ordre de l'Aigle rouge).

Quan hai P. Bergerot phó chúa tàu, ông H. Roux khản cơ được « Vương triều-bội-tinh » (l'Ordre de la Couronne royale).

Ông Morazzani đầu-mục thủy-thủ được khue-bài công-nghiệp = La Croix du Mérite.

Mấy tên thủy-thủ kể tên sau đây được thưởng bạc: Paul Magna, Pierre Cationi, Jean Mori và François Pépin.

Còn ông quan hai thuộc cơ binh-bộ-quân-hạt tên là Petit trong lúc ấy cũng hết lòng phò nguy cứu hiểm, nên được thưởng « Xích-Phụng hoàng bội-tinh. »

HƯƠNG TRUYỀN (Echos)

Cho người ta hôn hai giờ đồng hồ thanh được 5 vạn quan tiền

Trong tỉnh Ohio (Huê-kỳ) có một cái nhà thương cất tại Salem, còn thiếu 5 vạn quan tiền nữa thì mới đủ xây dựng cho hoàn thành. Nhựt báo Daily mail mới đây thuật rằng có sáu người đờn bà còn trẻ tuổi đã bày một kế mà quyền được số tiền ấy rồi. Số là 6 người đờn bà này cất một cái nhà giữa huê viên rồi rao cho thiên hạ biết ai muốn tới lựa người đành bụng mà hôn 1 cái thì phải bố thí một đồng bạc (nghĩa là 5 quan). Thiên hạ nghe rao già trẻ bé lớn đều đua nhau đem tiền tới mà hôn, họ đành giết với nhau lung quá nên phải đặt lính tuần thành canh giờ nghiêm ngặt, tới phiên ai thì nấy vò mà hôn, đặng mà làm phước luôn thể. Có nhiều ông già bố thí cho nhiều mà còn muốn hôn hoài hôn hử.

Trong hai giờ đồng hồ mỗi một người đờn bà bán được 2000 cái hôn thì đã đủ số tiền, nên phải bãi cuộc làm phước ấy đi, nhiều người hôn chưa đặng thì tức mình ầm ạch cũng bằng té cây.

Nếu cuộc làm phước như vậy mà lập trong Nam-kỳ thì có lẽ thanh lắm!

Một gương nhơn từ của đương kim thiên-tử I-pha-nho

Số là ngày 13 avril rồi đây tên Sancho Alegre lên bản vua hai phát súng sáu lông mà trật thì nhà nước làm ăn xử tử nó.

Cách một tháng nay vua đang nói chuyện với Thừa-tướng, nhớ sự lại việc thăng thi vua, bèn dạy Thừa-tướng bảo chánh phủ làm số đưng cho vua xin ân-xá cho nó.

Một cuộc bắt lầm sai quan của nước giao hiếu

Nhựt trình Italie thuật chuyện lại như vậy: Chánh-phủ Italie có bắt được tại vịnh Aranci một người lạ mặt trong mình có mang mấy chup hình. Khi lính dẫn tới sở thủy-bộ tuần-cảnh thì người ấy bèn trưng giấy tờ ra mới biết là quan thủy nước Áo-quốc sai qua chiêm nghiệm thủy-trận bồn-bang là nước giao hiếu của Áo-quốc. Các quan bèn tạ lỗi rồi tha.

Một bà già ở Marseille nay đã được 110 tuổi

Tại thành Marseille trong quận Belle-de-Mai môn bài 47 tại đường Danton có một bà già tuổi cao hơn hết các người Langsa. Bà mới tinh lại thì nay đã được 110 tuổi rồi. Bà bách-tuế này ở chung với một đứa con gái nay đã 65 tuổi, cháu chít gì cũng đã trọng tuổi rảo. Tuy già dường ấy mà vẫn còn mạnh giỏi, mỗi buổi sớm mai chống gậy đi xem lễ nhứt rồi ra tại quán bán thuốc mà uống một ly rượu cognac.

Cách 2 năm nay bà này có té nhằm đầu nặng lắm, rồi lần lần cũng mạnh giỏi như thường, coi vọi tuổi phải chờ bà, chờ bà chẳng chờ tuổi đậu. Ô hô lão hử nhi tuế bất cập nhơn!!

Thâu thuế cưới vợ lấy chồng

Cái điều này mới lạ cho! Thường có một hai nước đã bày đặt thâu thuế những người không có đôi bạn, mà tại Đức-quốc có một xứ kia lại thâu thuế những người cưới vợ lấy chồng, mỗi lần vậy phải đóng 2\$ 50. Tiền thuế ấy sẽ để dành mà châu cấp cho các bà mẹ trong xứ.

AI ĐIỀU

Đã hơn một vài tháng đây bà nhạc-mẫu của Bồn-quán chủ-nhơn lâm bệnh, qua đêm 17 rạng mặt 18 octobre này bà du-tiên, nên Bồn-quán bị lụy

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

khôn cùng, cầu cho linh hồn bà trực vãng thiên đàng mà tiêu điều cõi thọ.
(Bồn-quần diếu tang)

Thơ cáo tang

Madame và Monsieur Henry CHAVIGNY de LACHEVROTIERE và con;
Madame và Monsieur F.-H. SCHNEIDER và con;
Madame và Monsieur François SANG, và con.
Madame và Monsieur J.-B CHAVIGNY de LACHEVROTIERE;
Madame và Monsieur Rodolphe LANGELLIER và con;
Mademoiselle Augustine LANGELLIER;
Mademoiselle Pauline LANGELLIER;
Madame và Monsieur P. CHAVIGNY de LACHEVROTIERE và con;
Madame và Monsieur J.-B. CHAVIGNY de LACHEVROTIERE và con;
Madame và Monsieur François CHAVIGNY de LACHEVROTIERE và con;
Madame veuve Octave CHAVIGNY de LACHEVROTIERE và con;
Madame và Monsieur Joseph CÉRAN và con.
Madame và Monsieur Louis MICHEL và Monsieur Robert CHAVIGNY de LACHEVROTIERE;
Monsieur Marc CHAVIGNY de LACHEVROTIERE;

Kính lời cho ông bà đặng hay:

Madame veuve E. CHAVIGNY de LACHEVROTIERE là mẫu-tử, nhạc-mẫu, ngoại-tổ, đại-tẩu, có cùng là thông-gia, đã tạ trần tại Chợ-quán trong ngày 18 octobre 1913, hưởng thọ 65 tuổi.

Và xin mời ông bà ngày 23 octobre sáu giờ 45 ban mai, đến đưa xác người lên đường.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

OCTOBRE	17	18	19	20	21	22	23
Hàng bạc Đông-Dương...	fr. 2.53	fr. 2.53	fr. 2.53	fr. 2.53	fr. 2.53	fr. 2.53	fr. 2.53
Hàng Hồngkong Shanghai...	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53
Hàng Chartered Bank...	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53
Kho Nhà-nước...	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55
	\$	\$	\$	\$	\$	\$	\$
Giá lúa...	2.75	2.70	2.70	2.70	2.70	2.70	2.70
Giá gạo...	một tạ 60 kilos						
							3.75

SAIGON

Nam-kỳ đấu xảo kị-phong. — Hội đấu xảo Nam-kỳ sẽ mở cuộc đấu tại Hi-viện thành phố ngày thứ 7 mồng 8 novembre năm nay, và

bãi cuộc là ngày chúa nhật 23 novembre ấy. Các tay xảo thủ đông đương ai có đồ chi muốn đấu thì phải gởi đến tại Bồn-hội ở đường Bonnard trước ngày mồng 1 novembre.

Vì trong hội muốn cho cuộc đấu nam nay được thành hành, nên gần xin với bá tánh trợ lực, và sẽ biết ơn ngàn thuở. Ai muốn dự cuộc đấu, xin phải trình tên mình cho bồn-hội ngay bây giờ.

Các xảo thủ Đông-dương thời đều được phép dự cuộc đấu, và sẽ ban thưởng rất hậu.

Phòng đấu sẽ mở cửa cho bá tánh đến xem mỗi ngày sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 6 giờ tối.

Nữ học đường. — Quan Toàn-quyền sẽ đến dự cuộc lễ binh-cơ nơi nền Nữ-học-đường. Có lẽ ngày mồng 5 November tới đây sẽ bày lễ ấy.

BÉNTRE

Mẹ vô ý mất con. — Tại Bêntre trong đêm 8 au 9 octobre 1913, nguyên có một chiếc ghe của ở Thoi-thuần (cửa Vũng-luôn) bán củi đũa trước cửa tiệm rượu Thái-xương, trong đêm ấy người đến bán vợ chủ ghe ngủ trên mũi ghe, với một đứa con nhỏ còn bú, sáng ngày sau thức dậy mất đứa nhỏ ấy trôi ra gần vàm Bêntre, vớt được báo quan, quan dạy chôn liền. Ấy vậy ai nấy đi ghe cũng chẳng nên lo đĩnh, nghĩ vì trong lúc đờng ngủ mẹ đầu người lớn biết lợi, gặp nhảm chồ nước-chảy mạnh phần thì mình té xuống tình linh hồn bất phụ thế không biết đâu là đầu cũng phải chết chẳng phải con nít mà thôi, rồi đồ thừa rằng tội số! như là đơn bà hay lo đĩnh lắm!

HÀNHỘ

Bạch xà. — Hôm thứ sáu trước ở phố hàng Trống người ta kéo cá lủ đi xem rắn thần. Tê ra có một nhà bắt được (hài con rắn trắng non, không có một vệt màu sắc chi lộn vào, một con dài năm mươi phân tây, một con dài ba mươi phân. Từ xưa đến nay Annam ta chưa hề thấy rắn ấy mấy khi, nên ai cũng lấy làm quái lạ. Người thì bảo rằng là rắn nhà trời, người thì bảo rằng đem ngâm rượu, đau gì thoa cũng khỏi (như là lại có tinh chữa bệnh phong).

Những điều ấy là tin dị-doan cả, sứ nhà trời cũng không phải; thấy lạ thì nên xem, mà nó có độc thì đem mà đập chết, chẳng có tội lỗi gì mà sợ. Đem làm thuốc cũng không nên, mà không khéo, khỏi bệnh chẳng thấy đâu, lại thêm lợ vào mình.

Cô lễ bệnh dịch hạch ở trong hột gạo sinh ra. — Mới đây tại cũ-lao Chà và về đường xích-dạo nhiều người chết về bệnh hạch này. Các báo-quân ở xứ ấy nói rằng cứ theo lời họ ông danh-vỹ Đừ là Đunbac đã tra cứu thí nghiệm trong hột gạo mà sinh ra. Vì rặng đem mũ ở hạch mà chiếu kính hiển vi thì thấy có vệt mốc gạo. Ông Đunbac có đem cái mốc gạo trông cho chuột thí tuy rằng chưa thấy nghiệm gì, nhưng mà rồi cũng tìm được phương thuốc điều trị bệnh dịch hạch.

Một điều nên chắc nhưt là ở trong những bao gạo chở đến Chà và thì nhiều bao mở ra chuột chết, ấy chỉ tại là những trùng ở mình chuột chết ấy sinh ra trùng dịch. Các quan Larong-y Pháp cũng nghĩ như thế.

Vụ kiện việc hộ mấy người liêng trái phá tại nhà hàng Hànội-hôtel

Hôm ngày 28 septembre rồi đây, lối 10 giờ rưỡi sớm mai, Tòa xử vụ bà vợ ông quan tư Mongrand bị trái phá mà chết hôm trước, thay mặt cho 4 đứa con còn nhỏ, và có hai quan trạng sư là ông Berthelot và ông Dubreuilh cãi giúp mà kiện 60 người bị Hội-phái-viên đề hình kết án hôm trước. Đang khi xử trong ngoài đều có lính nghiêm giữ chặt chia kéo bà tánh lộn-xộn thừa dịp mà thông đồng với tội nhon. Nhiều người vô phùng án có ý trông nhìn mặt tội nhon đến bị đuổi ra ngoài hết.

Lính đàn 60 người ấy ra trước mặt quan chánh Tòa Collet đặng cho quan tra từ người. Cả thấy mặc áo kaki, đầu cao trục lóc, nên khó biết khó nhìn mặt.

Tên Hà-triều-Nguyệt là đầu mục mường, Phạm-trong-Kiên thông ngôn Tòa, Larong-ngoc-Tan kêu là cử Can, Ng-ngoc-Tan thông ngôn tại Toàn-quyền-chánh-phủ, Ng.-si Giác kêu là Ông Nghe châu của Học-bộ thượng thư, Huế và Đặng-van-Gia trả lời quả quyết rằng mình không có can dự đến việc liêng trái phá tại nhà hàng Hànội-hôtel đâu mà phải chịu bồi thường 20 vạn quan tiền tây.

Tòa còn đình lại 15 ngày mới lên án.

ác tội nhon bị Hội-phái-viên đề-hình kết án về tội phản-ban, cứ theo luật thì từ đây phải mất quyền quản suất gia-nghiệp của mình. Nên mỗi nhà phải lo chọn báo chủ thay thế cho họ trong lúc mang án.

Sở tuần cảnh chương trình (Rapports de la Police)

SAIGON

Bồi tuất trung. — Tên Ng. v. Phiên, bồi của M. Bardou làm chủ hàng kia, bị đàn lén Tòa hôm ngày 11 tháng này, về tội ăn cắp nhiều món nữ trang của chủ. Khi M. Bardou bị mất đồ nữ trang, thì hội tra tên bồi ấy trở trao nhiều lời, lại khi tinh xét phỏng và thì có gặp nhiều món nữ trang của người ta. Con đồ của M. Bardou mất biệt. Chủ bồi bị phạt tám tháng tù.

Đạo tặc. — Hôm đêm 1 Dương-công-Lãnh ngày 14 quân áo và đồ nữ trang. Ng. v. Cam thám rình bắt là Đam và mấy người khác. Còn một tên Béc đi cướp trên thì trốn mất.

Hôm ngày thứ bảy 11 tháng 1 năm tá. Ngày 11 v. Ngoc, Lam v. Thuý, nay còn tốt, nên tòa phạt nhẹ.

Mé nổi kế nổi kế. — Chưa khi nào bị ăn nay gia phạt tội lĩnh học cũ mà mua lo học. Tên không vì thua lo me rước. Tòa làm án ở tù 3 tháng.

Bắt được cả BÓN GIANG nạp cho Ông có lột chân đất hồ, và Chy-đôi, có 7 1/2 lạng, còn chín đủa kia đượ tên Lái 20 tuổi vô nghiệp. Ấu nhà tên Tư-Lê đượ 11 năm tù đĩnh đĩnh khổ sai.

CÁC LỜI của Hội-Đồng Q

(Suites données aux colonies)

Lời ước-xin nông dưng máy nưong.

CHÍNH-PHỦ LƯU NGHĨ DÙNG MÁY NÔNG CÁC TỈNH HƯƠNG TỈNH KIỆM KHUYẾT NH HỮU ÍCH MẶC LƯƠNG NÊN LO LUY ĐĂNG MÀ MỞ MUA NÊN CHÁNH-PHỦ N MÂY MÀ TRÍ THỦY GIỐNG LỬA MỘT CHÁNH PH DANG TH HÀNH T P HỮU SAU SẸ SẾ T ƯỚC-XIN CỦA PH

Lời ước-xin.

CHÍNH-PHỦ LƯU NGHĨ DÙNG MÁY NÔNG CÁC TỈNH HƯƠNG TỈNH KIỆM KHUYẾT NH HỮU ÍCH MẶC LƯƠNG NÊN LO LUY ĐĂNG MÀ MỞ MUA NÊN CHÁNH-PHỦ N MÂY MÀ TRÍ THỦY GIỐNG LỬA MỘT CHÁNH PH DANG TH HÀNH T P HỮU SAU SẸ SẾ T ƯỚC-XIN CỦA PH

Lời ước-xin vớt cỏ lúc-bin

Mỗi nhà

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tình-tân-văn** giùm

khôn cùng, cầu cho linh hồn bà trục vãng thiên đàng mà tiêu điều cõi thọ.

(Bản-quản diếu tang)

Thơ cáo tang

Madame và Monsieur Henry CHAVIGNY de LACHEVROTIÈRE và con;

Madame và Monsieur F.-H. SCHNEIDER và con;

Madame và Monsieur François SANG, và con.

Madame và Monsieur J.-B CHAVIGNY de LACHEVROTIÈRE;

Madame và Monsieur Rodolphe LANGELLIER và con;

Mademoiselle Augustine LANGELLIER; Mademoiselle Pauline LANGELLIER;

Madame và Monsieur P. CHAVIGNY de LACHEVROTIÈRE và con;

Madame và Monsieur J.-B. CHAVIGNY de LACHEVROTIÈRE và con;

Madame và Monsieur François CHAVIGNY de LACHEVROTIÈRE và con;

Madame veuve Octave CHAVIGNY de LACHEVROTIÈRE và con;

Madame và Monsieur Joseph CÉLAN và con.

Madame và Monsieur Louis MICHEL và Monsieur Robert CHAVIGNY de LACHEVROTIÈRE;

Monsieur Marc CHAVIGNY de LACHEVROTIÈRE;

Kính lời cho ông bà dặng hay:

Madame veuve E. CHAVIGNY de LACHEVROTIÈRE

là mẫu-tử, nhạc-mẫu, ngoại-tổ, đại-tâu, có cùng là thông-gia, đã tị trần tại Chợ-quán trong ngày 18 octobre 1913, hưởng thọ 65 tuổi.

Và xin mời ông bà ngày 23 octobre sáng giờ 45 ban mai, đến đưa xác người lên đường.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

Giá bạc (Taux de la piastre)

OKTOBRE	17	18	19	20	21	22	23
Hàng bạc Đông-Dương . . .	fr. 2.53	fr. 2.53	fr. 2.53	fr. 2.53	fr. 2.53	fr. 2.53	fr. 2.53
Hàng Hồng-kong Shanghai . . .	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53
Hàng Chartered Bank . . .	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53	2.53
Kho Nhà-nước . . .	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55
Giá lúa	\$ 2.75	\$ 2.70	\$ 2.70	\$ 2.70	\$ 2.70	\$ 2.70	\$ 2.70
Giá gạo	\$ 2.75	\$ 2.70	\$ 2.70	\$ 2.70	\$ 2.70	\$ 2.70	\$ 2.70
	một tạ 60 kilos						

SAIGON

Nam-kỳ đấu xảo kì phòng.— Hội đấu xảo Nam-kỳ sẽ mở cuộc đấu tại Hội-viện-thành phố ngày thứ 7 mồng 8 novembre năm nay, và

bãi cuộc là ngày chúa nhật 23 novembre ấy. Các tay xảo thủ đồng đương ai có đồ chi muốn đấu thì phải gởi đến tại Bồn-hội ở đường Bonnard trước ngày mồng 1 novembre.

Vì trong hội muốn cho cuộc đấu nam nay được thanh bạch, nên gấn xin với bà tánh trợ lực, và sẽ biết ơn ngàn thước. Ai muốn dự cuộc đấu, xin phải trình tên mình cho Bồn-hội ngay bây giờ.

Các xảo thủ Đồng-đương thầy đều được phép dự cuộc đấu, và sẽ ban thưởng rất hậu.

Phòng đấu sẽ mở cửa cho bà tánh đến xem mỗi ngày sớm mai từ 8 giờ đến 11 giờ, chiều từ 3 giờ đến 6 giờ tối.

Nữ học đường.— Quan Toàn-quyền sẽ đến dự cuộc lễ bình-cơ nơi nền Nữ-học-đường. Có lẽ ngày mồng 5 novembre tới đây sẽ bày lễ ấy.

BÉNTRE

Mẹ vô ý mất con.— Tại Bentre trong đêm 8 au 9 octobre 1913, nguyên có một chiếc ghe cửa ở Thoi-thuận (cửa Vũng-luôn) bán củi dầu trước cửa tiệm rượu Thái-xương, trong đêm ấy người đến bà vợ chủ ghe ngủ trên mũi ghe với một đứa con nhỏ còn bú, sáng ngày sau thức dậy mất đứa con nhỏ, ai nấy cũng bàn rằng: đứa nhỏ té xuống sông, khi ấy vợ chồng tên bán củi đi kiếm theo sông tới bốn giờ chiều gặp thầy đưa đứa ấy trôi ra gần vàm Bentre, vớt được báo quan, quan dạy chôn liền. Ấy vậy ấ nấy đi ghe cũng chẳng nên lơ đĩnh, nghĩ vì trong lúc đương ngủ mê đầu người lớn biết lợi, gắp nhấm chỏ nước chảy mạnh phần thì mình té xuống thình lình hồn bất phụ thể, không biết đâu là đâu cũng phải chết chẳng phải con nít mà là thôi, rồi đổ thừa rằng tội số! như là đờn bà hay lơ đĩnh lắm!

HÀNH

Bạch xà.— Hôm thứ sáu trước ở phố hàng Trống người ta kéo cá lù đi xem rắn thần. Té ra có một nhà bắt được hai con rắn trắng nõn, không có một vết màu sắc chi lộn vào, một con dài nam mười phân tấc, một con dài ba mươi phân. Từ xưa đến nay Annam ta chưa hề thấy rắn ấy mấy khi, nên ai cũng lấy làm quái lạ. Người thì bảo rằng là sứ nhà trời, người thì bảo rằng đem ngâm rượu, đầu gi thoa cũng khỏi (nhất là lại có tinh chữa bệnh phong).

Những điều ấy là tin dị-doan cả, sứ nhà trời cũng không phải; thấy lạ thì nên xem, mà nó có độc thì đem mà đập chết, chẳng có tội lỗi gì mà sợ. Đem làm thuốc cũng không nên, mà không khéo, khỏi bệnh chẳng thấy đâu, lại thêm lo vào mình.

Colê bệnh dịch hạch ở trong hột gà sinh ra.— Mới đây tại cũ-lạc Chà-và về dưới xích-đạo nhiều người chết về bệnh hạch lại. Các báo-quản ở xứ ấy nói rằng cứ theo lời một ông danh-y Đức là Dunbac đã tra cứu thì rõ rệt trong hột gà có sinh ra. Vì rằng đem mũ hột gà mà chiếu kính hiển vi thì thấy có vết mốc gọi là Ông Dunbac có đem cái mốc gạo trồng cho chuột thì tuy rằng chưa thấy nghiệm gì, nhưng mà rồi cũng tìm được phương thuốc điều trị bệnh dịch hạch.

Một điều nên chắc như là ở trong những bao gạo chở đến Chà-và thì nhiều bao mở ra thì chuột chết, ấy chỉ tại là những trứng ỏ nấp chuột chết ấy sinh ra trùng dịch. Các quan Lơ-ơ-y Pháp cũng nghĩ như thế.

Vụ kiện việc hộ mấy người liêng trái phá tại nhà hàng Hàng-hội-hôtel.— Hôm ngày 28 septembre rồi đây, lối 10 giờ rưỡi sớm mai, Tòa xử vụ bà vợ ông quan tá Mongrand bị trái phá mà chết hôm trước, thay mặt cho 4 đứa con còn nhỏ, và có hai quan trạng sư là ông Berthelot và ông Dubreuilh cãi giúp mà kiện 60 người bị Hội-phái-viên đề hình kết án hôm trước.

Bang khi xử trong ngoài đều có lính nghiêm giữ chặt chìa khóa mà tánh lộn xộn thừa dịp mà thông đồng với tội nhon. Nhiều người vô phòng án có ý trông nhìn mặt tội nhon đều bị đuổi ra ngoài hết.

Lính dàn 60 người ấy ra trước mặt quan chánh Tòa Collet dặng cho quan tra từ người. Cả thầy mặc áo kaki, đầu cao trục lộc, nên khó biết khó nhìn mặt.

Tên Hà-triều-Nguyệt là đầu mục nương, Phạm-trọng-Kiến, thông ngôn Tòa, Lơ-ơ-y-kêu là cử Can, Ng.-ngọc-Can thông ngôn tại Toàn-quyền-chánh-phủ, Ng.-si Giác kêu là Ông Nghé cháu của Học-bộ thượng thư, Huế và Đặng-van-Gia trả lời quả quyết rằng mình không có can dự đến việc liêng trái phá tại nhà hàng Hàng-hội-hôtel đâu mà phải chịu bồi thường 20 vạn quan tiền tây.

Tòa còn đình lại 15 ngày mới lên án. Các tội nhon bị Hội-phái-viên đề hình kết án về tội phản-bạn, cứ theo luật thì từ đây phải mất quyền quản suất gia-nghiệp của mình. Nên mỗi nhà phải lo chọn bảo chủ thay thế cho họ trong lúc mang án.

Sở tuần cảnh chương trình (Rapports de la Police)

SAIGON

Bởi thất trung.— Tên Ng. v. Phiên, bởi của M. Bardon làm chủ hàng kia, bị đả lên Tòa hôm ngày 11 tháng này, vì tội ăn cắp nhiều món nữ trang của chủ. Khi M. Bardon bị mất đồ nữ trang, thì hỏi tra tên bởi ấy trả nhiều lời, lại khi lính xét phòng va thì có gặp nhiều món nữ đồ ăn cắp của người ta. Còn đồ của M. Bardon mất biệt. Chủ bởi bị phạt tám tháng tù.

Đào Tặc.— Hôm đem ra Dương-công-Lãnh ngũ đ quân áo và đồ nữ trang Ng. v. Cam thối riết là Đào và mấy người khác v. Ngô, và thị Mỹ.

Còn một tên Bộc đã đi trộm thì trốn mất. Hôm ngày thứ bảy 11 c Đam 4 năm từ: Nguyễn v. Ngô, Lam v. Thuý, nay còn tở, nên tòa phạt hậu.

Mở hết kế đồ bóc.— T chưa khi nào bị ăn nạy t gia phạt tội lĩnh bạc của muối và mua lính lính không vì thua lỗ mà ráo Tòa làm án ở 3 tháng.

Bắt được cả BOX GIANG nạp cho Ông có bộ chiến bắt họ, và Chợ-đồi, có 7 lại, còn chín đứa kia đượ tên Lái 29 tuổi vô nghiệp đầu nhà tên Tu-Li đượ 39 tuổi đi binh-bồng khổ sai. Ông có nạp mấy tên chi

CÁC LỜI

của Hội-Đồng Q

(Suites données aux colon)

Lời ước-xin

không dùng máy

nương.

CHÍNH-PHỦ LỰC nghị dùng máy các tỉnh hưởng t khiêm khuyết nh hầu ich một l trưởng nên lo lán dặng mà mở ma nên chánh-phủ n máy mà trị thủy giống lúa một chán. Chánh phủ dặng thì hành l pháp sau sẽ sê l ước-xin của ph

Lời ước-xin

CHÍNH PHỦ LỰC

nghị dùng má

biên phòng Can

Lời ước-xin

vớt củ lúc-bin

Mỗi nhà

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

Đào tặc. — Hôm đêm mùng 7 rạng mùng 8, tên Dương-công-Lãnh ngụ đường Bangkok bị ăn trộm lấy quần áo và đồ nữ trang đáng 140 đồng bạc. Tên tinh Ng. v. Cam thám rình bắt được đưa chánh phạm tên là Đạm và mấy người chứa là thị Mè, thị Xổ, tên Trần-v. Ngo, thị Mu.

Còn một tên Bốc đi cặp với Phạm v. Đạm mà ăn trộm thì trốn mất.

Hôm ngày thứ bảy 11 oct tòa xử vụ này và phạt tên Đạm 4 năm tù; Nguyễn thị Mè 6 tháng, còn tên Trần v. Ngo, Lam v. Thuyền, Mai thị Nam lãnh hình xửa nay còn tốt, nên tòa phạt 5 tháng tù song được giảm hầu.

Mê mưu kẻ bô bặc. — Tên Phan-vân-Thắng 22 tuổi chưa khi nào bị án nay tòa lên lần thứ nhất cho tòa gia phạt tội lãnh bạc của chủ giao cho nó đứng mua muối và mua lúa. Tên Thắng lãnh bạc đi, rồi về tay không vì thua lỗ me ráo.

Tòa làm án ở tù 3 tháng.

Bắt được cả bọn gian. — Linh tuần thành mới dẫn nạp cho ông có bốn chính 11 tên du đảng ở Tân định, Bả hổ, và Chợ-Đồi, có 7 đứa đã bị án tòa bị giam lại, còn chín đứa kia được tha, vì có nhà cửa từ tế, tên Lái 29 tuổi vô nghiệp nghề và không thuế thân ở đầu nhà tên Tư-Lê đường Noel, còn tên Đặng-vân-Đậu 39 tuổi đi binh hồng, hồi trước có bị án 10 năm khổ sai.

Ông có nạp mấy tên cho tòa trị tội.

CÁC LỜI ƯỚC XIN của Hội-Đồng Quản-hạt năm 1912

(tiếp theo)
(Suites données aux vœux émis par le Conseil colonial en 1912)

Lời ước-xin của phòng Canh-nông dùng máy mà mở ruộng-nương.

CHÁNH-PHỦ LỰN. — Đã biết việc trừ nghĩ dùng máy mà mở ruộng nương các tỉnh hướng tây Nam-kỳ mau lẹ nơi khế m khuyết hơn công, là một điều hữu ích mà công, song chánh-phủ tưởng nên lo làm công việc cần cấp đặng mà mở mang ruộng lúa Nam-kỳ nên chánh-phủ nhất định lo việc dùng máy mà trị thủy các ruộng và lựa lọc giống lúa một cách kỹ càng chính chắn. Chánh-phủ đã lập cách thức đặng thi hành tại tỉnh Cần-thơ. Chánh-phủ sau sẽ xét coi có nên y phê lời ước-xin của phòng Canh-nông chăng.

Lời ước-xin về vụ trồng dứa.

CHÁNH-PHỦ LỰN. — Đang dọn lời nghị đặng mà làm vừa lòng chư nghị viên phòng Canh-nông.

Lời ước-xin lập phần thưởng vớt cỏ lúc-bình.

CHÁNH-PHỦ LỰN. — Đang dọn lời nghị đặng mà làm vừa lòng chư nghị viên phòng Canh-nông.

CHÁNH-PHỦ LỰN. — Đã trừ nghĩ hèn lâu mà Chánh-phủ chưa tìm được cách nào tiện nghĩ. Vẫn lập phần thưởng mà phát cho kẻ có công vớt thì chẳng phải là một cuộc dễ dàng gì, muốn cho có tờ công-bằng thì các quan phải xem xét kỹ càng mới được và phải tốn kém bạc tiền.

Và là có lẽ nhờ trên Cao-man lập cuộc trừ lục-binh mà dưới Nam-kỳ hết thì cỏ ấy được.

Lời ước-xin dạy người annam học đặng giúp việc điều đường thú-vật.

CHÁNH-PHỦ LỰN. — Lời ước xin này coi thể có sự cần dùng, song đang kim khó mà y phê vì không có người tài năng đặng xưng ra dạy nghề ấy. Sở học-chánh có dạy được thì bất quá là dạy lý-học (cái thể) chứ qua việc thiết học (cái dụng) là điều rất cần thì không thể dạy được. Các quan lương y thú vật mắc lo việc tuần kiểm, không lẽ bỏ sở mà công việc đã nặng nề rồi thì có giờ rảnh dẫu mà dạy được.

Lời ước-xin lập trường Canh-nông thiết-học.

CHÁNH-PHỦ LỰN. — Việc lập trường rất hữu ích này còn đình lại, chừng số công hơn rộng thì sẽ lo thiết lập.

Lời ước-xin của ông Mên cho các người giúp việc Chánh phủ trong kỳ 18 tháng được thăng bổng, một lần và cho thợ kỹ thiết thợ được phép thi chức tri huyện.

CHÁNH-PHỦ LỰN. — Lời ước xin này dẫu y phê cũng không đổi cách thăng bổng đặng, vì chẳng những là đúng lệ mới được thăng bổng mà còn phải có chỗ khuyết mới được, vậy phải y như cụ lệ, chẳng nên hoãn cải.

Lời ước-xin của ông Điều cho các bang-biện phó-tổng trong lúc thi phó-tổng đặng thêm khuyến.

CHÁNH-PHỦ LỰN. — Vẫn ban-biện và sung-biện phó-tổng nào làm việc hữu công khi ra thì chức phó-tổng đều nhờ ơn quan chủ tỉnh diêm khuyến tánh hạnh tốt hơn kẻ khác rồi, nên không cần chi phải lập điều lệ thêm khuyến nữa.

Nam-Kỳ Tổng Luận

(Situation de la Cochinchine)

Điều dưỡng bá tánh cuộc — Vệ sinh cuộc

1^o — Điều dưỡng bá tánh cuộc

Các sở nhà thương trong lục châu đều có được cải lương lâm-lâm. Tại Trávinh nhà bảo-sân đã cất rồi cùng có lập thêm một phòng tuần-mạch theo đó. Nhà bảo-sân này nhờ bá tánh bồn tinh quyền tiền mà lập ra có một tầng lầu, ngân ra hai phòng lớn để được 20 cái giường và 4 cái phòng cho những người chịu tiền dưỡng bệnh, có phòng canh giờ, phòng trị bệnh riêng, phòng tiếp sanh v. v. Từng dưới thì để coi mạch. Nhà bảo-sân này đã ăn lễ lạc thành hôm 2 avril 1912.

Tại lểntre nhà thương châu thành thường có 130 người bệnh đến đó mà cầu cứu, nay mở thêm rộng và có cất một cái nhà để cho bệnh nhơn chịu tiền đến năm có 16 cái giường, đã mở cửa tiếp khách hôm 30 novembre 1912.

Nhà dưới tòa bảo-sân này có cất thêm chừng 40 thước vuông nhà, để được 16 cái giường thêm, thì nhà cũ được rộng nên có sắm 3 cái phòng để mà trị bệnh riêng.

Tỉnh Mỹ-tho ít lâu sẽ được có nhà thương để được 69 cái giường, ấy là sửa nhà thương cũ của binh khí trước lại vì có tờ giao kèo ngày 24 février 1913 mượn của sở binh-co.

Sự sửa nhà thương này đã có giao giá trong ngày 14 avril 1913 cho lãnh làm, và ngày 12 mai đã khởi công, qua tới cuối tháng septembre vừa rồi hoàn tất, nội vụ hết 23.000 \$ và gần 10.000 \$ sửa nội tâm Tiền 33.000 \$ ấy có số công nho bồn-tinh và các làng chịu.

Trong nhà thương này có phòng bệnh, phòng tuần mạch, phòng chăm-chích đơn theo cách kim thời văm minh.

Tóm lại một điều là Nam-kỳ ít lâu sẽ lập các nhà thương chữa bệnh điên cuồng, ấy là điều cần cấp lâu nay. Sẽ lấy trong số tiền vay dành để phần điều dưỡng bá tánh, 10 muôn quan tiền đặng lập 2 tòa nhà thương, một nhà chữa bệnh điên Nam-kỳ, Cao-man và miền Léo kế cận đây, còn tòa nhà kia thì để chữa bệnh điên bác-kỹ. Trung-kỳ và miền Léo kế cận xứ đó. Nhà thương Nam-kỳ thì sẽ cất tại tỉnh Biềnhòa là chốn dễ kiếm đất theo cuộc. Số tạo-tác có phòng định tính cất một tòa nhà thương chữa cho đặng 200 bệnh dờn ông, 80 bệnh dờn bà và 6 hay 8 bệnh tây-nhơn.

Chánh-phủ lại đặng lo mở cuộc điều dưỡng cho các làng ở xa nhỏ, vì đương kim thì các làng ở gần-châu-thành mới nhờ được mà thôi. Muốn cho việc ấy thành tựu thì quan Toàn-quyền đã dạy phòng lập chương trình phân hạn là 5 năm kể từ 1914 sắp tới. Chương trình phòng-lập ấy có biên các việc cải lương và thiết lập mới đặng sung

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

hồ mấy sở đã lập rồi và mua đồ vật cần dùng.

Tuy việc chưa huân thành chớ quan Toàn-quyền đã có châu tri về việc ngăn ngừa bệnh hoạn truyền nhiễm, sự ngăn ngừa ấy rất thần hiệu để hộ phủ dân chúng bồn-bang.

Y theo các lời châu tri ấy thì quan lương-y tây giao cho các lương-y và ôn-bà bồn-quốc lo điều trị người đồng bang trong các sở nhà thương mà hằng ngày có quan lương-y tây tuần kiểm luôn. Lập như vậy thì quan lương-y tây rảnh giờ dặng đi tuần kiểm các nơi trong bồn-tỉnh.

Mỗi khi gặp chỗ nào có bệnh truyền nhiễm xảy ra thì quan lương-y tây sẽ cắt nghĩa cho làng tổng và dân chúng hiểu căn bệnh và chỉ cách điều trị hoặc là phòng bị cũng dạy các quan lập cách vệ-sanh trong bồn-cảnh.

Quan lương-y tây phải gia tâm xem xét các học-đường, các trại lính, các khám đường, các sở làm, các sở rẫy vườn và các xóm làng có thiên hạ ở đồng.

Như đang cuộc mà có thể chữa bệnh hoạn được thì chữa, bằng chẳng chữa được thì điệu nó đến nhà thương nào gần đó.

Trong con đi tuần kiểm ấy gặp những cuộc chi về cuộc vệ sanh chung, về việc thái sản, về việc bệnh hoạn thì nên biên chép ký tích. Những lời cung khai những cách đã bày ra mà phòng bị hoặc chữa chuyên, hoặc chỉ bảo, thì đều biên chép ra một đoạn riêng mà làm tờ phúc nguyệt-đề hoặc chung niên, trong ấy phải hải tên những làng những xóm mình đã đi tuần kiểm.

Chánh-phủ địa hạt phải lo cách đi đường cho nhậm lệ mà giao cho quan thầy.

Tóm lại một đầu phần sự quan thầy tây điều dưỡng bá tánh trong bồn bang thì là phải lo việc tuần kiểm cũng là phổ khuyến nhơn dân cho biết phép vệ sanh, phép dự phòng bệnh hoạn, và sai khiến các lương-y, các ôn-bà, các điều-dưỡng-nhơn bồn bang là người thạo việc sớm ra để mà thi hành những lời của quan lương-y tây dạy bảo.

20 - Vệ sanh cuộc

Có nhờ cuộc điều dưỡng bá tánh càng ngày càng mở mang thì cuộc tiêu trừ bệnh hoạn càng ngày càng thẳng. Cách thức của chánh-phủ bày biện, nhơn dân nay có lòng tin cậy và chung cả Nam-kỳ thì số người chết như là số con nit chết, càng ngày càng bớt giảm.

Nhưng vậy mà bệnh truyền nhiễm còn nhiều như trong bá tánh, làm cho trong năm 1913 thiên hạ chết rất nhiều. Trong đám bệnh truyền nhiễm ấy thì có bệnh dịch khí hành hung thái quá; Trong tỉnh Mỹ-tho, Gia-định, Trà-vinh, Biên-hóa, Vĩnh-lông và Tây-ninh trong năm ngoài kỷ 6 tháng trước, thiên hạ chết nhiều.

Chứng có mưa lại thì bệnh ấy liền dứt, qua năm nay tháng avril nó phục phát mà ít nặng hơn năm ngoài.

Trong nhiều nơi quân hạt cũng còn có nhiều người lên mùa, song không phải độc dữ như năm 1911, mà càng ngày lại càng lần lần bớt. Ấy cũng nhờ có lời nghị ngày 27 Juillet 1912 dạy các người bồn bang và các người ngoại quốc phươg-dông nam phụ lão ấu phải lo trồng trái trước khi lên mùa.

Mà cũng nhờ sự tái lập cuộc đi trồng trái trong các châu các quận y theo lời nghị của quan Toàn-quyền ngày 31 decembre 1911.

Sở ấy đã khởi sự, quajanvier 1913 rất thịnh hành; quan thầy lo lãnh việc này đã có đi trồng trái tại tỉnh Barja, Biênh-hóa, Thủ-đầu-một Tâyninh và Mỹ-tho, đến đầu thì các quan đều phụ lực cho đề công chuyên làm.

Bệnh dịch hạch năm 1913 coi thì lung mà kém hơn năm 1912. Các tỉnh mà có bệnh ấy là Sóc-trăng và Giadinh. Tại Châu-độc cũng có một hai người mắc phải bệnh ấy.

Bệnh rét (ngược chứng) trong xứ có nhiều hạt thiên hạ còn nặng vương mang. Trong một hai tỉnh nhơn dân bồn bang vì biết thuốc *kỳ-ninh* là hay nên mới dùng rất nhiều. Như tại Biênh-hóa nhà nước đã phát hết 33 kilo song mà cũng có nhiều tỉnh thiên hạ hầy còn nghi nan chưa chịu phục thuốc ấy.

Bệnh thũng thì trong tỉnh Bạch-giá Sadéc Hatiên có bọn mà tánh nó không truyền nhiễm. Muốn trừ bệnh ấy cũng là để hoặc dùng gạo đỏ, hoặc gạo lứt mà ăn cho thường thì dứt.

Tóm lại một đầu cuộc vệ-sanh chung cả Nam-kỳ cũng là khá dễ vữa lóng. Được như vậy cũng là nhờ có các quan lương-y có lòng nhiệt thành và các quan chủ tỉnh lo dọn dẹp các nơi vên khéo trong tỉnh.

Mỗi tỉnh đều có hội phái-viện đi tra cứu ngày nay rất thanh hành chẳng phải như khi trước, có nhiều châu thành những nhà cửa cất ở thấp thối là nơi quần tụ caebệnh hoạn truyền nhiễm nay đã mất biệt rồi.

KIM-VÂN-KIEU TÂN GIẢI

(tiếp theo)

(Poème de Kim-Vân-Kieu)

- 1053 (Nặng càng mặt ủ mây châu,
- 1054 (Càng nghe mụ nói càng đau như đần.
- 1055 (Nghĩ mình tưng đất sây chơn,
- 1056 (Thế cũng nặng mới xa gần thờ than.
- 1057 (Thiếp như con én lạc đàn,
- 1058 (Phải cung rầy đã sợ làn cây cong. (a)
- 1059 (Cùng đang đầu tỉnh chữ tông, (b)
- 1060 (Biết người biết mặt biết lòng (c) làm sao ?
- 1061 (Sợ khi muốn một thể nào,
- 1062 (Bản hàm buồn sói (d) chắc vào lưng đầu.

- 1063 (Dầu ai lòng có sở cầu,
- 1064 (Tâm-minh xin quyết với châu một lời.
- 1065 (Chứng minh có đất có trời,
- 1066 (Bấy giờ vượt biển ra khơi quân gi.
- 1067 (Được lời mụ mới ra đi,
- 1068 (Mách tin họ Bạc tức thì sám sanh.
- 1069 (Một nhà dọn dẹp linh đình,
- 1070 (Quét sân đặt trác, rửa bình thấp lương.
- 1071 (Bạc-sanh qui xuống vôi vàng,
- 1072 (Quả lời nguyện hết Thành-hoàng, Thờ-công.
- 1073 (Ngoài sân lòng đã rõ lóng,
- 1074 (Trong màn làm lễ tơ hồng (đ) kết duyên.
- 1075 (Thành thân mới rước xuống thuyền,
- 1076 (Thuận buồn một là xuôi miền châu Thai.

(1055) Tụy-khieu thấy mụ Bạc-bà nói làm vậy thì mặt ủ mây châu, buồn rầu quá đỗi; mà càng nghe mụ ấy nói bao nhiêu thì ruột gan lại càng đau đớn bấy nhiêu.

(1056) Nghĩ cái thân phận mình gặp vận rủi ro, vì cơ tưng đất mà sây chơn vào đó, nay thì thiệt là hết đường lui tới rồi. Nghĩ vậy bèn thở vắn than dài, gan vàng thỏn thức vô cùng.

(1057) Chị ta than rằng: Tui phận thiếp lưu lạc giang hồ, xa nhà xa cửa, chẳng khác nào con chim én lạc đàn mà bơ vơ hay một mình. Mà cũng đã trải phen mắc tay lưỡng gạt, vì như con chim đã bị cung ròi, vậy nên xem thấy cây cong mà sợ sệt;

(1058) Dầu mà hết đường hết đất, cực chẳng đã mà phải tỉnh đến chữ tông (lấy chông), nhưng mà biết người kia mặt mũi bụng dạ ra làm sao, mà đã giám vưng lời cho dặng ?

(1059) Chín e mai sau muốn một có việc sây ra làm sao, hoặc là lại mắc phải tay bán hãm buộn sói thì con rừa thân có thể độc này biết nương cậy vào đâu ?

(1060) Vậy thì nếu ai mà có lòng sở cầu đến tôi, tôi xin dặng giáp mặt mà thôi nguyện đoan quyết với tôi một lời.

(1061) Đặng có trời đất chứng minh, cho tôi dành lòng an dạ. Hồi đó dầu bảo tôi vượt biển ra khơi, tôi cũng xin nghe, chớ không có quân chi hết.

(1062) Mụ Bạc-bà nghe được lời đó, tức thì trở ra, nhắn tin cho Bạc-

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

sanh bên kia phải sửa việc nghinh hôn ngay tức thì.

(1063) Bạc-sanh được tin, dọn dẹp cửa nhà rộn rịp, nào là quét sàn, nào là chưng bày hương-ân bàn-độc, nào là rửa bình đốt hương, dựng mà làm lễ nghinh thân.

(1064) Trong khi làm lễ, Bạc-sanh vội vã ra qui tại trước hương-ân mà phát lời thề như vậy:

Tên tôi Bạc-hạnh, quê ở châu Thái. Xin kết duyên hài, cùng nàng Vương-thị. Hữu chung hữu thi, xin quyết một lòng; Phụng cha loan chung, bà niên gia lão. Nếu tôi gian giảo, nguyện có thần minh. Lời thề đính ninh, xin trời soi xét.

(1065) Túy-kiều thấy va thề nguyện như vậy, chắc là thiệt lòng với mình. Bèn trở vào trong phòng mà làm lễ to-hồng kết duyên với nhau.

(1066) Làm lễ thành thân đầu đầy thì Bạc-sanh rước chị ta xuống thuyền, thuận chiều gió mà xuôi thẳng về châu Thái.

(a) Có chữ rằng: « Kinh cũng chi điều kiến khước mộc nhi cao phi » con chim đã bị cung bắn một lần, nên nó xem thấy cây cong, tưởng là cung mà phải bay cao.

(b) Chữ tông là lấy chồng vì ở kinh lễ có chữ « xuất giá tông phu ».

(c) Tục có câu: Tri hơn tri diện bất tri tâm ».

(d) Có chữ: Mãi lương mai hồ, tá khoan vô bằng ». Bàn sỏi mua cop, giấy biên lại không có bằng cứ nào hết, vì như kẻ buôn người bạn mọi, mình không trông cậy vào đâu cho vững.

(đ) Tô hồng tích người Vi-cổ nhà Đường đã có dẫn trên câu. « Hầu khi là thăm chỉ hồng ».

(Sau sẽ tiếp theo)

CỤC ĐÔNG TÂN VĂN

(Chronique de l'Extrême-Orient)

QUANG NAM-KINH

Bá-tánh Nam-kinh gửi lộ-thơ cho các Hoàng đế và các Giám-quốc vạn-bang mà phân nân về sự binh chánh phủ Trung-hoa cướp bóc sát phạt trong lúc hăm được thành Namkinh.

Bá-tánh Namkinh than van số phận bị cuộc đao thương binh cách trong

năm 1911, nhưt là trong năm nay mà phải kể thì tàn gia bại sản, người thì tánh mạng không còn. Trách Tôn-văn và Huỳnh hưng là người thiếu học, gây việc có treu, thậm chí muốn bỏ đến đạo thành hiền xưa nay mà tôn trọng đám giặc Thái-binh, thị dân như thảo giải, lấy lời dối thế mà nói rằng: vì đồng bào, vì nước vì dân mà ghe phen làm những chuyện tàn hại bá tánh.

Trong đơn ấy cũng có trách luôn Viên-thế-Khải rằng: hai phe muốn cho được việc cả hai, chớ không có ý chi là vị quốc vị dân, cử chỉ như là đũa trộm cắp, chẳng có tài năng chi được cử đỡ đại sự. Trong đơn ấy bá tánh Namkinh lại than rằng: « Trong cơn rứa chừ có tên Hồ-hải-Minh đến làm ngang mà chiếm đoạt Namkinh, thì nhon dân thúc thủ lại hàng, không tài chi mà cự nổi. Đã vậy mà chánh-phủ chẳng rõ sự khôn cùng của chúng tôi bèn thị cả hướng nam là quân nghịch mạng ».

Trong đơn ấy lại trách các quan đại tướng, song mà có hơi dung túng binh quân vì bá tánh nói chung nó đại đột chẳng khác nào như cá như heo, mà bá tánh lấy làm lạ vì chẳng thấy chánh-phủ trừng trị các tội tác tệ chúng nó đã làm. Như thế thì là chánh-phủ cũng đồng tội với binh vì chắc sao cũng có xúi binh làm quấy.

Trong đơn ấy họ lại hỏi vạn bang có phải lẽ nên để cho binh lính làm việc dã-man vậy chăng, đoạn nhắc tích xưa Tần Thủy-hoàng cùng Na-bá-luân vì tàn bạo quá nên bị chết tất trởi mà nói rằng: « Văn các Hoàng-đế và các Giám-quốc vạn bang đều là đứng cầm đồng, nhơn từ, tài ba lợi lạc, việc cử chỉ mỗi mỗi đều noi theo đạo văn minh, nên chúng tôi có lòng ngưỡng vọng các đấng ấy xử tội một chánh-phủ đã man kia đã đành lòng mà làm, khôn cho dân. Nếu các đấng ấy mà nhậm lời của chúng tôi nài xin, thì bá tánh Namkinh mới vừa lòng chớ trông cậy, đặng chánh-phủ Trung-hoa bồi thường việc thiệt hại ».

Cái lộ-thơ này chẳng phải là việc tầm thường thiệt là rất nên trọng hệ.

vi nó bày tỏ cái lòng thất vọng của dân Trung-quốc.

Nếu xem các báo Tào cho kỹ lại nhưt là Trung-huê dân-quốc-báo cả kêu Nhựt-bồn hưng binh vấn, tội Trung huê và đem cái việc 3 tên Nhựt bồn bị giết tại Namkinh mà nài Nhựt-bồn qua gia phạt Trung-huê, những người trí thức minh mẫn, tốt xem, kỹ xét, thì liền hiểu sự kêu ngoại bang đến mà vấn tội một chánh phủ đã lập thành, thì sẽ rõ sắp dân tân-trung-q-tốc thiệt là có bụng quấy ấy.

Phải biết rằng đây có Nhựt-bồn cầm cán chỉ bảo, vả lại trong các nhựt-trình Tào có nhiều cái đặng từng tri Nhựt, biểu sao hay vậy, vì các bá tánh Namkinh không rõ cách thức phân nân cho nhằm lach.

Các chú trai Trung hoa quen một đều là bắt cầu nước nào, hễ kêu ngoại-bang đến cứu thì phải ngửa nghiêng và bị mất nước luôn.

Cũng cho bá-tánh Namkinh phân nân là đều hữu lý, song khó mà dung chế cho kẻ ngồi trong báo-quán chỉ đường nhục nhã cho bá tánh và chỉ đường vong phế cái qui-cũ là quốc-hồn của nước nhà.

Ài đi thấy binh-gia đến Namkinh làm chuyện sát phạt tàn bạo mà chẳng trách móc, song bá tánh Nam kinh bị hại đây cũng vì lỗi nơi bá tánh mà ra.

Là vì sao ban đầu bá tánh lại đem lòng vùa giúp phe Cách-mạng làm chi. Phe Cách-mạng khi ấy cần dùng tiền bạc mà mua khí giới thuốc đạn toan bề làm dữ, thì bá tánh lại ghe phen giúp tiền bạc.

Là vì sao quyền tiền mà giúp phe Cách-mạng phát lương cho binh lính. Bá tánh chữa mình rằng: không sao dám cưỡng cự với Hồ-hải-minh là đầu lãnh Cách-mạng. Ấy cũng tại mình đờng hồ di họan mà ra.

Bá-tánh nói không biết làm cách nào mà trốn tránh cho khỏi các điều ấy.

Mà cũng là quả như lời, vì tại Trung quốc người buôn bán an nhàn vô sự khó mà cự với một tướng giặc có

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

án giùm

binh gia theo trợ lực. Tiền bạc thiệt là một vật quý báu, song tánh mạng quý hơn, tiền bạc dễ kiếm lại được chớ tánh mạng dễ vong rồi thì khó mà cải tử hoàn sanh.

Tại Trung-hoa nay không thiếu chi người mà lãnh phần mở mang dân trí, song ta khuyên những kẻ ấy phải lấy lòng can đảm mà làm gương, chớ thừa hư của dân mà đồ lợi hoặc là tự lập công danh mà chẳng kể đến dân.

Cũng nên tìm cho biết ai mà xúi bá tánh Nam-kinh làm lộ-thơ như vậy. Chẳng biết đây là tự-nhiên bá tánh thì thổ, hay là phe nghịch cùng Viên-thế-Khải xúi chẳng.

Tuy vậy mặc dầu, song ai mà đọc cái lộ-thơ này thì đều kinh hồn cho bá tánh Nam-kinh vì họ không rõ cái quan hệ: Minh là dân-chúng trong nước, có lẽ nào lại đi kêu ngoại-bang vào mà dấy loạn trong nước mình.

NHỰT-BỒN (tiếp theo)

Bài luận của ông Mahan đã đăng báo tuần rồi nó làm cho rúng động hơn tám dân Nhựt. Bởi ấy nhựt-trình Asahi đăng-kinh đáp từ lại một bài rất dài, tôi dịch lại đây tóm tắt.

Huê-kỳ vọng phán đoán (2 Juillet)

« Cái việc Nhựt-bồn và kim-son bắt thuận đến ngày nay còn tính chưa xong. Nhưng mà trong một tháng rồi nửa nghĩa là cuối tháng aoút thì điều-luật kim-son sẽ ban hành.

Song đang lúc này số người Huê-kỳ luận cho chúng ta là một thứ dân nan hóa, càng ngày càng đông. Dẫn dắt chúng ta mất sự trông cậy không còn mong tính thuận gì được nữa.

Càng ngày lại thêm khốn đốn vì các nhựt trình Huê-kỳ hằng ngày vội luận rằng chúng ta là giống dân tộc nan hóa.

Nhứt là nhựt-trình của ông Roosevelt và nhựt trình của ông Jossou và các nhựt trình khác đều luận theo một cách ông Mahan. Các lời luận ấy ta xin tóm lại hai đoạn:

1° Dân Nhựt-bồn chẳng phải thấp hèn gì hơn Huê-kỳ, song vì sự văn-minh, trí hóa, thói tục, lịch-sử hai nước đều khác nhau, nên không thể

gi mà cho hai giống dân tộc này hỗn hiệp với nhau được. Vẫn Huê-kỳ ta đây đã ghe phen có sự rối rắm trong vụ hắc-nô, nay cũng chẳng nên đem sự rối rắm vì vụ Huỳnh-chúng vào đó thêm ra nhiều chuyện vô ích!

2° Vì người Nhựt-bồn cuộc ăn uống không tốn kém bao nhiêu, nên làm mướn lấy tiền công rẻ, thì chỉ cho khỏi sanh ra một điều khôn đốn là dành hết phương sanh nhai của dân Huê-kỳ đi ».

Hai đoạn luận như vậy thì chưa cho là trúng, làm cho ta phải mỉm cười. Xin hãy coi sau đây thì biết. Chư quán luận cho chúng ta rằng nan hóa, luận như vậy rất sai lầm, vì hề muốn nhập tịch dân Huê-kỳ thì phải học tiếng Hồng-mao và phong tục Huê-kỳ. Hai cách ấy tuy chúng ta thua người Đứ-Quốc và người Langsa mặc lòng, chớ chúng ta có thua người Italie, người But-tu-ghe và người Áo-Quốc đâu v. v. Chư quán nói rằng dân Nhựt-bồn làm mướn rẻ tiền, luận như vậy cho là chưa đích xác ».

Nhựt-trình Asahi vẫn nói muốn nhập tịch dân Huê-kỳ thì phải biết nói tiếng và nói theo phong tục Huê-kỳ là xử mình nhưt định ở ăn.

Hai điều ấy quả thiệt rất trọng hệ. Song theo ý tôi thì có một điều rất quan hệ đoạn đầu là việc đạo hạnh, là đạo Thiên-chúa.

Vấn khi xưa nhờ đạo Thiên chúa cho nên các dân tộc dã-man loáng cùng Âu-châu, sau lần lần theo đạo ấy mà an cư lạc nghiệp, cũng nhờ đạo ấy cho nên Âu-châu đời nay mới văn minh thái thậm. càng ngày càng nở nang rực rỡ, tràn khắp cả hoàn-cầu.

Đạo Thiên-chúa dằm thắm con người thấu đến cạn phế, thấu đến cốt chủy, thấu đến não cân, làm cho người cải tà qui chính, khừ cựu tòng tàn. Thậm chí đến việc giáo giục cũng là hoán cải, thậm chí thiên-tr của người cũng lần lần sửa đổi.

Theo tri lý của tôi thì nếu Nhựt-bồn mà muốn đến đâu thiên hạ vui lòng mà cho ở thì chúng nó phải có lòng

honest với dân khác, đặng mà trở nên dân thật xứ ấy, là xứ chúng nó muốn nhập tịch.

Nhưng ngánh lại việc cò kim của Nhựt-bồn, thì chẳng có đường nào tích dân Huê-kỳ, cho bằng sự theo đạo Thiên-chúa.

Sau tôi sẽ luận tới, nay xin dịch ra đây cái lời luận của một ông quan cai quản sở Tân đảo:

« Trong khoản mấy năm chót đây dân Nhựt-bồn đòi tiền công càng ngày thêm mắc mỏ, còn dân bạch-chúng thì cứ y như cựu lệ. Bởi ấy giá tiền công trong hai thứ dân kim thời cũng chẳng khác xa nhau là bao nhiêu ».

Nhựt-trình Asahi nói:

Bởi vậy hai đoạn ở trong bài luận của ông Mahan chẳng phải là đích xác, vì có nhiều người Huê-kỳ cũng luận như ta vậy. Ấy chớ thiệt là một điều luận bất tử mà thôi, đặng có chẳng cho dân Nhựt-bồn qua đó mà sánh nhai nữa. (Như vậy cũng còn dễ chịu, mà họ lại có ý muốn đuổi những dân Nhựt-bồn qua trú ngụ nơi đó đã lâu nữa. Làm như vậy là một việc vô lý và một việc bất nhân!)

Thiệt ý của Huê-kỳ

Nhựt-trình Asahi:

« Nếu y như lời quan Thừa-tướng Yamamoto rằng dân Huê-kỳ không bằng lòng cho dân Nhựt-bồn trú ngụ tại Kim-son mà thôi, thì cũng còn dễ tính là hoặc sửa tờ minh-ước lại hoặc xin cho được phép nhập tịch thì xong.

Mà nghe lại thì chẳng phải như rứa, vì ngoài trừ các nghị-viên Kim-son, thì còn lắm quan Huê-kỳ rất oai thế, nghịch cùng chúng ta. Chỉ như ông Mahan thì là một người đĩ-nhơn. Những cũng có nhiều người Huê-kỳ khác nghe đồn nói dân Nhựt-bồn tràn qua Huê-kỳ đông lắm, thì có ý sợ, bèn muốn đuổi hết một lần về cố lý. Nói cho phải những người ấy là phần đông, tuy họ không nói ngay ra như ông Mahan vậy, chớ kỳ trung cũng trừ nghĩ như ông vậy.

Sự họ ghét Nhựt-bồn đây chẳng phải là một nơi một miền gì, mà là cả xứ Huê-kỳ và Chánh-phủ xứ ấy

không có ý d... người Âu-ch...

Họ lấy cớ... cho nước m... thấp hơn há... mich cái thê... sao chúng ta

Nếu Huê-k... tới thì chúng... có mich nh... chúng ta sẽ l... các tờ min... hăng báo h... Nhựt v. v.

Nếu chún... còn cứ y nh... cũng còn n...

Nhưng n... đến thế, ch... dân Nhựt-b... mọi việc sê

Nước-lut... gọi qua thu... con nước

thuộc Ấn-đ...

Các thiê... biết trước... sống Domo... ở dọc theo... sự nước-lu... nay nước

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

không có ý đả ta đồng thể như các người Âu-châu vậy đâu.

Họ lấy cớ là một cuộc hiểm nghèo cho nước nhà bên thì chúng ta hèn thấp hơn hắc-nô, làm như vậy thì là mich cái thể thống của chúng ta, làm sao chúng ta nin đặng.

Nếu Huê-kỳ mà cứ y như thử làm tới thì chúng ta sẽ trả lời rằng các cớ mich nhau chẳng thiếu chi: 1^o chúng ta sẽ bớt sự tự do giảng đạo tại xứ ta. 2^o lập điều lệ buộc nhặc các hãng báo hiểm của Huê-kỳ tại đất Nhựt v. v.

Nếu chúng ta làm như vậy mà họ còn cứ y như thử nữa thì chúng ta cũng còn nhiều thể khác.

Nhưng mà ta trông cây chẳng lẽ đến thế, chắc sao họ cũng chịu sửa các tờ minh-trớc cũng là cho phép dân Nhựt-bồn nhập tịch Huê-kỳ, thì mọi việc sẽ an bài »

ẤN ĐỘ

Nước-lục. — Có thơ ở thành Calcutta gửi qua thuật một việc lạ xảy ra trong con nước-lục tại quận Bendwan thuộc Ấn-độ.

Các thiên-văn-gia tại quận này đã biết trước năm nay sẽ có nước-lục, bởi sống Domodar tràn lên, nên các người ở dọc theo mé sông ấy đã biết sự nước-lục, đã có dự bị. Song năm nay nước lên mau quá, và lụt to hơn

mấy năm trước. Bởi đó nhiều người bị nước vây, chạy không kịp, phải leo lên nóc nhà hoặc trên ngọn cây mà tị nạn, thiệt là cuộc rất hiểm nguy.

Ông vua xứ ấy tên là Daha nghe vậy bèn sai quân thả hết voi ra (nhiều lắm) có nài cỡi lội nước mà đi cứu nhơn-dân. Các voi khi đến đâu thấy người ta đeo trên nhánh cây hoặc đứng trên nóc nhà thì chúng nó áp lại lấy vòi bồng đỡ ngồi trên bành rồi đem đến chỗ đất khô mà thả xuống, nên không có ai bị hại cho lắm.

NGƯỜI ÂU-CHÂU VÀO TRUNG-KY VÀ BẮC-KY

(Les Français en Annam et au Tonkin) (Trong năm 1660 đến năm 1775)

(BÀI NÀY BỒN-QUẢN DỊCH CHỮ TÂY CỦA CÁC BÁO LANGSA RA TIẾNG NÔM VÀ CÓ DỤC SỬ-KY VÀO MÀ SÁNH — tiếp theo).

Bởi ấy qua trong năm 1657 có vài thầy cả Langsa, trong đó có ông François Pallu là thầy cả ở tại thành Tua là người của Giáo-hoàng sứ-thần cách 4 năm trước có tiến dân xin đức Giáo-hoàng phong chức Giám-mục Việt nam, qua tại Rôma-thành, mà lo lắng lại việc trị cử 3 Giám-mục Việt nam. Đức Giáo-hoàng đòi vào kiến giá rồi nhỡ sự lại khi trước ông de Rhodes có dâng bản-chương về việc này.

Trong số các ông này đều có cái

nghĩa biện hoặc và tâu rằng tiền bạc châu cấp cho 3 vị Giám mục đã quyền sẵn rồi, nay đến xin thành-chỉ qua ngay Cực-dòng, không cần gì phải tưng Bút-tu-ganh và xin đức Giáo-hoàng phong chức giáo-chủ mà thôi vì nếu phong chức Giám-mục thì e Đức Thái-giám-mục thành Goa và Giám-mục Mã-cao và malacca cả thầy là người But-tughê sẽ tranh tròn.

Đức Giáo-hoàng hứa sẽ giao cho bốn ông đại thần trong triều xét lẽ. Cõi bộ đức Giáo-hoàng rất cần mẫn chuyện này lắm.

Tuy vậy mà công việc cũng chưa kham vì nước Bút-tu-ganh hay dặng chuyện này cứ kéo dài hoài. Song qua ngày 13 mai 1658 hội Tân-giáo đứng sớ xin trị cử ông François Pallu và ông Pierre de la motte Lambert làm Giáo-chủ thì đức Giáo hoàng liền châu phê.

Công chuyện xin gần 8 năm trường mới thành sự, từ đây hội giảng đạo dòng Sai khi lập lần đầu qua năm 1664 có lập trường La-tinh dặng mà chọn lựa các thầy cả sai qua giúp việc với chư Giáo chủ, khi mới lập thành.

Sau lại có ông Ignace Cotolendi cũng được phong Giáo-chủ.

Ông Pierre de la Motte Lambert trong ngày 27 novembre 1660 từ biệt nước Langsa có dặc theo 2 thầy cả. Qua ngày 3 septembre 1661 ông Igna-

29. — FEUILLETON DU 23 OCTOBRE 1913 (297)

TRUYỆN BA NGƯỜI NGU-LÂM PHÁO-THỦ

TIỂU-THUYẾT LANGSA

CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN RA

XVII (tiếp theo)

- Bạc của Tề-tướng phải không ?
- Phải của Tề-tướng và của ông Rô-sô-pho cho qua.
- Rô-sô-pho là người bắt tôi hôm đó phải không ?
- Có lẽ phải.
- Sao anh lại thọ lãnh bạc của va làm gì ?
- Vậy chờ hôm trước em không có nói với qua rằng em bị bắt vì việc quốc sự sao ?

— Phải, tôi có nói với anh rằng họ muốn tra khảo tôi, bảo tôi phải phân chú tôi dặng mà làm hư danh của người đi.

— Thưa với cô vợ, vậy chờ cô không biết chú cô là một người đồn bà Y-pha-nho bất trung tin cho nên việc của Tề-tướng làm đó đều là việc phải.

— Thưa với ông chồng, tôi biết ông chồng là một tướng nhất gan, hà tiện mà ngu độn chứ tôi không hề ông chồng tôi ngày nay như trước đến thế.

— Cô vợ ời, có nói cái chi kỳ vậy ?

Tao nói mày là một thằng ngốc-hờn, một thằng khốn nạn (chị ta thấy chồng súc hơi toan bề lược tới). Ngu-độn như thế mà còn dám đi nói việc quốc sự, đem cả hồn cả xác mà bán cho qui.

— Tôi bán cho Tề-tướng, có phải bán cho qui đâu.

— Thì cũng vậy, hề ai đặt tên là Ri-sô-ly-ơ thì là qui đó.

— Thôi nin đi, nói làm sao mà lớn quá không sợ người ta nghe hay sao ?

— Phải đó, người ta nghe được, người ta iả trên đầu thẳng nhắc thẳng ngốc.

— Minh ôi, đừng có giận, mình biểu chi thì biểu, tôi sẽ vàng.

— Nếu anh bằng lòng nghe lời tôi qua đến Luân-đôn mà trao thơ cho trọn vẹn thì tôi sẽ tha lỗi cho anh và thưởng anh như cũ.

Vân Bô-na-xơ là một đứa nhất gan và hà tiện, lại có tánh mê mẩn chị vợ, nên khi nghe nói vậy thì mũi lòng, chồng già vợ trẻ là duyên, làm sao mà từ chối với cục cụng được. Người vợ thấy chồng còn dự dự bên nói rằng:

— Sao, chịu đi hay là không ?

— Minh ôi, tôi xin mình suy nghĩ lại cho đáo để, vì đường từ Paris qua tới Luân-đôn là thiên sơn vạn hải, làm cuộc hiểm nguy, làm sao tôi đi cho xong công chuyện.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

ce Cotelendi từ biệt thành Marseille cũng có đắc theo 2 thầy cả.

Qua 3 janvier 1662 ông François Pallu khi sắp đặt công chuyện tại thành Paris hườn tất rồi bèn từ biệt nước Langsa dẫn theo 7 thầy cả.

Cả 3 Giáo-chủ đều do theo đường bộ mà trực chỉ Việt-nam, đường sá thiên sơn vạn hải, nhiều cuộc gay go chẳng biết sao nói cho xiết. Đi dọc đường ông Ignace Cotelendi và 6 thầy cả mang bệnh mà chết. Ông de la motte Lambert đến Xiêm-la trước hết mà bị các thầy cả Búc-tu-ghe làm khổ sở, đang đi dọc đường đã bị các thầy Giáo-chủ rồi lại có bị họ sai người theo giết. Ông Lambert thấy vậy bèn sai một thầy cả trở về phục chỉ cho đức Giáo-hoàng rõ các việc mà xin quyết quyền cai trị địa phận Xiêm-la.

Kể đó ông Pallu cũng tới Xiêm-la thì nghe tin tại Việt-nam có xảy ra cuộc bắt đạo (1663) thì hai ông nhưт định ở tại Xiêm đặng mà sắm sanh các cuộc công việc lập trường La-tinh.

Song le cũng có sai thầy cả Chevreuil qua Trung-kỳ. Ấy là thầy cả thứ nhất đồng sai qua Việt-nam đời nhà Nguyễn, song vì có đơn của các thầy cả Búc-tu-ghe kiện nên chúa Hiền-vương bèn đuổi ông Chevreuil ra khỏi xứ.

Thầy cả François Deydier qua Bắc-kỳ có phước hơn: trong năm 1666

nhằm lúc chúa Trịnh-tạc đang bắt đạo mà ông này giả dạng bạn tàu lên thăm nhập vào xứ thông đồng với con nhà có đạo Annam mà dạy đạo. Trong con ấy thầy cả Chevreuil có đắc ông Antoine Hainques theo trở lại mà không dám vào Bãi-phố, liền ghé vô Barja. Đến đó mang bệnh nên ông kia đi lên Bắc-kỳ còn ông Chevreuil khi hết bệnh lại đi lên Cao-man-quốc, bị một thầy cả But tu ghê đi báo quan, quan bèn bắt giải về Mã-cao, ở tù tại đó 5 tháng rồi bị giải thẳng về thành Goa đặng tòa *hach-soat* làm an đày một năm. Còn ông thầy cả Hainques khi đi đến Trung kỳ bị thầy cả But-tu ghê nói với con nhà có đạo Annam rằng là thầy cả giả và cáo với chúa là người đến xúi dẩn làm loạn. Song nhờ chúa Hiền-vương lúc ấy cũng đã nguôi ngoai việc bắt đạo nên ông này được bình yên vô sự.

Lục sử-ký trường thứ 199:

Trước thầy Alexandre de Rhodes qui đon đên tòa thành, thì đức Giáo-hoàng Alexandre VII chia nước Annam ra làm 2 địa phận. Truyền chức cho ông La Mothe Lambert làm Giám-mục Beryte coi sóc địa phận đàng trong sang qua thành Juthia nước Xiêm năm 1662 và ông Pallu làm Giám-mục Héliopoli, coi sóc địa phận đàng ngoài sang qua Xiêm năm 1664. Hai Giám-mục ấy tới Xiêm lập nhà trường ở đó, và sai ông thầy Deydier ra xứ đàng ngoài, mặc đó bạn tàu mà lên vào, vì khi ấy có bắt đạo. Ấy là thầy cả thứ nhất thuộc về đồng các

thầy giảng đạo các nước ngoài-quốc (missions étrangères). Ông đức cha Pallu là Giám-mục coi sóc Xiêm ra sức đã nhiều phen vào xứ đàng ngoài mà không đặng, người qua đời tại bên nước Ngô; cho nên ông Giám-mục Beryte đặng trông phải quyền lấy mà coi sóc luôn cả hai địa phận. Ông Deydier ở đàng ngoài sai thầy Hiền và thầy Huệ vô Xiêm, mà chịu chức thầy cả (làm thầy cả đầu hết trong nước Annam), rồi trở về. Qua năm sau đức thầy Beryte mới đi qua giảng tàu Ô-lon ra đàng ngoài với ông Jacobé de Bourges; người truyền cho 7 thầy cả bốn quốc nữa, 20 thầy 4 chức, và 20 thầy chịu phép cắt tóc. Lập luật lệ trong địa phận, lập phép nhà hi-em miến-thành-gia và nhà Phước thụ nhưт tại Kiên-lạc trong tỉnh Nam-dịnh. . . . rồi người trở về Xiêm.

Đàng ngoài số kẻ có đạo càng ngày càng đông, nên đức Giáo-tổng Innocente XI dạy chia địa phận đàng ngoài làm 2 địa phận. Đặt ông Deydier làm Giám-mục coi địa phận đàng, còn ông Jacobé de Bourges làm Giám-mục coi địa phận tây. Ông này được sắc vô Xiêm chịu chức Giám-mục, rồi trở về truyền chức cho ông Leydier.

Từ đầu trước hết cho tới đây, thì các thầy giảng đạo là người đồng kia đồng nọ khác nhau: (như đồng Jesuita, Dominicó, Francié, Bernabite, và đồng Mission étrangère). Đến đây quyền làm Giám-mục coi sóc các địa phận đã lập ra, thì là đồng Mission étrangère cả. Nếp các thầy đồng khảo cũng phải từng quyền của các đồng Giám-mục ấy cả. Nhưng mà khi ông Deydier là Giám-mục địa phận đàng ngoài qua đời rồi (1698) thì tòa thành giao địa phận đàng cho các thầy đồng Dominicó coi sóc, từ sông cái Hồng-giang) Fleuve rouge sắp ra làm hai.

— Nếu như thế mà đi được thì mới hay chớ

— Minh ôi, tôi không dám dẫu, tôi sợ các việc mưu sự lắm vì tôi đã có ở chốn thiên lao rồi, nay hề nói đến thì rồn ốc dùn mình. Khi ở trong tù, người ta đôi khi kẹp tôi mình có biết cái sự khổ kẹp ra làm sao không? Họ cột chơn lại rồi họ lấy nõ mà đóng cho thịt nát xương vàng, nên tôi không dám đi đầu mình ôi, vậy chớ mình ở nhà làm gì, sao không đi thể cho tôi? Tôi coi mình tánh tình giống đờn-ông lắm, thiệt là tôi cười làm mình đó, đờn bà gì mà hung bạo quá.

— Còn mây, mây là một người khôn kiếp đại đột ngu dộn, mây thiệt không chịu đi hay sao? Tao sẽ nhân lệnh của bà Hoàng hậu sai lính bắt mây một vào thiên lao là chớ mây hay sợ sét đó cho mây coi.

— Mây có nhơn lệnh bà Hoàng hậu thì

tao lấy thế quan Tể-tướng mà kéo nài ai lại sợ mây sao!

Vợ Bô-na-xo thấy chồng đã có ý theo phe Tể-tướng thì biết mình nói lời bên kiếm đều mà đã là:

— Minh nói nghe có ý phải; tôi nghĩ lại đờn bà là phận phụ nhơn nạn hóa, việc quốc gia chỉ sự đầu qua đờn ông được. Nhưng mà tôi phiền một điều là chồng không biết nghĩ, nghe lời người ta mà hát hường, tôi, chớ không chịu nghe lời vợ hiền.

— Ở phải đó, nghe lời bậu cho mà mặt.

— Thôi chuyện đầu bỏ đó, chẳng thêm nói nữa, vô ich.

Bô-na-Xo thỉnh linh nhờ lời của Rô-so-Pho dặn bảo độ tâm sự vợ mình, bèn nói như vậy:

— Chớ phải như mình nói với tôi cho rõ ràng qua bên ấy mà làm gì thì tôi sẽ đi.

— Việc ấy anh không nên biết, thường lẽ anh không hiểu hay sao, đờn bà tánh hay nóng nhẽ muốn mua vật này vật nọ.

Bô-na-Xo thấy vợ có ý giảo mình thì nhưт định trong lòng sẽ đi báo cho Rô-so-Pho hay rằng bà Hoàng-hậu đang kiếm người đem thơ qua Luân-đôn, bèn nói rằng:

— Tôi xin lỗi mình bữa nay tôi không dè mình về nên đã có kỳ ngộ với anh em, bây giờ đã đến giờ nên tôi phải đi mà chừng này đã gần khuya mình ở đây đợi tôi về rồi tôi đưa vào cung.

— Tôi cảm ơn mà vì anh không có ich gì cho tôi, nên để tôi về cung một mình cũng được.

— Mặc ý mình mà rồi chừng nào mình sẽ trở lại đây nữa?

— Tuần sau tôi sẽ về đặng mà sắp đặt công chuyện nhà.

(Coi qua trường 16)

Mỗi nhà thơ giãỵ thép đều có nhận mua nhưт trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Cũng trong Annam tên là làm mộ binh la kinh Ba-lan-tông Đinh bảo Vinh. Nhà nư ma-là vào đó (sau làm tới T Mặtho theo đó linh Gốcông t binh) cũng lư Nhữ hai ng quân gưc phá một mô liã đưc đầu đư

Khi ấy trư nhập với Bac Lạc-hóa trư làm trưg b rạch Trà ón (avril 1872)

Tại trưg tham-biẽn ở lúc ấy có đep có sùng Sau về Cairang rồ

phủ là chợ trưg bố C ngày 23 fevr Nicolai là th tại đó 10 năm tỉnh Cãntho t trong cả hư về sau ngoi vật như kim chi xảy ra n

Khi mới l có 10 tồng là phong Đĩn-tri, Thĩ-bào lẽ.

HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

Geographie

TRADUIT D'APRÈS LE BULLETIN DE LA SOCIÉTÉ DES ÉTUDES INDOCHINOISES

ASIE (Đông-phương) — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

TỈNH CĂN-THO

(tiếp theo)

Sự tiả tỉnh Cãntho

Cũng trong lúc ấy có một người Annam tên là Đinh-sâm vào tại Lãng-hâm hãm mộ binh mà làm giặc (Lãng-hâm là kinh Ba-lang bây giờ) và giết cai tổng Định-bảo là thầy Nguyễn-vân-Vinh. Nhà nước Langsa có sai lính ma-lã vào đó dẹp loạn, có đội Lộc (sau làm tới Tổng-dốc) ở cơ mà là Mệtho theo đó cầm binh và một tên lính Gò công tên là-Tân (sau làm Lãnh binh) cũng theo đó.

Nhờ hai người ấy rất can đảm nên quân giặc phải chạy rảo. Có giết được một mớ lính giặc mà không có bắt được đầu đảng vì nó đã trốn mất.

Khi ấy trường bộ Cãntho đã sát nhập với Baetrang (khi trước là phủ Lạc-hòa thuộc tỉnh Vĩnh-long) đảng làm trường bộ Trà-ôn, cất tại vàm rạch Trà-ôn (y theo lời nghị ngày 30 avril 1872).

Tại trường bộ Trà-ôn có một quan tham-biện ở đó được một năm, trong lúc ấy có dẹp nhiều đám giặc chòm có súng. Sau lại dời trường bộ Trà-ôn về Cairăng rồi lại dời về huyện Phong-phú là chợ Cãntho, mới đặt tên là trường bộ Cãntho y theo lời nghị ngày 23 février 1876). Ông quan hạ Nicolai là tham-biện hạng nhì ngồi trị tại đó 10 năm, nhờ tài cán ông này mà tỉnh Cãntho trở nên giàu có hơn hết trong cả hướng tây Nam-kỳ. Từ đó về sau ngoài trừ các đám ăn cướp vặt như kim thời, thì không có điều chi xảy ra mà làm lay động tỉnh ấy.

Khi mới lập trường bộ Trà-ôn thì có 10 tổng là: Bình-lê, Định-an, Định-phong, Định-thành, Định-thới, Thanh-tri, Thôi-bảo-thò, Tuân-giáo và Tuân-lê.

PROVINCE DE CĂN-THO

Stile

Geographie Historique et Politique

Vers la même époque, un annamite nommé Dinh-sâm, forma des bandes de rebelles à Lang-hâm (actuellement canal de Babang) et tua le chef de canton de Dinh-bao, Nguyen-van-Vinh. Des troupes indigènes furent envoyées par le gouvernement français contre les rebelles: elles étaient commandées par le d'oi de la milice de Mytho. L'oc de venu plus tard Tong doc), et un autre milicien de Go-công, le nommé Tân plus tard Lanh-binh).

Ces deux énergiques partisans dispersèrent les rebelles, en tuèrent un certain nombre, mais ne purent s'emparer du chef qui prit la fuite.

C'est à ce moment que l'Inspection de Cãntho fut réunie à celle de Baetrang, qui constituait autrefois le phu de Lạc-hoa dans la province de Vinh-long, pour former l'Inspection du Trà-ôn, à l'embouchure du rạch de ce nom arrêté du 30 avril 1872.

Un inspecteur y résida pendant un an environ. Il eut à réprimer durant son séjour à Trà-ôn plusieurs incursions de bandes armées. L'Inspection de Trà-ôn fut ensuite installée à Cai-rang et enfin à Phong-phu ou Cãntho: elle prit alors le nom d'Inspection de Cãntho (décision du 23 février 1876). Le capitaine Nicolai, administrateur de 2^e classe des affaires indigènes, fut chargé de la direction de la nouvelle circonscription qu'il conserva pendant plus de dix années, et qui devint, sous son habile administration, l'une des plus riches de l'Ouest de la Cochinchine; dès lors, à part des actes de piraterie semblables à ceux qu'on peut encore constater actuellement, rien n'est venu troubler la région.

Au moment de la formation de l'Inspection du Trà-ôn, la circonscription comprenait dix cantons, savoir: Bình-lê, Định-an, Định-phong, Định-thành, Định-thới, Thanh-tri, Thôi-bảo-thò, Tuân-giáo et Tuân-lê.

Panorama de Cãntho en vers

Le panorama de Cãntho sort de de la nature, Depuis quelques années des terres demandées en concession deviennent riches. Le palais de l'Inspection est situé sur un beau coin,

MÃI HÓA MÔI DÂN

(Cải tiến văn minh)

TRÌNH CÙNG CHƯ VỊ hay đặt quần áo nơi tiệm may chọc dặng hay

Từ thuở nay tôi hay đem vải đặt cho tiệm chẻ may. Mà tôi không hiểu vì có nào hề đồ tôi đem giặt vài ba lần thì thấy rách hoải, phai và lại không biết là mấy chỗ. Tôi giận quá, ngày nọ tôi tới tiệm may đó cho tôi, tôi biểu chẻ đưa hiệu vải nó dùng cho tôi xem, thiệt là thứ vải hiệu lạ tôi không hề biết.

Từ ấy về sau, mỗi lần tôi đặt đồ cho nó may, thì tôi mua thứ vải hiệu con nai bán tại hãng Dumarest đường Charner, số 2, Saigon, thì quần áo tôi không có mau hư mà rách như khi trước nữa.

CÙNG THÌ SẮT MÀ CÓ NHIỀU THỨ

(Il y a fer et fer...)

Thuở xưa mấy ông già bà cả khi nào mệt mỏi, yếu đuối trong mình thì thường hay lấy đinh sắt có, sét ngâm trong ly nước, rồi uống đó.

Làm như vậy đó chẳng qua là dở mà thôi, chớ chẳng có chi làm chắc dặng. Ngày nay người ta đã tìm dặng cách hay và có vết thần hiệu mà trị các bệnh nói trên đó rồi. x

Ấy là thuốc Dragées Rabuteau, dùng nó mà trị về mấy việc máu men thì hay vô hạng. Quan Lương-y Rabuteau đã thí nghiệm rõ ràng và biết hết các bệnh như là: mất máu, hư máu vãn vãn.

Khi nào người đau mà uống sắt vào trong bụng thì sắt ấy sẽ vào bao tử mà tiêu hóa trở ra một vết kén là protochlorure de fer.

Cùng thì sắt mà có nhiều thứ, vậy thì khá dặng thì sắt nào mà đơn rồi, uống vào liền thấy linh nghiệm thì mới phải cho. Thứ sắt nói đây dặng mà cho những đứa con gái hay là con trai nào mà rết, mất máu thì hay lắm.

Thuốc Dragées Rabuteau này, hề uống vào thì liền nhập theo huyết cầu mà nuôi cả thân thể ta.

Chư tôn muốn biết bởi có nào mà thuốc Dragées Rabuteau thần hiệu hay không? Chẳng khó gì, hãy coi sau đây thì rõ. Ngày kia có một người bệnh đến nằm nhà thương. Người bệnh ấy yếu quá gần chết. Khi đó có một bộ máy của ông Malassez bày, để dùng mà dặng huyết-cầu trong thân thể con người. Như muốn dặng thì chích ngón tay cho chảy máu ra, rồi lấy máu đó đổ vào máy cho nó dặng mới dặng.

Đèn chỉ người đau ấy, rồi dặng thử coi thì có 2,919,000 huyết-cầu mà thôi, ít quá. Người thường, chẳng có đau ốm chi thì phải có 5,500,000 huyết-cầu mới dặng. Khi đó mỗi lần ăn cơm thì thấy thuốc mới cho người bệnh uống hết hai bịch thuốc Dragées Rabu-

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình
Lục-tính-tân-văn giùm

giùm

HOÀN CẦU ĐỊA DƯ

Geographie

TRADUIT D'APRÈS LE BULLETIN DE LA SOCIÉTÉ DES ÉTUDES INDOCHINOISES

ASIE (Đông-phương — COCHINCHINE (Nam-kỳ)

TỈNH CẦN-THO

(tiếp theo)

Sự tiả tỉnh Cánh-tho

Cũng trong lúc ấy có một người Annam tên là Đinh-sâm vào tại Làng hãm mộ binh mà làm giặc (Làng-hãm là kinh Ba-làng bảy giờ) và giết cai tổng Định-bảo là thầy Nguyễn-vân-Vinh. Nhà nước Langsa có sai lính ma-tả vào đó dẹp loạn, có đội Lạc (sau làm tới Tổng-đốc) ở cơ mà đi. Mệtho theo đó cầm binh và một tên lính Gò-công tên là Tấn (sau làm Lãnh binh) cũng theo đó.

Nhờ hai người ấy rất can đảm nên quân giặc phải chạy rảo. Có giết được một mớ lính giặc mà không có bắt được đầu đảng vì nó đã trốn mất.

Khi ấy trường bố Cánh-tho đã sát nhập với Bac-trang (khi trước là phủ Lạc-hòa thuộc tỉnh Vĩnh-long) dựng làm trường bố Trà-ôn, cất tại vòm rạch Trà-ôn (y theo lời nghị ngày 30 avril 1872).

Tại trường bố Trà-ôn có một quan tham-biện ở đó được một năm, trong lúc ấy có dẹp nhiều đám giặc chòm có súng. Sau lại dời trường bố Trà-ôn về Cairăng rồi lại dời về huyện Phong-phủ là chợ Cánh-tho, mới đặt tên là trường bố Cánh-tho y theo lời nghị ngày 23 février 1876). Ông quan ba Nicolai là tham-biện hạng nhì ngồi trị tại đó 10 năm, nhờ tài cán ông này mà tỉnh Cánh-tho trở nên giàu có hơn hết trong cả hướng tây Nam-kỳ. Từ đó về sau ngoài trừ các đám ăn cướp vặt như kim thời, thì không có điều chi xảy ra mà làm lay động tỉnh ấy.

Khi mới lập trường bố Trà-ôn thì có 10 tổng là: Bình-lê, Định-an, Định-phong, Định-thành, Định-thời, Thanh-tri, Thối-báo-thò, Tuân-giáo và Tuân-lê.

PROVINCE DE CÂN-THO

(Suite)

Geographie Historique et Politique

Vers la même époque, un annamite nommé Đinh-sâm, forma des bandes de rebelles à Lang-hâm (actuellement canal de Babang) et tua le chef de canton de Dinh-bao, Nguyen-van-Vinh. Des troupes indigènes furent envoyées par le gouvernement français contre les rebelles: elles étaient commandées par le dôi de la milice de Mytho. L'ôc de venu plus tard Tong doc), et un autre milicien de Go-công, le nommé Tân plus tard Lanh-binh).

Ces deux énergiques partisans dispersèrent les rebelles, en tuèrent un certain nombre, mais ne purent s'emparer du chef qui prit la fuite.

C'est à ce moment que l'Inspection de Cánh-tho fut réunie à celle de Bac-trang, qui constituait autrefois le phu de Lạc-hoa dans la province de Vinh-long, pour former l'Inspection du Tra-ôn, à l'embouchure du rạch de ce nom arrêté du 30 avril 1872.

Un inspecteur y résida pendant un an environ. Il eut à réprimer durant son séjour à Tra-ôn plusieurs incursions de bandes armées. L'Inspection de Tra-ôn fut ensuite installée à Cai-rang et enfin à Phong-phu ou Cánh-tho: elle prit alors le nom d'Inspection de Cánh-tho (décision du 23 février 1876). Le capitaine Nicolai, administrateur de 2^e classe des affaires indigènes, fut chargé de la direction de la nouvelle circonscription qu'il conserva pendant plus de dix années, et qui devint, sous son habile administration, l'une des plus riches de l'Ouest de la Cochinchine; dès lors, à part des actes de piraterie semblables à ceux qu'on peut encore constater actuellement, rien n'est venu troubler la région.

Au moment de la formation de l'Inspection du Tra-ôn, la circonscription comprenait dix cantons, savoir: Binh-lê, Dinh-an, Dinh-phong, Dinh-thanh, Dinh-thoi, Thanh-tri, Thoi-bao-thò, Tuân-giáo et Tuân-lê.

Panorama de Cánh-tho en vers

Le panorama de Cánh-tho sort de de la nature, Depuis quelques années des terres demandées en concession deviennent rizières. Le palais de l'Inspection est située sur un beau coin,

MẠI HÓA MÔI DÂN

(Café de Fumetier)

TRÌNH CÙNG CHƯ VỊ hay đặt quần áo nơi tiệm may chộc dặng hay

Từ thuở nay tôi hay đem vải đặt cho tiệm chộc may. Mà tôi không hiểu vì có nào hề đồ tôi đem giặt vài ba lần thì thấy rách hoài, phải và lại không biết là mấy chỗ. Tôi giận quá, ngày nọ tôi tới tiệm may đồ cho tôi, tôi biểu chộc đưa hiệu vải nớ dùng cho tôi xem, thiệt là thứ vải hiệu lạ tôi không hề biết.

Từ ấy về sau, mỗi lần tôi đặt đồ cho nó may, thì tôi mua thứ vải hiệu con nai bên tay hàng Dumarest đường Charner, số 2, Saigon, thì quần áo tôi không có mau hư mà rách như khi trước nữa.

CÙNG THỊ SẮT MÀ CÓ NHIỀU THỨ

(Il y a fer et fer...)

Thuở xưa mấy ông già bà cả khi nào mệt mỏi, yếu đuối trong mình thì thường hay lấy đinh sắt cỡ sét ngâm trong ly nước, rồi uống đó.

Làm như vậy đó chẳng qua là đồ mà thôi, chứ chẳng có chi làm chắc dặng. Ngày nay người ta đã tìm dặng cách hay và có rất thần hiệu mà trị các bệnh nời trên đó rồi.

Ấy là thuốc Dragées Rabuteau, dùng nó mà trị về mấy việc máu men thì hay vô hạng. Quan Trương-y Rabuteau đã thí nghiệm rõ ràng và biết hết các bệnh như là: mất máu, hư máu vãn vãn.

Khi nào người đau mà uống sắt vào trong bụng thì sắt ấy sẽ vào bao tử mà tiêu hóa trở ra một vật kêu là protochlorure de fer.

Cùng thì sắt mà có nhiều thứ, vậy thì khá dặng thì sắt nào mà đơn rồi, uống vào liền thấy linh nghiệm thì mới phải cho. Thì sắt nời đây dùng mà cho những đứa con gái hay là con trai nào mà rết, mất máu thì hay lắm.

Thuốc Dragées Rabuteau này, hề uống vào thì liền nhập theo huyết cầu mà nuôi cả thân thể ta.

Chư tôn muốn biết bởi cơ nào mà thuốc Dragées Rabuteau thần hiệu hay không? Chẳng khó gì, hãy coi sau đây thì rõ. Ngày kia có một người bình đến nằm nhà thương. Người bình ấy yếu quá gần chết. Khi đó có một bó máu của ông Malassez bày, để dùng mà đẽm huyết cầu trong thân thể cho người. Như muốn đẽm thì chích ngón tay cho chảy máu ra, rồi lấy máu đó đổ vào máy cho nó đẽm mới dặng.

Bên chít người đau ấy, rồi đẽm thử coi thì có 2,919,000 huyết-cầu mà thôi, ít quá. Người thường, chẳng có đau ốm chi thì phải có 5,500,000 huyết-cầu mới dặng. Khi đó mỗi lần ăn cơm thì thầy thuốc mới cho người bình uống hết hai bình thuốc Dragées Rabu-

Mỗi nhà thơ già yếu đều có nhận mua nhựt trình
Lục-tỉnh-tân-vân giùm

đ giùm

teau. Uống thuốc này chừng hai ngày như vậy thì huyết-cầu tăng lên tới 4.578.000.

Kể từ ngày đó, người bệnh lần lần mạnh giỏi lại như thường, mà lại da dẻ thâm thỉ hơn xưa.

Quan lương-y Rabuteau cũng như thuốc mà trị nhiều bệnh khác nữa.

Chẳng phải mỗi lần uống, mỗi lần chích đầu mà sợ ngứa là chích một người dặng thì nghiệm coi thuốc hay cùng đỡ mà thôi.



Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dâng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bảo-t-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat Saigon Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ Lớn.

TRỊ BỆNH YẾU PHÁP
(Conseils médicaux)



Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, thì vị không đáng tiêu, thì hãy mua rượu Rhum mana là rượu thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kéo làm thứ giả, hãy nài cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

**Chạy dăng mỡ mắc dăng mỡ
Chạy thầy cả mắc thầy con**

Ở đời chẳng có cái chi khoái cho bằng huột trường. Nếu ở đời mà muốn thông thả mà chẳng được huột trường thì làm sao thông thả với thiên hạ.

Bội ấy cho nên sự bôn huột tuy thiên hạ ít hay lo đến, chứ nó là một bệnh rất hiểm nghèo hơn bệnh dịch khí, ấy là lời luận hữu lý những người có ăn học phải phục vậy. Sự bôn huột nó làm cho đồ vật thực dòn dập trong đại trường, trong bao tử, bèn sanh ra một thứ độc được, sẽ làm hại cho cả châu thân. Cái ruột mình chẳng phải là cây lá đá, nếu bị vật thực dòn dập lâu ngày như vậy thì sẽ hư hại mà chết.

Vật thực nó dòn dập lại đại trường lại bao tử, bèn trở ra ở hang của chừ độc trùng.

Thường thì ông hề trong mình mạnh giỏi, đi sống bền có chừng, thì trong mình mọi việc an hảo, dầu cho phần là một vị thuốc độc đi nữa, mà hằng ngày đường đại tiện huột bôn, nên làm sao an hảo dặng.

Sự hại ấy rất lớn, cho nên tự cổ cập kim thiên hạ ai ai, lâu lâu cũng lo tây trường một lần.

Căn thờ phong cảnh thi

Phong cảnh Căn thờ phát tự nhiên,
Mấy năm khai khẩn đất thành điền.
Lâu dài quan bổ nơi sơn thủy,
Kho lắm nhà giàu lúa vạn thiên.
Xe kiến sấm đura hằng chục rước,
Ghe hầu kiêu đong khéo khuôn viên.
Đạo nho chữ nghĩa còn rọi dấu,
Nhờ bởi người xưa gốc dạy truyền.

*Les greniers des richards sont regorgés de paddy,
Il y a des voitures mises à la disposition des voyageurs.
Les sampans des fonctionnaires sont aménagées avec art ici.
Le confucianisme continue à avoir des adeptes.
Grâce aux anciens qui le professent et le transmettent.*

CÁCH VẬT LUẬN

(Causerie Philosophique)

LUÂN-LÝ-HỌC (La culture morale)

DỊCH CỦA CÁC LUÂN-LÝ TRIẾT-HỌC-GIA ÂU-CHÂU VÀ ĐÔNG-PHƯƠNG ĐỜI XƯA VÀ ĐỜI NAY
(Extraits des Auteurs philosophes et moralistes, anciens et modernes de l'Europe et de l'Asie)

Đàn-bà chẳng những phải làm một người nội-trợ lại còn phải làm một người bạn tri-kỹ của người đàn-ông nữa.

La femme ne doit pas être seulement la ménagère de l'homme, mais encore sa compagne d'esprit.

Trong sách « Gia tộc luận, » ông Janet có nói rằng :

Ta không muốn buộc người đàn-bà vào một việc nội-trợ mà thôi đầu : Người đàn-bà phải lấy việc của nhà làm một việc phận sự, làm một cái thú vui, thì chẳng gì hay bằng ; nhưng mà cái thích ấy chớ có nên thành một cái tật ; đàn-bà nên làm chủ-trương việc trong nhà, chớ nên làm tôi-tớ trong nhà, chẳng những là phải làm người nội-trợ, mà lại còn phải làm một người bạn tri-kỹ của người đàn-ông nữa.

Je ne veux... point enchaîner la femme au ménage : qu'elle le prenne comme un devoir et comme un plaisir, rien de mieux ; mais que ce plaisir ne dégénère pas en manie ; qu'elle soit la maîtresse et non la servante de la maison ; qu'elle ne soit pas seulement la ménagère de l'homme, mais encore sa compagne d'esprit. L'homme fatigué, importuné, rentre au logis pour y chercher le délassement. Il ne lui faut pas seulement un intérieur bien réglé, ni même un intérieur orné, il lui faut encore un esprit orné. La femme ne doit pas oublier qu'elle est la joie, le charme, la récréation de la famille. le grand principe de la politique domestique est

Người đàn-ông làm ăn mệt nhọc, lắm nỗi bức mình, thì về nhà ai cũng muốn cầu được khoan khoái mà nghỉ mệt. Vậy thì chẳng những trong nhà phải có thứ tự, mà nhà trang hoàng lịch sự cũng chưa đủ, lại còn phải có một người tri-kỹ ở trong nhà mới được.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình
Lục-tinh-tân-văn giùm

Đàn-bà chớ quên mình là cái vui, cái thú, cái giải trí của trong gia-tộc: Trong nghề cai trị gia đạo, có một điều to nhưt, là người đàn-bà phải khéo làm thế nào cho mắt chồng mình, phải lấy cái nhà mình làm chỗ vui hơn cả mọi chỗ khác. Vậy thì sự làm cho vui nhà, cũng là một việc phận sự của người đàn-bà.

Èau cái hoa cười ngọc thốt thật không có hay được điều gì đi nữa, dầu không tăng được nhân-phẩm người ta chút nào, nhưng nghĩ một điều rằng cười nói khéo mà có thể làm cho kẻ khác được sướng hơn ra, thì nó cũng là một điều hay vậy. Mà trong cuộc thân mật có đều chi thêm thú vui hơn là việc lo tu tâm dưỡng trí.

Đàn-bà không nên phải cố mà ra dạng khờn lạnh quá cái tánh của Tao-hóa đã phó cho mình đâu: tính tự nhiên bao giờ cũng vẫn thẳng hơn cái đều làm bộ làm thủy, giả dối; nhưng mà đàn-bà cái thiên tư có sẵn, nên tập luyện cho nó ra hay. Đàn-bà chẳng cần học chữ cho thông thái quá, nhưng phải có tư-cách để mà hiểu cái hay, để mà thú cái đẹp thì đủ. Giác thể nhìn cái lâu đài thì chẳng cần gì phải biết phân lối này hay là lối kia; xem bức tranh thì cũng chẳng cần gì phải biết kể lịch-sử các môn vẽ; coi quyển sách nào, không phải luận đạo văn-chương này hay là đạo khác nhưng mà đứng trước cái lâu-đài to, bức tranh đẹp cũng phải biết niêm đến cái khéo, cái tốt; có đọc sách của Sévigné phu-nhân cũng chớ đến nỗi phát phiến, nghe bài diễn kịch của ông Racine chớ đến nỗi buồn ngủ.

Ông J.-J. Rousseau (Tàu gọi Luthoa) nói rằng:

Người có ăn học thì dễ cho mình có dạ vui mà giao hữu. Một người có vợ con, tánh tình thích ở trong nhà, mà đến nỗi phải khoe khoang hiêu mặt mình, nói ra chẳng có ai nghe được, thì thật là một cái buồn vô cùng. (Ấy là vợ chồng không đồng chí nhau đó tại vợ dốt mà ra).

de faire que son intérieur paraisse au mari plus agréable que celui des autres. L'agrément est donc en quelque sorte un des devoirs de la femme. Lors même que l'agrément n'aurait pas lui-même aucun mérite et ajouterait peu de chose à la valeur de celui qui le possède, il aurait encore un grand prix par l'influence qu'il exerce sur le bonheur des autres. Or, ce qui répand le plus de charme sur l'intimité dans un ménage, c'est la culture de l'esprit (1)... Je ne dis point que la femme doive chercher à avoir plus d'esprit que la nature ne lui en a donné: le simple naturel vaudra toujours mieux qu'une sottise prétentieuse; mais je veux qu'elle cultive l'esprit qu'elle a. Je ne lui demande pas non plus des connaissances profondes et spéciales, mais une disposition générale à comprendre et à admirer: qu'elle ne fasse pas la différence, si l'on veut, des ordres et des styles de l'architecture, qu'elle ne connaisse pas l'histoire des diverses écoles de peinture, ou qu'elle ne prenne point parti pour telle ou telle théorie littéraire, je le veux bien, mais qu'elle ne reste pas insensible devant un grand monument ou un beau tableau; qu'elle puisse lire M^{me} de Sévigné, sans s'ennuyer, et écouter une tragédie de Racine sans s'endormir.

P. JANET « La famille », 8^e leçon (Calmann Lévy, éditeur).

(1) Un esprit cultivé, dit J.-J. Rousseau, rend seul le commerce agréable, c'est une triste chose pour un père de famille, qui se plaît dans sa maison, d'être forcé de s'y renfermer avec lui-même et de ne pouvant s'y faire entendre à personne.

Khi trước thiên hạ hay tra thông khoan, uống thuốc xỏ vắn vắn, mà vì chẳng thấy hiệu nghiệm chi, cho nên lần lần thiên hạ ít hay dùng cách đó.

Mà cách vài năm nay, coi thiên hạ lại tra uống thuốc xỏ, hề ai bán thuốc tiêu đàm xỏ đàm, hạ lợi mau mau đều mua uống làm cho đến đời các quan lương-y phải giật mình mà lên tiếng ngăn dón.

Có một ông lương-y rất có danh tiếng là ông Burlureaux bèn thổ tẩn tinh thần hươt bút ngọc dặt ra một cuốn sách cương mục để là: sự tây trường là đều đại cho dân trời.

Cũng nghĩ tột xét, thì ông lương-y này lời luận rất hữu lý, vì các thuốc hạ lợi đều là vị độc được. Bởi vậy cho nên người ta có nói hề mỗi lần uống thuốc xỏ, thì cũng như khỏi sự mình thuốc mình vậy.

Thầy mới ban đầu chưa thấy, chớ hề mỗi tháng mà uống năm lần mười lần, thì sự hai liền thấy rõ. Hoặc uống hoài nó quen ruột, thì phải đổi thuốc, hoặc phải uống nhiều hơn mới cứ nổi. Xin hãy nghe lời luận của ông Arnozcan:

« Hễ mỗi lần uống thuốc hạ lợi thì sẽ bị trường nhiệt, nghĩa là nóng trong-ruột. . . . Nếu uống thường thì nó sẽ làm cho đại trường biếng nhác, bởi ấy mà sanh ra bệnh huyết suy. Mà nếu không uống thuốc hạ lợi thì làm sao? há đi để hơi phân nó x làm cho huyết khí ô trước hay sao.

Ấy vậy chừ công phải rằng mà lỵ thuốc hiền hậu mà uống bởi vì trong hai đều hai thì phải lỵ cái đều hại nhỏ mà dùng. Mà mấy ai hay nghe lời phải như vậy.

Bởi ấy cho nên có người mới tru nghĩ tìm kiếm một thứ thuốc rất tinh thần, rất hiền lương giúp đại trường cử động tự nhiên, chẳng hề phạt li hại trường.

Vì thuốc ấy hiệu là JUBOL mà quan lương-y Frankel đã có luận giữa Thái-y viện ngày 28 juin rồi đây.

Lời luận ấy như vậy: « Tôi hết sức trú nghĩ, kiếm cách trị bệnh bón cho khỏi hại trường.

Theo ý tôi, bệnh bón sanh bởi tại đại trường biếng nhác, nay muốn cho hươt trường, thì phải giúp cho đại trường cử động tự nhiên. Tôi bèn dùng thuốc JUBOL từ một hoàn đến ba hoàn, thuốc ấy rất nên thần hiệu, song phải uống cho vài ngày thì mới thấy hiệu nghiệm.

Chẳng có bệnh bón nào mà trị chẳng hết, mỗi đêm uống hai ba hoàn thuốc JUBOL mà đứng nhai, phải nuốt trọn, vì trong ruột thuốc rất đắng.

EMILE GAUTIER

Có bán trong các tiệm thuốc Nam kỳ. Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ-tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-tế-sư, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ-tiệm là SOLIRÈNE, đường Thủy-bính Chợ-lớn.

is sont régorés de paddy, es à la disposition des voyageurs. onnaires sont amé- magés avec art ici. linu à avoir des adeptes, i le professent et le transmettent.

AN

XUA VÀ ĐỜI NAY tiens

pas être seule- ère de l'homme, compagne d'es-

oint enchaîner la qu'elle le prenne t comme un plai- mais que ce plai- en manie; qu'elle t non la servante le ne soit pas seu- de l'homme, mais e d'esprit. L'hom- uné, rentre au lo- e le déclassement. seulement un inté- même un intérieur core un esprit or- e doit pas oublier le charme, la ré- ille. le grand prin- e domestique est

nhứt trình

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

RƯỢU COGNAC MOYET

Rượu COGNAC hiệu MOYET này
dựng trong chai lớn cũng ve nhỏ.
Trên mỗi chai,

gắn nơi nút, có một cái nhân ba màu
như **CÓ TAM SẮC VẬY**

Ấy là **Cognac Moyet**
là một thứ rượu thiết
ngon, chớ không phải
như mấy thứ rượu khác
kêu là rượu Cognac đó
đâu.

Nay có luật mới
cấm không cho kêu
mấy thứ rượu đó
bằng rượu Cognac
vì nó làm cho
người nào uống
nó phải mang
bệnh mà chết.

Chữ
COGNAC
trên nhãn nơi
trên đây thì
đủ chứng rằng
rượu hiệu của
chúng tôi là
thượng hạng.

Hãy thử ít
chai rượu
Cognac Moyet
thì biết!

Mỗi khi ăn
cơm rồi, uống
nó thì mau tiêu
lắm.

Khi nào mê
dùng một ly
nhỏ thì **chắc**
khỏe liền trong
giây phút.

Nhắc tại mọi
đều là rượu
Cognac Moyet
rất trong sạch
thiên hạ trong
cả hoàn-cầu ai
biết khi ăn-
uống đều đúng
nó.

Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán

→ **CÓ BÁN SỈ** ←
TẠI HÀNG

Union Commerciale

Indochinoise

34, ĐƯỜNG CHARNER, 34

→ **SAIGON** ←

CÓI QUÀ TRƯỞNG THỨ 15

VIỆT-NAM THỜI TẬP

(Cahiers de l'Annam)

V — Việc phòng bị bệnh hoạn cho con dân Việt-nam

Tiếp theo

Préservation contre les maladies dans ce pays

Người nào mạng số chưa đến thì
uống vào lành mạnh dạng, đó là lẽ
khiên hành của may: còn ai căn số nan
đào, bị mấy thang thuốc ấy thì phải lia
thể; ấy là chính câu *ý năng sát nhân*
(1). Lúc này bà con, anh em đều trở
nói thầy thuốc là ăn cướp cạn, ăn
cướp sâu, phi lu, phi mãi lẩn xằng.
Lấy ăn làm oán, lấy phải làm quây
là tại lúc này.

Còn mấy thầy thuốc bá đạo, mấy
ông thầy thuốc nạm, chặc đầu góc,
róc đầu ngọn, mới là cả khôn nan
hơn nữa. Làm chuyện tâm phào,
hờng gạt dân sự mà thiên hạ mấy
ông - ở quyền chức thầy diêm nhiên.
Bị đó cho nên trong xóm làng, nay
thầy kẻ này mang gói, mai thầy kẻ
khác quây rương. Niêng người này
thăm người kia, rồi khoe hay khoe
gỏi. Có kẻ lại xưng mình thầy ngài
thầy bói, hay biết việc quá khứ vị
lai, đoán tử sanh, đoán yêu thọ.
Thương hại cho những người quê
mùa dốt nát bị mấy cụ này mà diên
đầu, thất trí. Bị gạt bị lường, là
cũng bởi mấy anh nói chuyện xuôi
như nước chảy, rồi tuồng bạc tuồng
tiền. Đau nam chữa bác, bói khoa
cúng quây, phung ngãi mai ốc mà
cho uống. Ấy vậy, việc phải mà
không làm, không theo, mà nghe
chuyện mơ màng rồi nhiều người có
lòng tin cậy.

Vì như bệnh mao ếch (bệnh hạch)
tây kêu là (peste bubonique) mà mấy
anh dâm cả gan nói rằng ông quốc,
bà-bát, mắc vì này, mắc vì kia, nếu
không cúng quây không uống thuốc
thì phải chết. Bệnh chắc cứ đúng
mà gia chủ phải thành tâm, phải đệ
phù trước thì mới cứu được. Khôn

(1) Chữ này là sù chớ không phải cầu.

nạn cho kẻ ấy, không biết cái bệnh
ấy là dữ tợn, hay truyền nhiễm.
Lâm bươn, mười người chết hết
mười, rồi kiếm chuyện bày đều cho
người ta phải liên lụy. Ai có chết thì
nói tại vậy tại kia, tại tiếc tiền, tại
chủ không thành tâm khẩn nguyện.

Cũng chẳng khác chi một bệnh ho
lao thổ huyết mà cho uống bồng
vạn-thọ, bóng đánh-dành và uống
bùa uống phép. Ông bà nào mà linh
lắm vậy, mà nhiều người lấy
còn mê đắm - không rõ là việc
đối thế gạt đời. Rờ tới liền phải vật
heo, giết gà giết vịt, còn có kẻ lại
bày cho đến việc hát xướng, rồi tấu,
có ý làm cho người đau phải hết nhà
hết cửa, mấy anh thầy bá đạo này, y
họ hằng trông cho có những đám dè
ăn như vậy mà dưỡng bảo thế nhi.
Thiệt là cái nghề làm ăn rất hiểm hại
hết sức.

Xét lại chẳng phải cái lỗi này là
tại chủ nhà đau, vốn vì, đau ai ai
cũng vậy, có xét đúng việc gì có
đặng trong cơn đau ốm, chấp có cái
lòng bức rức bức bối, trông cho mau
lành mau mạnh mà thôi. Ấy vậy không
nên qui trách cho kẻ đau ốm đó.
Song thiệt cái lỗi là của kẻ làm thầy.

Lương tâm tối độc, không dạ tế
thể chút nào. Chẳng khác chi kẻ đạo
tặc thừa hư mà thâm nhập. Vào nhà
kẻ bất thần, nào thấy ai mà nói rằng
có bụng cứu giúp người ta, có lòng
thương xót người ta. Gặp nhà giàu,
thì đòi theo nhà giàu, gặp kẻ nghèo
cũng ăn theo người nhà: nhiều ít cũng
phải ăn, bằng không không dặng.

Tóm lại một điều, là mấy ông thầy
thuốc annam ta, ăn học không thấu
đạo, phần nhiều là người háo sự vì
chí. Lâm bươn, lâm hay bề ngoài
thì tỏ ý cứu người, chớ kỳ trung thì
chỉ lo kiếm lãi mà thôi. Kẻ đau ốm
dụng cơn nước lửa, nóng nảy chẳng
yên, nên mới kiếm thầy chạy thuốc
đặng bảo toàn tánh mạng. Bởi đó họ
nên phủ tặc cái thân thể tánh mạng
cho mấy vị thiên sanh. Rủi cho nhiều
vị dung-y mấy ông ham tiền coi cái
mạng sống của người chẳng chi là

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình
Lục-tinh-tân-văn giùm

trong. N...
cái việc n...
Còn ai...
mạnh dạn...
may mà th...

Thuốc...
bộ chuỗi...
thuốc thà...
đồng thì...
lâm gi, m...
Nói đến...
quan cũng...
chớ chận...
nang sát...

Chớ ch...
thấy m...
Langsa t...
ông hồi...
sao mà...
lưỡng v...
thuốc đ...
hiền đ...
không l...
minh. C...
thuật, c...
vào ti...
hàng ng...
lấy u...

Bởi v...
hề mua...
chỉ cá...
cho ngu...
chứng n...
người c...
được kh...
phải ch...
khai ti...
rông có...
coi mac...
toa. M...
trách l...
như m...
mạch v...
cần th...
khó mà...
chư qui...
mà ch...

M...
M...

biết cái bệnh
nhiệm.
rồi chết hết
bây giờ cho
Ai có chết thì
tiền, tại
khẩn nguy.

một bệnh đó
ống bóng
nh và uống
nào mà linh
người hãy
rõ là việc
chẩn phải vật
còn có kể lại
rõ, rồi lâu.
phải hết nhà
bá đạo này, ý
hững đám đề
g bảo thể nhi.
rất hiểm hại

cái lỗi này là
vi, dầu ai ai
việc gì cho
m, chín có cái
rông cho mau
Áy vậy không
đầu ốm đó.
a kể làm thầy.

không dạ tế
hác chi kể đạo
nhập. Vào nhà
ai mà nói rằng
rồi ta, có lòng
Gặp nhà giàu,
gặp kẻ nghèo
a, nhiều ít cũng
không dạng.

mấy ông thầy
ọc không thấu
ngươi háo sự vì
hay bề ngoài
ớ kỳ trung thì
hỏi. Kể đau ốm
ống này chẳng
ng. Bởi đó cho
thể tánh mạng

Rủi cho nhiều
mì tiền coi cái
i chẳng chỉ là

trọng. Như vậy thì khó mà cứu được
cái việc nguy hiểm của người.

Còn ai gặp thầy gặp thuốc mà lành
mạnh dạng là chỉ có nhờ cái sự cầu
may mà thôi.

Thuốc men không tinh sạch, dân
bọ chuột lết trời thầy, miễn một gói
thuốc thâu vào năm bảy cái một hai
đồng thì đủ lẽ. Cần gì là phải coi sóc
làm gì, mấy ông có uống dầu mà sợ.
Nói đến đây, tôi tưởng liệt vị khán
quan cũng có lẽ cảm động lương tâm
chớ chẳng không, vì cái câu được
nàng sát non, xưa nay cũng từng có.

Chớ chi mấy ông y-sanh ta mà
thấy mấy cái tiệm thuốc của người
Langsa tại Saigon thì đủ cho mấy
ông hồi tâm can thận. Người ta làm
sao mà sạch trong sạch ngoài, kỹ
lưỡng vẹn khéo đâu có ngăn có nọc;
thuốc độc để theo thuốc hiền, thuốc
hiền để theo thuốc độc. Không lộn
không lạo, đâu có nhãn có hiệu phân
minh. Chẳng khi nào mà thấy con
chuột, con dán, con bọ, con sâu mà
vào tiệm bảo giờ, vì người ta coi sóc
hàng ngày, mỗi tuần đều khử độc
tẩy uế.

Bởi vậy cho nên thiên hạ tin cậy
hề mua thì uống, không nghi kỹ đều
chi cả; đành lòng phú cái tánh mạng
cho người bào chế thuốc men. Vì
chưng mấy ông thầy bán thuốc vẫn là
người có ăn học, thì dậu có cấp bằng
được khoa hết. Bất câu là ai cũng
phải cho có bằng cấp này mới dạng
khai tiệm thuốc. Người làm thuốc thì
rông có một nghề làm thuốc; người
coi mạch cứ một việc coi mạch cho
toa. Mỗi người đều có phận sự chức
trách hết thầy, chớ chẳng phải
như mấy ông thầy annam ta về coi
mạch về hốt thuốc một mình. Việc
cẩn thận, việc ý tứ của người Langsa
khó mà nói cho cùng dạng, tôi tưởng
chư qui ông cũng từng nghe thấy
mà chớ.

(sau sẽ tiếp theo)
TRẦN-NGỌC-PHÁT

LỜI AN HÀNH RA CỦA TỶ HỘI SỞ TRƯỞNG, THUỐC VỀ
HỘI KHUYẾN HỌC TRONG NAM-KỲ

HỘI THIẾT LẬP VỐN CANH-NÔNG ĐỀ MÃ TẾ TRỢ CHUNG TRONG NAM-KỲ

CUỘC THIẾT LẬP HỘI ẤY
Nói cách thế hội ấy thông hành ra làm sao.
Những sự ích lợi của hội ấy sanh ra.
của AUC. LOYE
Thư Biện-ly quan tại tỉnh Sóc-trang.

Cách thế sắp đặt hội Canh-nông § 2. — Hội trừ vốn Canh-nông lập trong bốn tỉnh (tiếp theo)

Việc xuất vốn ra giúp trước cho người
trong hội mà đợi tới mùa màng sẽ thâu vò, là
một công việc chánh đưng-đầu của kho trữ
vốn này, như vậy dạng cho người trong
hội có thể thân đợi tới khi có giá cao sẽ bán
lúa thóc, bông trái của mình — Giúp cho
đặng có mà đổng thứ vụ, cho có mà trả nợ
vác, hay là trả tiền lời mấy mối nợ lớn, hoặc
đặng trả tất bổng lợi, v. v. Kho vốn trong
tỉnh sẽ xin với hội Canh-nông cho lập kho
lưu trữ trong các hội nhánh, công việc lập kho
lưu trữ, thì sẽ lấy vốn trong các ty hội nhánh
mà dụng. — Hoặc có Nhà-nước giúp cho,
hoặc Nhà-nước giúp thế thân cho mà vay hội.
— Những kho lưu trữ phải lập ra cho có thể,
đặng cho dễ đưng tới lui của các ghe lớn, và
cho tiện bề canh giữ, phải cho rộng lớn đặng
mà trữ lúa thóc, hay là bông, trái của những
người trong hội để đó mà đợi bán.

Rồi muốn cho có bảo kiết chắc chắn đủ
phép những số bạc của kho vốn xuất ra cho
mượn trước mà có lúa thóc, hoặc là bông trái
khác đã dần vào kho mà thế chừng số bạc
xuất ra cho mượn đây thì phải lượng theo giá
lúa thóc, bông trái đã dần vào kho đó; còn
giá lúa thóc, bông trái này thì phải đánh theo
giá của một người ngoài (người không có vò
hội) như phải bán trong lúc đó giá là bao
nhiều, muốn đặng có bảo kiết chắc chắn như
vậy, thì kho vốn bốn tỉnh phải mượn những
kho làm của hội Canh nông và giao kho lưu
trữ cho ty hội nhánh cai quản, những kho ấy
thì các thuộc viên hội nhánh làm chủ chung,
cũng như các vị ấy làm chủ chung những lúa
thóc trữ vào trong các kho ấy.

Đây phải mắc cái nghĩa cho người ta hiểu
vì có sao một dạng là các ty hội nhánh của
kho vốn trong tỉnh, một dạng nữa là những
ty hội nhánh thuộc về hội Canh-nông, như
sao mà hội kho vốn lại phải mượn những kho
lưu trữ của hội Canh-nông?

MÀI HÓA MÔI DÂN

THUỐC ĐIỀU MÈLIA



Thuốc điều ngon vắn bằng
giấy tốt, bởi vậy cho nên thiên hạ ai
ai cũng đều ưa dùng thứ thuốc
"MARINA" đó lắm.
Đầu đầu cũng có bán, cho tới trong
mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có
bán nữa.

Thuốc điều ngon vắn bằng
giấy tốt, bởi vậy cho nên thiên hạ ai
ai cũng đều ưa dùng thứ thuốc
"MARINA" đó lắm.
Đầu đầu cũng có bán, cho tới trong
mấy tiệm nhỏ nhỏ trong làng cũng có
bán nữa.

Seuls Importateurs pour l'Indochine
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON 34, B^e Charner, 34 — SAIGON

RƯỢU ABSINTHE JULES PERNOD

Rượu đưng trong chai lớn cũng vè nhỏ.
Rượu này đưng tại Đại Pháp-Quốc trong
lo có cựu xưa nay, ấy là một thứ rượu nhưt hương
lâm bang các rượu mạnh lâu năm và thảo mộc.
Chế một ít vào ly, pha với nước là má dùng, thì
rượu ABSINTHE JULES PERNOD
sẽ làm cho mình đư khác, biết đều đưng ần cho
phần chán.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

RƯỢU CÓ BỌT Duc de Bremond

Thứ rượu này ngon lắm, ngâm nó trong với nước
đá cho lạnh mà uống thì chạng có rượu nào bang.
Trong mấy đám lễ, đám tiệc đều dùng nó mà
làm cuộc vui.
Nên mua rượu này mà cho anh em, vài dưng gỏi
nó thì đều đưng khoái chí vui lòng.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE
UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE
SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

nhật trình

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình
Lục-tinh-tân-vấn giùm

Việc cần thiết lập các ty nhánh của hội Canh-nông, thì trong đoạn trước đã nói cho hiểu rồi.

Những hội nhánh ấy đã lập ra như vậy rồi, thì các hội nhánh ấy cũng làm hội nhánh của kho vốn trong tỉnh, cũng để cho mấy người đó cai-quản, bởi vì những hội nhánh lập ra trong vườn, ruộng, thì dụng làm cái mối giao thông của hội nhánh kho vốn với hội chánh kho ấy tại tỉnh thành.

Trong đất Nam-kỳ, cái hội nhánh của kho vốn ấy thì tỷ cũng như cái kho trữ vốn trong mỗi bốn địa bên nước Langsa, bởi vì trong đất Nam kỳ dân ta hồi còn đốt nát lắm, cho nên nếu ở xa tỉnh thành thì không có tài sản cho đủ mà cầm sổ sách, tính toán cho nổi, chính tại tỉnh thành mới có người tài càng khâm việc tính toán ấy, và coi sóc đặng chắc chắn.

Lại ấy là công việc của nội trong người đồng ty của hội nhánh kho vốn, các người ấy sẽ chịu giáng tay ra mà bao bọc lợi hại chung với nhau, cũng như trong nước Langsa, nói trong những người đồng ty của kho vốn trong bốn địa vậy.

Sẽ phủ cho ty hội nhánh lãnh thầu các đơn của những người trong hội xin vay bạc, xét các đơn ấy, cho lời bảo kiết tốt, xấu, rồi gửi đơn ấy ngay cho hội đồng của kho tại tỉnh, vân vân. Ta sẽ thấy các công việc ấy nói rành ra sau đây.

Về các kho lẫm của các ty hội nhánh, tuy là quả thuộc về của những thuộc viên trong các hội ấy là người đứng lập ra, nhưng mà chiếu theo phép thì là thuộc về của hội t-anh-nông, trong luật cho phép một mình hội ấy sắm ra kho lẫm đó, cho nên hội ấy bèn đứng

ra cho kho trữ vốn trong tỉnh mượn các lẫm vừa ấy.

Lại vì cơ sao mà kho vốn phải mượn lẫm vừa ấy? Là vì kho vốn muốn có chỗ mà trữ và cầm thế chừng những lúc thóc, thóc sản của các người có vay bạc trong kho.— Kho vốn đã cầm trong tay những lúa thóc ấy làm vật thế chừng như vậy, thì kho vốn thế cho vay ra chắc chắn là đường nào, công việc cho vay ra vốn trước ấy, không lo xảy ra đều thiệt hại chi cho đặng.

§ 3. — Cách phát hành kho trữ vốn Canh-nông

Ta coi cách điều lý kho vốn Canh-nông trong bốn tỉnh làm sao :

Và ta biết rằng cái nhà của hội kho vốn ấy ở tại tỉnh thành, kho ấy lập ra y theo luật buộc, và kho ấy có thiết lập những hội nhánh trong vườn, ruộng, các hội nhánh ấy thì lựa một ty cai quản.

Lại chúng ta cũng biết rằng hội Canh-nông lập ra cũng là các người thuộc viên đó, hội Canh-nông ấy có lập ra trong mỗi ty hội nhánh một cái lẫm lớn, để mà trữ những lúa thóc, thóc sản của các người trong hội, lẫm ấy bèn cho kho trữ vốn mượn, lại ta cũng rõ biết cái cơ mượn lẫm ấy là làm sao.

Vậy muốn cho đặng cái nghĩa cho rõ ràng, cho mọi người đều hiểu cách thế điều lý kho trữ vốn ấy làm sao, thì phải trưng ra đây một điều thí dụ mới rõ cho.

Cái kho hội trữ vốn giúp việc Canh-nông lập ra trong bốn tỉnh, lại Sôctrang, cũng như đã nói rồi trước đó, hội ấy có thiết lập mười ty hội nhánh tại chỗ họ chỗ kia, nay giả như lấy cái hội nhánh tại Bồ-thảo mà nói, chỗ ấy là chỗ sản lúa nhiều.

Cái hội nhánh ban đầu có chủ điền vô hội 50 thuộc viên ấy cũng là người thuộc viên của kho cho vay.

Mỗi người thuộc viên có chừng 50 mẫu ruộng, cộng lại hết thảy là 2500 mẫu, đánh giá mỗi một mẫu là 80 đồng bạc, cộng là 200.000 đồng bạc. Mỗi một mẫu, mỗi năm sảng ra, lấy bực trung, là 80 gia lúa (mỗi công 8 gia) vậy thì đặng chừng 200.000 gia.

Mỗi năm lấy theo mực thường, số lúa ban ra hết 2 phần ba (9 phần ban ra 6 phần).

Vậy tính ra chắc chắn mỗi năm hội nhánh ấy ban ra hết 130.000 gia, còn lại 70.000 gia để lại cho các thuộc viên ấy tiêu dùng, thì dư dật, và để dành chi dụng mà lo làm mùa tới.

Số lúa 130.000 gia ấy sẽ để vào kho trữ lúa lập ra gần nhà việc làng ấy, giả như tỉnh thò giá trong lúc mùa lúa, ban một gia giá là 0\$60, cộng đặng 98.000 \$ 00.

Những người thuộc viên trong hội nhánh, bèn biết lúa thóc của mình và số ăn xài của mình là bao nhiêu, vậy khi lập kho trữ vốn Canh-nông hay là khi chịu vào hội ấy, thì xin vay được chừng 100.000\$00 đặng đem về chi dụng công việc mình lập tức trong lúc mùa thu lúa vừa rồi, làm như vậy mấy người thuộc viên vay ra 100.000\$00 ấy, chẳng những là có để vào kho số lúa 130.000 giu đó mà bảo lãnh thế chừng, lại ngoài cái đó, còn những ruộng đất của các người ấy cũng 1àng giá 200.000\$00 nữa.

Hai điều thế chừng ấy dư dật mà bảo kiết chắc cho người ra vốn.

Khi mùa màng thâu thập gần xong rồi, lúa để dành mà bán thì đã trữ vào kho của hội nhánh rồi, thì rày sắp tới thì còn công việc chi nữa?

—Ừ, mà mình có hơn tôi không?

— Không, ai mà hơn mình làm cái gì.

— Thôi vậy thì mình đi đi.

Nói rồi bèn ôm tay vợ hôn đóa cong lưng chạy riết. Khi chồng đi rồi, thì vợ ở nhà đóng cửa lại mà than phiền, bỗng đâu ở tầng trên có người lên tiếng mà nói rằng :

— Xin cô hãy mở cửa cho tôi vào mà nói chuyện.

XVIII

Tình non và chớng ruột

Nói về Đat-ta-nhanh khi ở trên lầu nghe vợ chớng Bô-na-xơ đất bần nhau, ngồi rình nghe rõ việc đầu đuôi.

Khi Bô-na-xơ bỏ chạy thì Đat-ta-nhanh kêu vợ Bô-na-xơ bảo mở cửa cho mình vô mà nói rằng :

— Có ối ! Có chồng như cô vậy lấy làm thắm thiết.

Vợ Bô-na-xơ cả kinh bèn hỏi :

— Tê ra cậu này giờ đã nghe hết chuyện nhà tôi rồi sao ?

— Tôi nghe hết từ thú chi vớ.

— Làm cách nào nghe đặng kia ?

— Ấy là máy nhiệm của tôi mà cũng nhờ đó mà hôm trước tôi cứu cô được khỏi tay thị-vệ của Tê-tướng đó.

— Cậu nghe vậy mà có hiểu chuyện gì chăng ?

— Hiểu nhiều chuyện lắm. Trước hết chớng cô là một đứa ngu lố ấy cũng là cái phước cho cô, sau nữa là cô lấy làm khó lòng, chớ việc ấy thì cũng là một dịp tốt cho tôi đặng ra sức anh hào mà giúp cô. Trời đất cũng rõ biết lòng dạ tôi van từ bắt từ cùng cô, tôi lại rõ biết linh-bá cần dùng một người can đảm trí hóa và nhiệt thành đặng đem thơ qua thành Luân đốn. Tôi xét phận tôi cũng được vài phần tài cán, nên tôi đến đây xin lãnh mạng thi hành.

Vợ Bô-na-xơ tuy chẳng nói ra chớ trong lòng mừng khắp khởi bèn hỏi rằng :

— Vậy chớ có cơ chi tin được lòng cậu đặng tôi giao việc khó này.

— Có cơ là cái khối tình tôi đây. Vậy chớ phải làm đều chi xin có dạy biểu.

— Trời đất ối ! biết có khâm cùng chăng vì cậu hãy còn bé quá.

— Vậy thì phải có một người bảo lãnh thì có mới chịu phải không ?

— Phải.

— Có cơ biết A-tốt không ?

— Không.

— Bọt-tốt ?

— Không.

— Aramit ?

— Không, ba người ấy là ai ?

— Ấy là ngư-lâm pháo-thủ của vua, mà

cô có biết quan Vệ-uy Trê-huynh-chăng ?

— Tuy tôi không biết mặt, chớ đã có nghe

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

Hội đồng kho theo những lời lại, hội ấy mới cho mượn trước số lúa đã trữ v phải gửi giấy g trong hội hay Rời thì ty h giấy ra nói với đơn mà xin vay lúa của mỗi h thì vay được 0

LUẬN NG

Ông W. chòm cũ-la nghiệm ngl cán đầu, k rằng chẳng lợi to và d đưa kho. Tại xứ P ám hạp v bôn thò cò trong trác trồng ken rit, chúng giống mà nê nếp cá dừa, chắc nay có đ mà lập đư hành tiền

danh, vì li người rất — Vậy ch mà hại c — Không — Vậy th — Chuyê không lè đ — Hồi n cô r. — Có h nào tôi g theo cãnh — Mà t cô. — Ấy là làm sao. — Có c và ngư — Tôi h

Hội đồng kho trữ vốn ở tại tỉnh thành, cứ theo những lời tân văn chỗ này, chỗ kia nói lại, hội ấy mới định năm nay phải xuất vốn ra cho mượn trước cứ mỗi gia là 0\$50 nhưng số lúa đã trữ vào làm hội nhánh, định rồi thì phải gọi giấy châu tri nói cho những người trong hội hay.

Rồi thì ty hội nhánh tại bốn thảo sẽ gọi giấy ra nói với các người trong hội mình vào đơn mà xin vay bạc trong kho chiếu theo số lúa của mỗi người đã trữ vào làm, cứ mỗi gia thì vay được 0\$50 như định trước đó.

(Sau sẽ tiếp theo)

LUẬN NGHỀ BUÔN DỪA KHỔ
(L'industrie du coprah)

Ông W. T. Roth đi du lịch qua tới chòm cũ-lao Philippines, có ý chiêm nghiệm nghề lấy thịt dừa phơi khô bán đầu, khi về đến bốn xứ thì nói rằng chẳng có nghề canh-nông nào lợi to và dễ làm cho bằng nghề buôn dừa khô.

Tại xứ Philippines, phong thổ rất ám hợp với loại cây dừa, duy dân bốn thổ còn dốt nát, chưa biết cách trồng trọt cho sanh lợi, chúng nó trông ken lại với nhau rậm ri rậm rít, chúng nó cũng không từng lựa giống mà trồng. Ai đến đó mới theo nề nếp cách-tri mà lập vườn trồng dừa, chắc sẽ được lời bội tam. Ngày nay có nhiều vị qua đó, chung vốn mà lập được cuộc buôn dừa rất ihanh hành tiền bạc vô như nước.

Mấy tay điền chủ khi bán dừa họ học cho dừa rớt xuống đất chớ không có leo lên mà bẻ.

Họ cũng lấy nước cốt dừa mà làm rượu kêu là « Rượu Tu-ba ». Trong năm 1909, tại cũ-lao Philippines bán ra được 1 triệu 6 vạn 5 muôn 8 ngàn 724 tạ dừa khô, tính ra là 231 vạn 787 ngàn 500 kilos. Trong số đó dân trong xứ đã xài hết một phần to, còn dư lại bao nhiêu lại thì xuất cảng.

Họ chuyên nghiệp này có hai cách, hoặc mua đất của mấy người điền chủ, hoặc xin khản đất công thổ, hề một người đứng khản thì được phép khản 40 acres (1), còn như hãng hùn nào xin khản thì cho đến 2 ngàn rười acres. Năm năm đầu mỗi acres lời là 3 cát.

Sở phí khởi đoan thì tính như vậy: Trồng 2.500 acres cây dừa thì phải tốn 2 muôn 6 ngàn 627 đồng 2 cát rười, đó là lập vườn nơi cũ-lao Sãn-hô còn làm vườn trong đất liền thì sở phí là 3 muôn 9 ngàn 302\$ 25.

Qua năm thứ nhì tốn 2 muôn 4 ngàn 832\$ 25, năm thứ 3 tốn 1 ngàn 807\$ 50 hoặc 1 muôn, 5 trăm 57 đồng rười, năm thứ 4 tốn phí 2 muôn 1 ngàn 936 đồng rười hoặc 1 muôn 5 ngàn 687 đồng rười, qua năm thứ 6 tốn 1 muôn 7 ngàn 835 đồng rười hoặc 1 muôn 1 ngàn 585 đồng rười.

(1) 1 acre là 40 cao

Trong năm sau đây, họ bẻ được mỗi cây là 30 trái, thì tính được 3 muôn 4 ngàn rười đồng bạc.

Năm thứ 7, hái được 3 triệu 7 vạn 8 muôn 5 ngàn trái dừa, tiền sở phí trồng dừa trong đất liền là 1 muôn 8 ngàn 835 đồng rười, nếu trồng tại cũ-lao thì tốn 1 muôn 1 ngàn 785 đồng rười.

Năm thứ 8, hái được 3 triệu 2 vạn 5 muôn trái dừa mỗi 2 vườn 7 ngàn 600 cần dừa thì phơi khô, bán giá là 1 vạn 3 muôn 8 ngàn đồng bạc.

TỰ DO DIỄN ĐĂNG

Tribune de nos abonnés

Dị đoan siêng luận

« Cũng là câu may gặp rui nữa !
Vả lại người Langsa qua cai trị nước ta đến nay thì hàng ra on lo việc giáo huấn chúng ta, ngộ dạng nhiều nghe rộng thấy, biết sr quây mà tránh, biết đều phải mà làm.

Bởi đó cho nên ngày nay trong bọn đồng bang ta có nhiều người đã thấy nẻo văn-minh, vào đảng tân bộ, học lễ khôn chức khéo, bỏ đều sai thời què.

Nhưng mà, buồn thay! Cũng còn làm kẻ cứ noi theo thói tệ tin việc dị đoan.

Như mới hôm tuần rồi đây, vì ở

- Tôi xin đi lập tức.
- Đi làm sao ngang vậy, phải xin phép xin tác gì chớ?
- May có nhớ qui-có nhắc, nếu không thì tôi quên phứt rồi để tôi chạy về xin phép.
- Đó cũng là một chuyện không phải dễ.
- Chuyện ấy vô can, để tôi tôi lại đảng ông Trê-Huynh cậy ông xin phép giúp với chủ tôi.
- Mà còn một chuyện gay nữa là có lễ cầu không có tiền mà làm phí lộ.
- Đạc-ta Nhân cười xoa mà nói rằng.
- Thiệt chắc là không có tiền, chớ chẳng phải có lễ gì.

(Sau sẽ tiếp theo).
Kỳ-LAN-CÁC lược dịch

Đọc bài **Pháp-học tinh-lý** (Luật Âu-châu và Á-châu) trong 23.

đanh, vì lịnh-bà thường hay nói ông ấy là người rất đáng tin.

- Vậy chớ có không sợ ông vì Tề-tướng mà hại có sao?

- Không.

Vậy thì việc chi xin nói ra.

- Chuyện kín này chẳng phải của tôi không lẽ đi khai khẩu như vậy.

- Hồi này sao có lại dám khai cho chông có rõ.

- Có hề gì, chuyện ấy cũng chẳng khác nào tôi gọi thợ trong bụng cây hoặc cột theo cánh bở cầu, cổ chó vậy mà.

- Mà tôi đây là người hết lòng thương có.

- Ấy là bề ngoài nói vậy mà biết bụng làm sao.

- Có cũng biết tôi là người hay thủ tin và người rất can đảm.

- Tôi biết chán.

- Nếu vậy thì xin có thử lòng tôi.

Vợ của Bô-na-xơ ngộ Đạc-ta-nhân một hồi bèn có lòng tin cậy. Vả lại trong cơn nguy hiểm cần cấp như vậy, ai mà không liều mạng, hoặc một còn hoặc một mất, nên vợ Bô-na-xơ nói rằng:

- Tôi tin lời cậu mà bày tỏ chuyên kín này ra. Nếu mai sau mà cậu phản tôi thì tôi cũng đành tự vẫn.

- Tôi đây cũng dám thề với cô nếu tôi phụng mạng mà rui bị bắt thì thà tôi chết chớ chẳng thà khai bày.

Bởi ấy cho nên vợ Bô-na-Xơ mới tỏ hết việc kín cho Đạc-ta-Nhân nghe. Ấy là hai đảng đã tâm đầu ý hiệp rồi mới tin nhau đường ấy.

Đạc-ta-Nhân nghe rồi lấy làm đắc chí vô cùng: Sự người ta tin và cái khối tinh nó làm cho Đạc-ta-Nhân trở nên một anh hùng nan địch. Nên va nói với cô nọ rằng:

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhứt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

nhà hoai, lâu đi chơi chỗ kia chốn nọ thì trong lòng không đặng vui, nên tôi mới tỉnh lên Saigon chơi. trước là thăm bạn hữu, sau nữa đặng có đi dạo xem phong cảnh thị thành, kim thời nhơn vật.

Khi xuống tàu, ngồi đã xong xá thì tôi nghe gần chỗ tôi có tiếng người chuyện vãn. Tôi mới dòm qua coi thử thì thấy hai người: một người tác chừng 30 tuổi, mặc đồ dài, còn người kia thì trẻ hơn, độ chừng 20 mấy tuổi, mặc áo vắn, hai người đều cùng nhau nói chuyện lớn tiếng chớ đến đâu mấy người ở từng trên nghe, và có người dòm coi (hai người đang chuyện vãn với nhau đó và tôi thì ở dưới tầng dưới, ngồi gần thang lên trên) thấy vậy thì tôi cũng hiểu rằng hai người này không có chuyện chi kín cho lắm, nên tôi ngồi lẩn lặng, có ý để nghe coi cho biết việc chi.

Nghe người lớn tuổi đó hỏi:

Vậy chớ anh hương T... mạnh giỏi thế nào và làm ăn khá-không?

Người tuổi trẻ đáp:

Ồ thôi! Việc anh hỏi đó hơi dàu mà tôi cho cùng, thật anh vô phước lắm.

Người lớn lại hỏi nữa rằng:

Sao mà gọi là vô phước vậy?

Người nọ liền trả lời rằng:

Vốn anh ở xa không thường đến thăm anh nên chẳng rõ việc nhà anh ra thế nào, vậy để tôi phân-lại cho anh tường: « Và lại anh có một thằng con, học hành giỏi, mới thi đậu ra trường hồi năm rồi, có bằng cấp thì ai cũng tưởng nhà anh có phước dư, chớ chẳng dè trước đó anh gặp phước mà nay lại gặp chuyện quá rui.

Nguyên hôm tuần rồi, thằng con anh có đặng một cái giấy thép của một người bạn nó ở Saigon, nhắn nó lên lập tức đặng có vô làm việc trong một hãng buôn kia. Bữa ấy nhằm mồng bốn annam, nó đặng tin ấy rồi thì liền đọc và cất nghĩa cho cha mẹ nó nghe, anh cũng mừng lắm, mới tính với vợ anh qua bữa sau cho nó ra đi. Nó mừng quỳnh, chạy qua nhà giả từ vợ chồng tôi thì tôi cũng kiếm đều khuyên nó đi chớ lo việc ở nhà và chúc lành cho nó. Đó rồi nó với

và về nhà lo sửa soạn rương trap, dàu đó sắp đặt xong xuôi.

Còn vợ chồng ảnh thì tỉnh lại làm sao với nhau không rõ mà qua bữa sau, khi nó gần ra tàu thì lại cản trở biểu nó đừng có đi, rằng ngày mùng năm, việc hành trình cũng làm ăn bất tiện.

Nó nghĩ làm sao mà rồi nó cũng vàng theo lời dạy, ở lại chờ qua bữa sau mới đi.

Qua mùng sáu nó ra đi, chừng lên tới Saigon thì rui thay! đã có người khác vô làm chỗ đó rồi, vì ông chủ hãng ấy tin lời người bạn nó mà chớ nó sang mùng năm chẳng thấy vô thì ông liền cho người khác vô giúp việc.

Khi nó nghe người bạn nó thuật lại vậy thì nó lấy làm buồn, ở đó một đêm, qua ngày sau nó giả bạn ra xe lửa về liền.

Về đến nhà nó nói công chuyện lại thì vợ chồng anh Hương buồn rầu vô cùng vì có một chú trai học hành cũng đủ đều với người mà lại vô phước còn nó thì khóc ròng, rồi qua nhà than với tôi, vợ chồng tôi nghe vậy thì cũng buồn cho nó và thương nó dễ lỡ thân danh, không đặng kịp thì chúng bạn.

Anh coi đó, có phải là trước nhữ gặp may mà nay lại gặp chuyện rui chằng, vậy nên tôi mới gọi ảnh vô phước.

Người tuổi lớn nghe dàu dưới tỏ rõ rồi thì coi bộ cũng không đặng vui. Còn tôi thì không nghe đến chuyện hai người ấy nói nữa, những mắng suy nghĩ về chuyện anh tuổi trẻ ấy đã nói trước.

Gẫm lại chẳng phải trong ngày mùng năm đó mà không có người đi ghe, đi tàu, đi chơi cùng đi lo làm việc chi, vì ngày nào cũng như ngày này, duy có hề bữa nào trời thanh tịnh thì là ngày tốt, nên làm mọi việc, ấy là theo trí ngu tôi.

Còn như nghĩ theo ý vợ chồng anh hương đó vậy thì là trong ngày ấy chẳng có ai làm việc chi nên và gặp đặng may mắn sao? Suy đi xét lại chừng nào thì tôi càng buồn chừng nấy, chẳng biết ngày nào cho cả thầy đồng ban ta bỏ tuyệt sự dị đoan.

Đặng vậy thì mới đặng gọi là đường Văn-minh mở rộng, mới phi dạ ước ao:

Khi tàu qua tới Mỹtho, tôi lên bờ, tìm nơi khách sạn annam mà tạm nghỉ, chiều lại lên xe lửa. Lúc tới Saigon tôi kêu xe lại nhà người bạn tôi: anh em cùng nhau mừng rỡ, hỏi thăm nhau rồi thì tôi mở chuyện đã nghe hồi ban mai, khi ở dưới-tàu đó mà nói lại cho người bạn tôi nghe thì người cũng than dài thở vắn rằng: Cũng vì bởi sự dị đoan mà cầu may hoại lại luống gặp rui mãi!

SAIGON THỜI HẢI

(Propos d'un Saigonnais)

Vào lúc này, mấy thầy, các số, hoặc làm việc nhà-nước, hoặc làm nhà buôn, số nhiều thầy đều ăn-mặc đồ tây theo cách cho tùy-tiện. Vì vậy, có quân du-dăng không nghề nghiệp làm ăn, thừa dịp ấy mượn sắc quần áo tây đã làm thầy đặng gạt-gẫm người, làm cho mấy thầy phải chịu tiếng oan. Ấy là: Chờ đợi lột hùm mùa mỏ, gà đeo lông phụng sóng so.

Như ngày kia, có 1 cậu nọ ở đầu dưới Bentre thấy cô kia, tuổi chừng 22, 23 tuổi, con nhà có ăn giàu có; cậu ta mới khoe mình làm việc Thượng-thơ đặng kiếm tiền mà giao tình cùng cô nọ.

Bởi mấy cô nho-nhỏ hề nghe nói « Thầy » thì ham lắm, nên cậu ta mới dặc lên Saigon. Có nọ sắm-đồ mua-đặt dọn phố ở trên Dakao. Cậu ta cứ mỗi ngày, sớm đi chiều về, cũng như mấy thầy đi làm việc vậy, còn có nọ ở nhà thì lo cơm nước, cậu ta về ăn.

Ở lối xóm, cũng là mấy người quen với cậu ta, thấy cậu ta có nhà có cửa, còn vợ cậu ta thì vàng dây cò, nên tháng đầu cậu ta mới mượn tiếng đem về nói là tiền lương, có nọ mừng quá đổi, không dè bị kẻ Sô Khanh! Cậu ta làm như vậy 3, 4 tháng, tới tháng chót chừng tủa ra đòi tiền. Có nọ phải cầm vàng mà trả. Cách một ít lâu thì cậu ta biến đi mất, chẳng thấy tăm dạng gì nữa.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

gọi là đường
phỉ dạ ước

tôi lên hồ,
am mà tạm
ra. Lúc tới
à người bạn
mừng rỡ, hồi
o chuyện đã
dưới tàu đó
an, tôi nghe
hở vắn rằng:
mà câu may
lại!

Y HẢI

hầy, các số,
c, hoặc làm
lưu ân-mặc đồ
tiện. Vì vậy,
nghề nghiệp
ron sắc quần
lặng gat-gâm
y phải chịu
đội lột hùm
phụng sống

no ở đầu dưới
chứng 22, 23
au có; cậu ta
c Thượng-thơ
nh cùng có no
hề nghe nói
nên cậu ta
nọ sấm-đồ
Dakao. Cậu
đi chiều về.
làm việc vậy,
com nước,

y người quen
có nhà có cửa,
deo dây cổ,
lời mượn tiếng
luong, có nợ
gê bị kể Sở
như vậy 3, 4
chứng tủa ra
âm vàng mà
cậu ta biến đi
ng gì nữa.

Chứng ấy có nợ mới biết mình đã
lầm! Ân nần thì tay đã nhuộm chàm,
chơn đã vào bầy.

Cũng bởi mấy quân (du đảng ấy
làm cho mấy thầy, chịu tiếng oan
nên có nhiều người bởi trước bị gat,
nay thường nói: Đất Sài Gòn, mấy
thầy như cóc bắt bỏ tuổi. Cha chả là
buồn cho mấy thầy!!

Nên tôi dám khuyên mấy cô nhỏ
nhỏ phải ngăn-ngừa cho lắm, phải dò
trong lòng đục cho nhiều. (Trăm năm
tinh cuộc vuơn tròn, phải dò cho đến
ngọn nguồn lạch sông) kéo mà phải
lắm, rồi sau đề cho mấy thầy không
ăn mằm mà khát nước.

Buồn lắm!! oan lắm!!

Trần-văn-Chim.

CÁC CUỘC CHƠI CHO TIÊU KHIỆN

(Jeux d'esprit)

VĂN HOÀNH CÔNG KHÍ

(Concours littéraire)

Đề: **Sông dài cá lội biệt tâm.**
Phải duyên phu phụ ngàn năm
cũng chờ.

Cá còn biết chỗ cá quen sông.
Sông cá chi hơn nghĩa vợ chồng.
Trời nước vui mừng ngày lặng lội.
Tóc tơ căng dạn bữa hằng trông.
Nhẹ mình vọt thẳm nhiều phen nhảy.
Nặng gánh cang thường một chữ đồng.
Vật ấy hỏi còn duyên hội ngộ.
Đạo hằng ta cũng phải ghi lòng.

Biên-hòa Phước-kiến.

NGUYỄN-KIỆM-NGÂN.

HỢP-HỢA

Vui chi bằng được cá mừng sông.
Cái đạo nào hơn đạo vợ chồng.
Biển rộng thình thang con sóng bạc.
Trời già khấn khích mối tơ hồng.
Nhìn theo nước bích muôn trùng
chảy.

Nhớ lại dòng xanh một dải đồng.
Cá nước vợ chồng là nghĩa cả.
Đầu bao tuổi cũng vẹn tình chung.

Gò-công Vinh-lợi.

TRẦN-QUAN-HIỆU.

Phê: Lời thanh ý trọn, đọc khoái tai lắm,
phụng mỗi bài 12 điểm.

Chỉ non thề biển mảnh tình sâu,
Cá nước duyên ưa cũng tựa nhau.

Nước thâm biết đâu vì cảnh đậu,
Tơ vương bao quản tháng ngày lâu.
Phong vân chực tới hồi long rục,
Cầm sát mong vầy khúc phụng cầu.
Chỉ đồ đã xe tay nguyệt-lão,
Keo sơn gắn chắc khác chi đầu.

LÊ-TIẾN-CHỨC.

62, rue de Bangkok, Saigon,

Phê: Lời lẽ thanh thoát, ý tứ ve toán.
Phụng 10 điểm.

Căn nợ ai xui thiệt khéo là,
Ngàn năm thị cũng vợ chồng ta.
Vây vùng biển-bắc hơi đầu mỏn,
Khẳng khít niềm tây đợi đến già.
Bèo bọt dễ từ thân lặn lội.
Tóc tơ chi xá nổi gần xa.
Phải duyên cá nước rồi đây gặp.
Mới rõ lòng trinh của thiếp mà

Chợt-lạch, THƯỢNG-TÂN-THỊ.

Phê: Thanh tao đủ ý, đáng mặt thi gia
Nhưng câu thơ kết phải phạm tới đến 3
chữ đề, chẳng tưng lắm sao?

Phụng 9 điểm

Cá lội sông dài đã vấn tâm,
Phải duyên phu-phụ gắn ngàn năm.
Ba sanh hương lửa ôm lòng đợi,
Chút nghĩa Châu Trần chạnh dạ thâm.
Chỉ dốc vui vầy đường cá nước,
Lòng hằng tư tưởng bạn tri âm.
Trăm năm dầu có khi mưa nắng.
Mặt biển chơn mây gắn sức lằm.

HỢP THỊ NHỊ THỦ

Cá lội sông dài bắt mối tơ,
Ngàn năm phải nợ cũng nên chờ.
Minh mộng sông nước bệp lòng giữ,
Thâm thẳm tơ tình lướng dạ mơ.
Ly biệt là vì tay nguyệt-lão.
Đoàn viên hẳn đợi máy thiên cơ
Thề lòng kiếp kiếp không sao lảng,
Chẳng gặp ba sanh chẳng bước như.

MAI-THỌ-XUYẾN TƯ TRƯỚC-GIANG,

Phê: Lời lẽ cũng thanh tao dễ nghe lắm,
mà hiềm vì bài trên lậu chút ý đề. Bài dưới
thi đủ ý hơn, mà lại phải câu phá chưa
được luyện, vì cá làm gì có tơ mà tức-hạ
đặt như vậy.

Bài trên phụng 7 điểm. Bài dưới xin
phụng 8 điểm.

Khôn tìm tìm cá chốn trường giang,
Thủ tiết ngàn năm nghĩa tạo đoan.
Nhẹ chữ xích thẳng chàng chẳng
tưởng,

Nặng câu hồng điệp thiếp đa mang.
Áo trâu nực nội ôm lòng chịu,
Chiếu gấu lạnh lưng chắt lười than.
Áo cũ rêu phong còn dấu tích.
Mỗi xưa chờ đợi đã khó khăn.

Le conseiller VEX Rachgia.

Phê: Lời lẽ phải, dễ nghe, mà hiềm lâu
ý đề và chữ lạnh, câu đề lục khổ độc.
phụng 6 điểm.

(Sau sẽ tiếp theo)

Ca trừ thê cách. — TỰ THUẬT

(Chansons rimées)

Dịch địa tác giai nhiên.
Có lạ chi của gặt nợ mà phiền!
Nhưng mà câu sáng tạo thủ thành
nghe cũng tủi.
Ngựa ngoài ải mấy ai tưởng may rủi,
Cuộc dinh hư tiêu tưởng nấy cho
trời.
Đứng anh-hùng chiêm nôi thiếu chi
nơi,
Câu cứ chỉ điều đình trong hai lẽ.
Người tai mắt khó nghe lời nặng nhẹ,
Chỉ tang bồng thà rảo bước lúc này
chơi,

Rộng trời biển, hiềm vua tôi.
Mang cung tuyền đề đầu mà lúng
túng.

Váy có câu thơ rằng:

Quần-tử nhứt sanh tương hữu dụng
Anh-hùng tứ hải khởi vô gia.
Quyết một phen trả giặc nợ Chà,
Ba phần lợi đánh liều nhà với đất.
Rường chạm trở khó gì mà lật đật,
Cải thảo lư sớm tối cũng vui thàm.

Hoặc là mạch sách, cuộc cờ, câu
thơ, chén rượu; thoàn Tô-ông trông
bóng nguyệt; mượn chữ nhân mà ta
dưỡng tánh một vài năm.

Sau rồi làm thầy, làm thợ, thương-
mãi, ruộng-nương; rộng qui củ, đủ
anh hai, dầu có tình cũng dễ theo
lòng chỗ muốn.

Đông ngưng thất Tang-du thần chẳng
mượn.

Việc bại thành như vậy cũng là xong.
Họa may trời có chiều lòng!

Pertoux TRI, soạn.

Thăng kéo-xe ngồi xe-kéo

Mỗi chơn kỳ kỳ mới êm tròn,
Hết bỉ trời cho thái dập đồn;
Hai cánh trước lồi vòng nhứt nguyệt,
Một mình nay tọa kiệu càng khôn,

giùm

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Con không lui phải thân đê tiện,
 Lúc có tiền làm bạc chỉ tôn;
 Gặp tổ nào ta xài tổ ấy,
 Từ đây vinh mặt với sống non.

TRẦN-PHÁT-VĂN,
 instituteur Soc-trang.

Điều cựu hương cả

Quách-văn-Dũng du tiên

Cồn xây vực lở lụy khôn cầm,
 Xót nghĩa tình xưa chạnh tủi thăm,
 Ba tấc đắp vung mỡ sáu chực,
 Một đời ngay thảo tiếng ngân năm,
 Hạt sa lâu quanh đờn trời nhịp,
 Ác lặn non chịu nhận bất tâm,
 Những ngõ đồng tây bởi cửa thánh,
 Nào hay chích nhạt biết sao tầm.
 Tống-tĩnh-Trai ai diều.

Huê-thượng lấy bồn đạo có chữa

Đã có công tu nửa kiếp tôi.
 Nợ trần còn vương khéo thì thôi.
 Tường đem nước phép (1) rơ vài giọt,
 Bầu bông nhanh đương (2) nảy một
 chồi.

Chín tháng giữa nhờ ơn tế độ,
 Ngàn năm thâm chịu số luân hồi.
 Như sau lậu tiếng dẫu ai hỏi,
 Phải đổ thừa cho qui dục tôi.

Cholach, T.T.T.

(1) Com ló thủy.
 (2) Nhanh đương.

THỢ-VÊ CÓ DANH
 (Số 100, rue Pellerin)

Vẻ Phong-cảnh, sơn-thủy, chân-
 dung, tượng-thờ, liễn, tranh, đồ-chung
 điện rập hát, vách-trờng nhà, nóc-
 trần và biển hiệu buôn bán, cả thấy
 vẽ màu sắc đều, thủy-mặt, tự ý,
 ngàn năm chẳng hề phai. Ai muốn
 vẽ chân-dung xin gởi hình lên: Bề
 cao 0m60 bề ngang 0m40 giá là 10 \$
 hoặc 15 \$; còn bề cao 0m80, bề ngang
 0m60 là 15 \$ hoặc 20 \$; bề cao 1m00,
 bề ngang 0m70 là 20 \$ hoặc 30 \$.

Các món kia, cứ giá định rồi có dán
 theo tượng, hoặc *thương nghị* giá cả
 trước khi, xin gởi thơ cho **M. Đuym,**
 n° 100, rue Pellerin, Saigon.

THƠ TÍN VANG LAI
 (Petites correspondances)

Bồn-quán có cần dùng một vị
 giúp việc biết chữ Langsa ăn
 lương 25 \$ hoặc 30 \$.

Xin tới báo-quán mà *thương*
 nghị.

Bồn-quán cần *khải*.

Paris

Trước kính thăm ông cho *dặng bình an*
 sau xin ông *sân lòng gởi cho tôi về thuốc*

của quan lương-y Rabuteau kêu là thuốc
Dragées Rabuteau *dặng tôi uống.*
 Tôi thường dùng thuốc này mà điều dưỡng
 bệnh nhơn thì cả thấy đều mạnh mà lại
 không cường tráng kiện nữa.

Lương y C. ...

BÁN 800 \$ 00

Một cái xe hơi 10 H. P.

bốn chỗ ngồi máy tốt, chạy mau cho
 thử trước khi mua; hỏi tại nhà hàng
 Velo-Sport 52, Boulevard Charner
 Saigon.

HUYẾT SUY LÀ MỘT ĐỀU HỌA HẠI
HUYẾT THANH VƯỢN LÀ MỘT ĐỀU PHƯỚC LÀNH.



Đều phước lành ấy cũng bởi thuốc QUINIUM LABARRAQUE mà ra

Mỗi khi ăn cơm rồi, uống một ly nhỏ thuốc
 rượu Quinium Labarraque, thì đủ mà làm
 cho người đau rất nặng trở nên mạnh giỏi
 như thường. Bệnh đau trầm trệ cũng là mất
 máu dùng nó cũng hay. Rét thể nào uống nó
 vô cũng phải hết. Hễ dùng thuốc thì đừng
 có lo bệnh trở lại nữa.

Bởi thuốc Quinium Labarraque trị được
 nhiều bệnh trầm trọng và nguy hiểm, cho
 nên Thái-y-viện, Paris có ban khen cách
 dọn thuốc này và khuyến cả hoàn-cầu *khá*
 dùng lấy nó, hữu ích lắm. Thuốc này chúng
 có thuốc nào mà được lời khen ngợi như vậy.

Vậy thì mấy người nào yếu, người nào
 đau, cũng là làm việc mệt mỏi, con trai *dậy*
 mấy sớm, con gái ốm o, đờn bà mới *hết* búp,
 già cả lụm cụt *khá* mua thuốc này mà

uống thì chắc sao sao cũng *dặng* toại chí.
 Rượu Quinium Labarraque dùng làm, vì
 bởi tinh-ba của nó là Quinquina, không *dặng*
 làm sao *dặng*. Phải biết rằng: hễ *dặng* chứng
 nào thì càng linh nghiệm chứng này, thuốc
dặng đã tại, đừng có *thầy* vầy mà sợ.

Quinium Labarraque này *tiền* thuốc
 nào cũng có bán. Giá nửa chai lớn 1 \$ 40,
 còn 1 chai lớn nguyên thì 2 \$ 70.

Bên Đai-pháp thì có *trở* lại Maison Frère,
 đường Jacob, môn bài số 19, tại *kinh* đô
 Paris, còn bên Đông-đương thì có *trở* tại
 tiệm thuốc Thượng *dặng*, chủ là ông
 G. Renoux, nhứt hạng bác sĩ-sư. Sài-gon,
 góc đường Bonnard và đường Calmar
 và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ *tiệm* là
 Sclirène, Chợ-lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tính-tân-văn** *giùm*

BỤT-SỬ LƯỢC BIÊN

Cuốn thứ hai in rồi
 Ai mà gởi cho tôi 0\$50 thì tôi sẽ gởi cho một cuốn **Bụt-sử-lược-biên** không cần tiền sớ phi. Muốn gởi mandat hoặc con niêm mà mua cũng được
 Ai mua đến 25 cuốn thì giá có 8\$40.
 Ai mua đến 50 cuốn thì giá có 15.24.
 Xin gởi thơ cho,
 Ông Capitaine Paul Régnier (Pierre Rey),
 98, rue Chasseloup-Laubal, SAIGON.

PHẢN ĐƯỜNG TRỌN BỘ

Dẫn sự tích **Tiết-Cương, Tiết-Quy, Tiết-Giao, Phụng-Kiều, Lý-Dâng.**
 Giá rẻ hơn hết
 2 \$40 một bộ 7 cuốn

BÁN BA MIẾNG ĐẤT THỔ CƯ TẠI SAIGON

- 1° **MỘT MIẾNG** 0 h. 24 a. tại CHỢ-ĐÚI số họa đồ 66.
 - 2° **MỘT MIẾNG** 0 h. 05 a. tại XÓM-CHIẾU gần nhà thờ.
 - 3° **MỘT MIẾNG THỔ CƯ VÀ VƯỜN** 1 h. 70 a. gần đầu kinh RẠCH-ÔNG và kinh mới ở XÓM-CHIẾU.
- Ai mua, xin đo nơi quán L. T. T. V.

THƠ MỚI IN U-TỈNH-LỤC của M. Hồ-văn-Trung

Nói chuyện Tấn-Nhơn và Cúc-Hương ở hạt Gò công, vì thương nhau mà phải đều hoạn nạn.

TẠI TIỆM LỤC-TỈNH KHÁCH-SẠNG
 ở SAIGON trước ga xe lửa lớn
 CÓ BÁN NHIỀU KIỂU

ĐÈN LÒA

(nghĩa là đèn có màn-sống) hiệu **Tito Landi, Marvel, The Luminous, Very-Best, Radia,** vân vân...
 Bán rẻ hơn các nơi.

Mua báo ở các sở giấy-thếp cũng được không phải mất thêm tiền mandat và tiền gởi đồng nào cả.

LỤC TỈNH TÂN VĂN

REVUE FRANCO-ANNAHITE DE VULGARISATION

Édition de Cochinchine publiée à Saigon

F.-H. SCHNEIDER, *Chủ nhơn.*

7, BOULEVARD NORODOM - SAIGON

GIÁ BÁO VÀ CÁCH TRẢ TIỀN

Mua báo thì có hai cách trả tiền.

- 1° **MỘT LẦN MUA TRẢ TIỀN NGAY, THÌ TÍNH GIÁ :**
- | | |
|----------|---------|
| Một năm | 5 \$ 00 |
| Nửa năm | 3 00 |
| Ba tháng | 1 75 |

2° **HAI LẦN CÁCH GÓP LẦN, chỉ để riêng cho những người làm việc Nhà nước, các nhà tư, các nhà lai lương mỗi tháng không được ngoài 50 đồng, mà thôi :**

Một năm, trả làm bảy kỳ, lúc mua phải nộp ngay 1 \$ rồi cứ mỗi tháng, từ mùng một đến mùng năm tây, phải trả 1 \$. Hết thiếu một tháng thì thôi gởi báo ngay, mà những tiền đã nộp rồi phải mất, bản quán không viết thơ đòi hỏi lời thôi chi cả, vì nếu không làm như thế thì tổn công tính toán không đủ được vốn. **7 \$ 00**

Bao Lục-tỉnh-tân-văn có bán ở những hiệu sau này:

Tại Bồn-quán **7, Boulevard Norodom.**
 Cũng các phố Saigon, Cholon, Giadinh, Dakao.

MUA BÁO. — GỬI BÀI BẰNG BÁO. — VÀO CÁO BẠCH — THÔNG TÍN

Thì phải viết thơ cho ông chủ nhơn

F.-H. SCHNEIDER

7, BOULEVARD NORODOM, SAIGON

Mỗi tờ thơ giấy thép đều có nhận mua **nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn** giữ

CHƯ VỊ ĐÃ GỜ BẠC

Đồn quân lấy làm cảm ơn chư vị kẻ ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhật-trình cho Đồn quân; ấy là sự giúp cho Đồn quân mà lo đều hữu ích mở mang cuộc văn minh.

Table with columns for recipient names (e.g., 994 T.N.C. Sadec), mandat amounts, and total amounts.

SERVICE DES MESSAGERIES FLUVIALES DE COCHINCHINE

(Hãng Tàu Lục-linh)

Table listing routes: Đường Bangkok, Đường Cao-man, Đường Lục-tinh, and Đường Battambang và Angka, with ship names and dates.

Table listing routes: Đường Lèo, Đường Cap & Baria, and Đường Tây-ninh, with ship names and dates.

Saigon, le 18 Octobre 1913. P. le Directeur de l'Exploitation. MARGUERIE.

ĐÔNG-DƯƠNG TOÀN-ĐỒ THIẾT-LỘ

Chạy từ TOURANE ra HUÉ và ĐÔNG-HÀ

BẢN ĐỊNH GIỜ NGÀY ĐI VÀ VỀ NĂM 1913

Large table with columns for ship names (NHÀ GIẤY), departure times (GIỜ), and prices (GIÁ CHỖ NGỒI) for various routes.

(H) Cái chõ này chưa khai trương cho các xe chạy chậm. (A) Máy chõ này bộ hành lên xuống mà hàng xe lửa không ghi đồ hàng trình vào sổ. Những người bộ hành lên xe tại máy chõ này thì phải mua giấy trên xe. Tại bến xe BaKa có mở cuộc cho mướn xe chở hàng nguyên cái chạy chậm. (1) Bởi vì nhà giấy Tourane-Marché chưa tiếp hàng hóa mà hàng xe lửa không nhận thì ba hạng xe trên phải đem hàng hóa tại Tourane-central mà cân đặng ghi vào sổ.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tân-vấn giùm

PHÁP HO

(Etude des Dyo) Tiết thứ hai... của pháp... Nguyên lý pháp... (trở); chính thể, t... vì như các vật chịu... thì mới xem ra l... sự sáng thì mới x... thấy núi lờm chòm... cũng phải lờm ch... xanh mà cho vật... trong xanh, thì là... không phải là đóm... thì có hình-trang... Sự sáng có ngu... hạt có nguyên lý... cứu được nguyên... học, ấy là phân lu...

Société Agricole de... Société des Plantat... Société des Plantat... Société des Caoutch... Société des Héveas... Société caoutchoutière... Société générale de... Société Immobilière... Cie de Commerce... Rizerie Orient... Rizerie Union... Société Commerc... (Bauby et Ville)... Rizeries Indochin... Société d'oxygène... La Bienhoa Indust... Société des Eaux... Messageries Fluv... Banque de l'Indo... Charbonnages du... Messageries Mari... Chargeurs réunis... Union commercie... Distilleries de l'In... Société Indochin... Société des Cime... Cie de Commerce...

Mỗi

PHÁP HỌC TÍNH LÝ

(Etude des Droits d'Europe et d'Asie)

Tiếp thứ hai. — Nói về phân lượng của pháp học (tiếp theo)

Nguyên lý pháp luật, vì như sự sáng của trời; chánh thể, tôn-giáo, địa-thể, dân tục, vì như các vật chịu sự sáng. Núi chịu sự sáng thì mới xem ra hình lõm chõm, nước chịu sự sáng thì mới xem ra sắc trong xanh. Nếu thấy núi lõm chõm mà cho vật nào chịu sáng cũng phải lõm chõm, nếu thấy nước trong xanh mà cho vật nào chịu sáng cũng phải trong xanh, thì là một lời nói lầm xam, chứ không phải là đúng lẽ, mỗi vật chịu khí sáng thì có hình trạng khác nhau.

Sự sáng có nguyên lý của sự sáng, pháp luật có nguyên lý của pháp luật, có nghiên cứu được nguyên lý, mới thành được khoa học, ấy là phân lượng của pháp học đó.

Tiếp thứ 3. — Ngôi bực phát học

Pháp-học là một khoa học, ở tiết trên đã nói rõ rồi. Còn phần pháp-học đứng vào ngôi bực nào ở trong khoa học, cũng phải phân biệt mới xong. Vì các khoa học, mỗi khoa có riêng một chủ ý, mà cũng có quan hệ với nhau, nay xin kể đại khái như sau này.

Khoa học chia ra làm 2 loại lớn:

- 1° - Vật-chất-khoa-học.
- 2° - Tinh-thần-khoa-học.

Trong loại vật-chất-khoa-học lại chia làm 2 khoản:

- A - Vật-chất không phải loài người.
- B - Vật-chất của loài người.

Trong loại tinh-thần khoa-học cũng chia làm hai khoản:

- A - Tinh thần của một người.
- B - Tinh thần của xã-bội.

(Sau sẽ tiếp theo).

BANQUE DES VALEURS

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER, môn bãi số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra làm sao, và phần-hung cùng trái-khoán là gì? có lẽ chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn bán này nhiều thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng học của chư-tôn tiền tận chất lột được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm cho chư-tôn đăng hùn vào các hãng Langsa, như là Hãng tàu đồ chạy biển, Hãng tàu đồ chạy sông, Hãng đồ chạy Đong-dương, Hãng nước và đèn khí, Hãng lập vườn Suzannah, Xa-trach, Hãng cầm-cổ nhà đất v.v.v. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.

Ấy vậy Hãng-học hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ lực cùng chư-tôn mà cốt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi thì Hãng-học ấy sẽ giúp chỉ cật-chắc cho chư-tôn hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta muốn lập cách chánh-trị tương-y tương-vỹ. Ấy vậy có sự chỉ làm cho người Langsa cũng người Annam tương-y tương-vỹ nhau cho bằng sự hùn hiệp mà thâu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BÁN	NĂM nào lập hàng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thu vào	NOMBRE D'ACTION SỐ PHẦN HÙN	VỐN hùn MỖI HÙN	DERNIER DIVIDENDE MỖI HÙN chưa lần chốt được	COURS GIÁ BÁN
Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đong-dương (18 octobre 1913)							
Société Agricole de Suzannah	1907	150.000 \$	Piastres 300.000	3.000	Piastres 100		190 —
	1909	150.000 \$	" 265.000	2.650	" 100		135 —
	1910	265.000 \$	" 350.000	4.000	" 100		90 —
	1910	400.000 \$	" 35.000	350	" 100		250 —
Société des Plantations d'Héveas de Xa-trach	1909	35.000 \$ obligations	Francs 2.300.000	23.000	Francs 100		135 —
	1910	" 1.000.000	" 1.500.000	20.000	" 100		90 —
	1911	" 1.000.000	" 1.500.000	30.000	" 100		38.000
Société des Caoutchoucs de l'Indochine	1910	" 3.000.000	" 3.574.550	38.000	" 100		1.200
Société des Héveas de Tay Ninh	1913	" 3.800.000	" 3.574.550	38.000	" 100		2.530
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan	1910	Piastres 120.000	Piastres 120.000	1.200	Piastres 100		94.031
	1910	" 126.450	" 94.031	940	" 50		600
Société générale des Héveas du Donai	1889	Francs 500.000	Francs 1.000.000	1.400	f. 500 Ex. C. 14	frs. 41 pour 1912	640
	1900	" 700.000	" 1.000.000	2.000	" 500 C. 1	frs. 32,25	270
Société Immobilière de l'Indochine	1909	" 1.000.000	" 1.000.000	1.000	Fr. 250	80/0 pour 1912	600 —
	1909	2.000.000	3.000.000	12.000			2.025 —
	1911	1.000.000					
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex-Or.	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	f. 500 Ex. C. 14	12/0 pour exercice closant 30/6/13	100 —
Rizerie Orient.					Leurties E. C. 3	4/0	
Rizerie Union.	1884	Piastres 225.000	Bà thời vốn lợi rồi	225	850 paye	300 piastres	2.025 —
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Ville)	1913	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	f. 100 Ex. C.	25 frs. pour 1913	
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1918	" 1.000.000	" 475.000	2.000	Francs 500	1/0 pour premier exercice	100 —
	1909	" 500.000	" 500.000	1.000	" 500	30 frs. pour 1911	120 —
	1908	" 2.000.000	" 2.000.000	20.000	" 100	6/0 pour 1912	
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient.	1910	\$ 250.000 obligations	Piastres 250.000	2.500	\$ 100	8/0 pour 1912	
La Bienhoa Industrielle et Co.							
Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đong-dương (18 septembre 1913)							
Cie Française Tramways Indochine				1.500 l. p.	43.50 fr. pour 1912		Francs 725 —
Société des Eaux et Electricité de F. C.				" 500 Ex. C. 22	30 "		" 895 —
Messageries fluviales de Cochinchine.				" 100	20 "		" 300 —
Banque de l'Indochine.				" 500-125 p.	32 50 "		" 1.370 —
Charbonnages du Tonkin.				" 250 Ex. C. 25	80 "		" 1.730 —
Messageries Maritimes.				" 250 "	3 12 50 "		" 139 —
Chargeurs réunis.				" 300 "	63 2/ fr. "		" 646 —
Union commerciale indochinoise.				" 500 l. p.	15 "		" 310 —
Distilleries de l'Indochine.				Part. C. att. 1	7/0 tr. pour 1912		" 6 25
Société Indochinoise d'Electricité.				" 500 Ex. C. 27	50 "		" 1.303 —
Société des Ciments Portland de l'Indochine.				" 500 "	45 "		" 919 —
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				" 500 "	10 50 "		" 843 —
				Part. "	8 25 "		" 46 —
				" 250 "	45 "		" 285 —

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

- VENTE VOLONTAIRE
Aux Enchères Publiques
LE MARDI 28 OCTOBRE 1913

Par le Ministère de MM^{es} FLEURY et TERRIEN

Commissaires-Priseurs à HANOI

MATÉRIEL ET OUTILLAGE
DE
L'USINE A PAPIER DU GRAND BOUDDHA

Consistant en :

Machines à vapeur
Chaudières à vapeur.
Souffleur Koerting.
Ventilateur.
Injecteur Giffard.
Lessiveurs sous pression.
Lessiveurs à air libre avec circulation de lessive.

Machine à couper le bois 6 lames.
Transporteur à bois.
Meules en Granit et Mouvements.
Meules en fonte
Piles défileuses.
Piles raffineuses.
Pile blanchisseuse.
Moulin à Chlore.
Pompes à pâte spirales.

Carreaux pour caisses d'égottages.
Pompes centrifuges, canalisation pour l'aspiration et l'arrivée de l'Eau au réservoir de l'usine.
Bâches et réservoirs à eau.
Cuviers à pâte avec pompe différentielle à eau et à pâte.
Vannes de distribution.
Tubulure de distribution eau et pâte

MACHINE A PAPIER

Comprenant :

Epurateur plat secousse à rochet.
Epurateur cylindrique Wandel.
Cylindres de fabrication pour le carton.
" " pour le papier.
Presse spéciale pour le carton mécanique.
Presses coucheuses.
Batteries de 6 Sécheurs de papier.
" " 2 Sécheurs de feutres,
Coupeuse en long.
Bobineuses mécaniques.
Calandre 6 rouleaux dont 2 en papier.
Formes pour la fabrication du carton à la main.
Formes pour la fabrication du papier à la main.
Flôtres pour le carton et le papier à la main.

Presse à vis sommiers et montants en bois.
Presse hydraulique montants sommiers en fonte.
Laminoir.
Massicault rognant sur 3 côtés.
Tubulure de vapeur en cuivre.
Tubulure en fonte et en tôle pour la distribution de l'eau.
Chiffons triés et lessivés non blanchis.
Matières diverses pour la fabrication du papier.
Outillage d'atelier de réparation. — Tour, scie à ruban, machine à percer, étaux, enclumes.
Générateurs d'électricité.
Transmissions. — Arbres, chaises, papiers. — Coussinets, poulies : manivelles, etc.

Matériaux de construction : 300 M³ environ de pierre de taille provenant des portes de la citadelle.
Charpentes en bois et en fer. — Bois en grume, ferrailles et déchets divers.

Il sera reçu des offres pour l'ensemble du matériel de l'Usine qui pourra être divisé en trois parties pour la fabrication :

1^o du carton seul;
2^o du carton et du papier d'emballage;
3^o du carton, du papier d'emballage et du papier blanc.

LA VENTE AURA LIEU ROUTE DU VILLAGE A PAPIER

en plusieurs vacations dont les dates seront indiquées ultérieurement.

*Pour tous renseignements et pour visiter s'adresser : Sur les lieux, route du Village à Papier. Chez MM. FLEURY et TERRIEN de la COUPERIE, Commissaires-Priseurs, rue Jules-Ferry (salle des ventes).
Chez M. F.-H. SCHNEIDER, 20, Boulevard Carreau, à Hanoi, ou 7, Boulevard Norodom à Saigon.*

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lộc-tính-tân-văn giùm

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẶNG TƯỜNG:

TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỘP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào **biết** **xài** thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỘP** làm vị: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỘP** dùng nhiều tay bác-sĩ thao nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhưt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt ti và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM-THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn làm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lốp)-này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lốp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU ĐAU CÙNG CỎ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lốp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lốp).

Phân bán thuốc rời hay là thuốc vùn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tôn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giầy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!



**TRƯỜNG SANH
VAN BINH
HÔI XUÂN
PHÂN NHƯỢC
VI CƯỜNG
NHỜ BỜI
THUỐC RƯỢU
HIỆU**



ELIXIR GODINEAU

CÓ TRỮ
Tại tiệm thuốc
Thượng-dãng
CHỦ TIỆM LÀ
G. RENOUX
Nhứt hạng bào-tê-sư
SAIGON
góc đường Bonnard
và đường Catinat

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, Chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TAU

Kính mời Chư-quí-cơ trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Qui-khí-tích Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiểu thời髦, hay là mua ruy-ên lãnh hàng-tàu, xin niệm tình "m giúp nhau lấy thảo." Tiệm tôi có thợ Hướ, cắt, may đủ cách kiểu đương thời đòng; tiền công may và giá hàng đẽ đều nhẹ. Con sự khéo vụng tôi không dám khoe khoan quá lẽ; xin đấng may một lần thì rõ việc khéo không. Lỗi về ở tạm mới, xin Qui-có niệm tình, Gien giúp nhau cho nên cuộc.

M^{me} NGUYỄN-HỮU-SANH,
116, quai Arago-Catinat (Cầu-ông-Lớn).
(cán gare xe lửa.)

SÁCH CỦA M. ĐỒ-QUANG-ĐÀU :

Abc annamite (văn-quốc-ngữ) giá	0\$10
Cinquante Fables et Préceptes, giá	0.30
Tableaux de Lecture :	
Collection sur feuilles	1.50
Collection sur carton	4.00

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KÝ, chữ quốc-ngữ. Có nước nam đến tận trái.

Giá	0 \$ 80
Tiền gởi	0 08

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN

THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG VÀ LAM XE MÁY

TẠI THÀNH **St-Étienne**

Mà Thời

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinat số 36 SAIGON

CÓ BÁN SÙNG đủ thứ và đủ kiểu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy:

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinat.

PI
Remède s
福
腎一久
腎府次
府藏
立偏
坐濕
心風
成病
丸配
既配
舒腰
宜時
法製
之之
(Pi
結可
Pilles)



PRIX :

PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府
 一次俾血中之渣滓毒液棄諸
 腎府週身之血有潔而純若內
 腎臟積司藏有虧血中毒液蔓
 延遍體病患迭出如頭暈目眩
 坐立不安夜不成寐沙淋石淋
 風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫
 心悸怔忡皮黃肌瘦等症且腎
 病加劇延速異常稍不經意即
 成不治之症福德氏秘製保腎
 丸 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎膀胱
 之器藥探選精良本草藥料
 配製而成功效靈捷應響如神
 服法日服四次用膳前後及臨
 睡時均服如大便閉結胸腹不
 舒宜先服福德氏秘製補血丸
 (Pilules digestives Foster) 一二丸如仍閉
 結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque (Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noursem. - SAIGON

CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC. - Day
nhiều món rất khéo, biá vờ đẹp.

Giá 0 \$40
Tiền gởi 0 04

NĂM CHỤC NĂM DANH TIẾNG


PHẢI COI CHỪNG ĐỒ GIẢ MẠO
HÃY NÀI CÁI KÝ TÊN: MIDY



SANTAL MIDY

(Săn-tan Mi-đy)

Thuốc này hiền và tinh hảo để trị bệnh **đau lậu**, mới cũ gì đều thần hiệu, (không có dùng thứ Copahu và không cần thực).

Mỗi hoàn bọc đều có đóng hiệu MIDY. 

Có trữ tại tiệm thuốc ông RENOUX, bảo chế y khoa tân-sĩ nhật hạng bảo chế y s ở h cũ ở g Catinat và đường Bonnard, Saigon.

PHẢI DÙNG THUỐC BÒ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế dưởng của quan lương-y GUILLÉ lấy làm thần hiệu trong những bệnh HƯ PHẾ, đau trong TÍ VỊ, đau nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DÀI, BỊNH CÚM, CHÉ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có TRÙNG LÀI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rẻ tiền và rất hiệu nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bất kì thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

nữa cũng rút trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillé.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 8, ở tại đó thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN



TAU

nhỏ cũng
lâu như
kiểu thể
xin niếm
đi có thợ
đi đồng;
Con sự
n quá là,
không
tiết, đến

SANE,
ng-Lân).

ĐẦU:

0 \$10

0 30

1.50

4.00

SCHNEIDER

160N

ng. 3 c

0 \$60

0 08

36

SÙNG

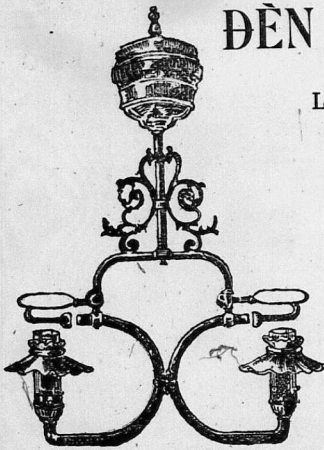
u, Bì,

NG-HỒ

giá rẽ

ư vậy:

ĐÈN LÒA HUÊ KỲ



Lâu hư mẫn sáng.
Không hề ống khói.
Không hanh hao.
Chẳng hề nghệt.
Chẳng hề lu.
Đốt mau.
Càng ngày càng sáng
sủa.

Sức sáng 300 đèn lạp.

Có bán tại tiệm Lực-tỉnh khách
sáng ở tại Saigon, trước ga xe
lửa lớn.

Có kiểu 1 ngọn, kiểu hai ngọn, kiểu 3 ngọn, kiểu treo giữa nhà, kiểu
treo dựa vách, bằng thau, bằng đồng, v.v., v.v.

THUỐC HOÀN BẠC

HIỆU

MORRHUOL

CHAPOTEAU
MO-RU-ON
SA-BO-TO

Hay hơn dầu
gan cá làm cho
khi ường khởi
nhờm.

Nó là một vị
thiên hạ hay dùng
trị ho gió, ho
lao, ho tởn.

Mỗi cái trữ tại đường
Vivienne, Paris, môn bài
số 8.



CAPSULES
DE

MORRHUOL

CHAPOTEAU

LE MORRHUOL supprime le
goût répugnant de l'huile
de foie de morue.

LE MORRHUOL est beaucoup
plus efficace que l'huile
dont il contient tous les
principes actifs.

LE MORRHUOL est populaire
pour guérir les rhumes, la
bronchite, le catarrhe.

Dans toutes les Pharmacies
Vente en Gros: 8, Rue Vivienne, PARIS.

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, đào cê y khoa tân-sĩ nhứt hạng
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. Schneider

Petit Dictionnaire Français- Annamite. — Tu vi có hình par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY. Broché bìa mỏng.....	6 \$ 00
Cartonné bìa dày.....	6 \$ 30
Địa dư môn học. — <i>Leçons élé- mentaires de Géographie.</i> par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI....	0 \$ 60
<i>Leçons élémentaires de Géogra- phie,</i> par H. RUSSIER: Premier livret: La Province: GIABINH.....	0 \$ 35
LONG-XUYEN.....	0 \$ 35
Deuxième livret: La Cochin- chine.....	0 \$ 35
Đại pháp công thần. — <i>Livre de lecture en quốc-ngữ,</i> par LÊ- VĂN-THOM.....	2 \$ 50
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livret.	0 \$ 25
Nam việt sử ký môn học độc bản. — <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam,</i> par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI.	0 \$ 60
Toán pháp — <i>Arithmétique élé- mentaire</i> par O. MOREL et TRẦN- PHÚC-LÊ.....	0 \$ 60
Grammaire Française. — Mèo langsa Année Préparatoire, par LARIVE et FLEURY. — <i>Edition annamite,</i> par L. MOSSARD.....	1 \$ 80
Nữ tác. — <i>Devoirs des filles et des Femmes,</i> par P.-J.-B. TRƯƠNG- VĨNH-KY.....	0 \$ 25
Premières Lectures Scientifi- ques. — <i>Les corps bruts,</i> par H. GOURDON. — <i>Edition en français.</i> id <i>Edition en quốc-ngữ.</i> Bát vật sơ độc nhập môn.....	0 \$ 35
Kim-Vân-Kiều, <i>poème populaire annamite,</i> par P.-J.-B. TRƯƠNG- VĨNH-KY.....	1 \$ 00
Le même, avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHIỀU (có hình)...	2 \$ 60
Cách làm bánh và mứt Annam. — <i>Gâteaux et confitures anna- mites,</i> par Agnès NGUYỄN-THI- QUAN (couverture artistique)...	0 \$ 40
Lectures Françaises, par A. CAR- RÈRE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine.....	1 \$ 00

RƯỢU THUỐC HIỆU LA
QUINA GENTIANE

Cửa Tu-viện SAINT-PAUL bảo chế

Là một thứ rượu bổ làm cho con người dặng trường thọ



Những người nào muốn dặng trường thọ và chẳng khi nào vương mang bệnh hoạn chi, thì phải uống thứ rượu Quina Gentiane này mỗi ngày một ly, trước khi dùng cơm.

Thứ rượu bổ này bảo chế hồi năm 1242, nghĩa là đã dặng hơn sáu trăm năm chục năm rồi, bởi tay ông DOM MANOEL là thầy tu, tại l'Abbaye de San-Paolo viện.

Trong cả hoàn cầu đều dùng nó, và các danh-sư đồng dùng nó mà cho người bệnh uống.

Nhứt là trong xứ nóng nực, thì hay dùng nó hơn.



RƯỢU **RHUM MANA**

Trừ bệnh nóng lạnh, yếu nhược và thiên thời.

Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, và hãy hỏi cho phải cái ve có dặng nhãn trắng.

CIGARETTES DIVA

Thuốc điều hiệu là Cigarettes Diva là thứ thuốc tốt hơn hết, hút nó đã không khò cò, và khỏi mang sự bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thứ thuốc kia, song khói nó thơm tho và điều lắm.

Mỗi một gói thuốc này đều có đề một cái hình chụp rất khéo và rất đẹp đẽ, mà lại trong nhiều gói có đề một cái giấy Ban-Thưởng (Bon-Prime) cho không hoặc một cái đồng hồ, hoặc một hộp khăn mouchoirs, hoặc một sợi giây lưng hay là một cây đu vắn vắn... Như ai dặng những giấy ấy, thì hãy đem tới hàng ông A. et E. MAZET môn bài số 10 đường Paul Blanchy Saigon mà lãnh thưởng, bằng ai ở xa xuôi đến không dặng, thì gửi thơ và miếng giấy mình dặng cho ông thì ông sẽ gửi món đồ của mình dặng đó lập tức.

Có một minh ông A. & E. MAZET ở đường Paul Blanchy môn bài số 10, Saigon, lãnh bán ba hiệu này khắp cả Đông Dương.



MẮT TRÍ KHÔN (NĂO-BÌNHH)

Sự mất trí và não-bình bởi nơi não-cán có bệnh. Ai mà có bệnh ấy chẳng chầy thì kip phải lẫn lộn. Thậm chí ngày kia đi chơi rồi về quên lửng cái tên của mình, quên đến chỗ ở chỗ ăn; nếu bằng chẳng có ghi chép mà để hồ trong túi, có lẽ phải xa quê lạc kiềng mà chớ?

Muốn cho khỏi mang cái bệnh dữ tợn ấy, thì phải dùng một thứ mảnh dược hay bổ huyết hiệu là **Pilules Pink** (Bổ-hoàn-linh-đơn.)

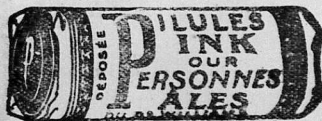
Những người đờn ông đờn bà mang bệnh khiếm huyết, muốn cho khương cường tráng kiện như anh em chúng bạn vậy thì chẳng khó gì. Một phải uống thứ thuốc **Pilules Pink** này là thứ bổ huyết bổ căn thượng đẳng hay lắm. Thuốc **Pilules Pink** nó làm cho mình nhiều máu, làm cho khí huyết tinh anh, làm cho hưng vượng căn bộ. Uống nó được lâu thì mình sẽ đứng mạnh giới sức khỏe luôn luôn, cho đến đời sẽ lấy làm lạ sao mà mau mạnh giới như vậy kia!

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trừ tại tiệm thuốc của ông **MOLINIER**, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



Thuốc chữa bệnh di ta là
riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước
chè nóng, pha bạc hà

Ricqlès

vào rồi uống thì chừ được
việc di ta và giức đầu
mấy sốt.



該有英列薄荷水主治
瀉症及溫熱頭痛甚是
神效飲法取茶水濃一盞
八夷列薄荷水少許服之
即愈

KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

VICHY



PHÁP-QUỐC-TUYÊN

VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau răng-quang, bệnh Phong
và nửa ve. Thạch-lâm-bệnh (Ké) — Sau mấy chỗ lặt-lẻ.

VICHY GRANDE-GRILLE trị bệnh đau gan
và bệnh đám.
VICHY HOPITAL trị bệnh thương tí, trường nhiệt.

Mấy coi chừng để giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng
thứ nước nào mình muốn uống.

VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ

SEL VICHY-ÉTAT là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. —
Có hộp và có ve.

PASTILLES VICHY-ÉTAT mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3
hoàn thì dễ tiêu hóa.

COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT dùng để cho mình đơn nước xít
(môi-khi-chất).



Tại nhà in
7, Boulevard

LECTURES

sean, gồm nhiều
Trước hết nói
lúc thanh trị hay
các thư chuyên
Giá
Tiền gởi.

HẦY
+ + H
HIỆU



LÀ
HƠN
KHÁC

Tại nhà in
7, Boulevard

ĐỊA DƯ T
ông Russier soạn
song dạy đủ các
CÓ BỐN TẤM
Giá
Tiền gởi.

Tại nhà in
7, Boulevard

NAM VIỆT S
1 Sơ khai nước
2 Đời nhà Ngô
3 Đời Nguyễn
Giá mỗi c
Tiền gởi.

Số 297

茲有葛列薄荷水主治
瀉症及溫熱頭痛甚是

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom, — SAIGON

LECTURES FRANÇAISES ông Carrère soạn, gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Langsa so khai cho đến lúc thành trị bấy giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngon ngữ.

Giá	1 \$ 00
Tiền gửi	0 10

HÃY HỎI THỨ
+ + **HỘP QUỆT**
HIỆU NÀY: + +



LÀ THỨ TỐT HƠN CÁC THỨ KHÁC

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ TỈNH GIADINH, chữ Langsa ông Russier soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi, song dạy đủ các điều đại khí trong tỉnh này.

CÓ BỐN TẤM BẢN ĐỒ.

Giá	0 \$ 85
Tiền gửi	0 02

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM VIỆT SỬ KÝ, chữ Langsa ba quyển.

1° Sơ khai nước annam.
2° Đời nhà Ngô tới Nguyễn.
3° Đời Nguyễn tới Đại-pháp.

Giá mỗi cuốn	0 \$ 85
Tiền gửi	0 02

MƯỜI CẠI NGÀN BÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHO CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna (vàng, đỏ, xám)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna. Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm thực bất tăn và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng những người bình đau lâu mới mạnh, v.v.v.

TIỆM NAO CŨNG CÓ BÁN
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS




Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng, chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hang bào-lê-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinal
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

PHOSPHATINE FALIÈRES

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-dãng chủ tiệm là G. RENOUX
Nhứt hang bào-lê-sur, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinal
Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRÈNE, Chợ lớn

LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ.—Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nít từ sáu bảy tháng, nhưt là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nũ nang. Nó giúp cho nó mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bệnh hạ tả, là bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.



HUY
VICHY ETAT
TINS
quang, bịnh Phong
ây, chổ iết-lóa.
bịnh đau gan
bịnh đàm.
ti, trường nhiệt
hỉ cho trướng

Giấy má ra. —
ống chừng 2, 3
dọn nước xit

HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí
đá), dù thừ đèn huê-lê, đèn thủy-
tinh, hợng-dèn-dôi và hợng-dèn
incandescence lửa rất sáng, giầy-chi-
sang-hoi, vãn vãn.

Có bán carbure de calcium (khí đá)

Xin chú-quời-khách chớ ngại, hãy
đòi gót ngọc đến hàng, hoặc viết tho
cả hỏi thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh
tiếp hoặc hỏi âm. Nếu vì nào viết
thờ lên muốn cho tôi sai thờ giới đến
nà tính việc đặt đèn trong nhà cùng
định giá cả, thì tôi sẽ vưng theo, sai
thờ đến lập tức.

Như dành lòng giá cả nhưt định
làm thì tiền phí-lộ của thợ về phần
Hàng tôi chịu.

Hàng này rất đoan chánh và bán
giá rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.

SÁCH BÁN

Tại nhà in của M. SCHNEIDER

Sách chữ âm tiếng Langsa mỗi cuốn 2\$.00.

Romans đủ thứ từ 0.1.98 tới 2.1.50.

Có bán giầy, mực, viết chì, ngòi viết, thước,

gomme cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

AI muốn mua thì gửi thơ lên ta sẽ gửi đến

nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ

(contre remboursement).

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Nordoon. - SAIGON

ĐIÀ DƯ LÍNH LONGKUYEN Ông

chữ Langsa, Ông Blaire soạn. Nói về tình

Longkuyen các nghề nghiệp, loại thú và thú

sống vãn vãn.

Giá 0 \$ 35

Tiền gửi. 0 02

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ❖ ❖ NHÀ NGÀNH TẠI
HAIPHONG, BORDEAUX,
SAIGON, HANOI

Hàng DENIS FRÈRES trừ savon hiệu « Bonne
Mère » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bỏ, thường gọi là Quinquina
thì hãy mua thứ rượu sau này :

Một là « Toni Kola Secerstat ».

Hai là : Saint Raphael Duos.

Hàng này cũng có bán từ sắc tốt và chắc làm, hiệu là từ
« Dubois Oudin ».

Còn ai hay hút thuốc, Cigares thì mua thứ Cigares El
Conde thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon
ngọt nữa.

Hàng này có bán dù thứ rượu tốt xin kể sau này :

Rượu chắc trắng và chắc đỏ trong thùng và chèo ra ve.

Rượu Champagnes : Vve Cliequot-Ponsardin.

» Roederer.

» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagne supérieure : E. et S. Perrier.

Rượu Tisane extra : Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vãn rỏi hiệu
Le Globe và giầy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu
kêu là : vieille Eau-de-vie Dejean, Rhum Negrita.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère,
Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ
phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài
Bến thủy, gần Annam và ông quẹt Hà-nội (Tonkin) nữa.

AI muốn hỏi giá thì viết thơ như vậy.

Maison DENIS FRERES, SAIGON

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER

Certifié d'insertion, conformément
au tirage à mille exempl.
Saigon, le 23 October 1915

Vu pour légalisation de la signature

de M. _____

Saigon, le _____ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

CÓ MỘT MINH HÃNG NÀY TRƯ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều
là thượng hạng

Khi có mua phải
nài người bán

MẤY HIỆU SAU ĐÂY

APÉRITIFS

THUỐC RỜI

MELIA

THUỐC VẤN

COBRETTE MARINE

ALOPH

RƯỢU CHAMPAGNE

CHAMPAGNE ÉPERNAY

MERCIER

RƯỢU COGNAC

COGNAC

RƯỢU CỎ HỌT

ĐẦU THỎ

HUILE IMPÉRIALE

HIỆU CÓN RỒNG

CHỈ MÂY MÂY

SAISON EXTRA QUALITY

SAIGON. 34, ĐƯƠNG CHARNER 34. — SAIGON

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredon
SAIGON

TU VI
LANGSA-ANNAM
Ông TRƯƠNG-VINH-KY
SOAN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bia	6 \$ 00
Có bia	6 \$ 30
Lưng và góc bằng da	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 00

Người mua xin đính tên mình
trên lưng sách đóng kỹ thì đăng.

Tiền gửi 0 \$ 24

SACH BÀN
TẠI NHÀ IN CỦA
M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Lang-
sa mỗi cuốn 2 \$ 00
Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới
3 fr. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì,
ngòi viết, thước, gomme
cùng các đồ dùng cho học trò
các trường.

AI muốn mua thì gởi thư lên
ta sẽ gởi đến nhà thơ thì phải
đóng bạc trước mà lãnh đồ
(contre remboursement)

TẠI NHÀ IN
ÔNG F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Noredon
SAIGON

Lectures Françaises
Ông CARRÈRE
SOAN
Gồm nhiều chuyện hay
và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-
sa sơ khai cho đến lúc thành
thị bây giờ, sau hơn một trăm
bản đủ các thứ chuyện khoa
học ngôn ngữ.

Giá: 1 \$ 00
Tiền gửi 0 10

ntal
ROUTIER

e plus
pour
er moins

8, Av. Malakof
à Chikhy

chez tous les
Agents.

CAO-SU

ntal

NG

n đại Diện

ard Charner,

d Charner, Sai-

le-rac d'Adran

d Luro, Bakao-

"Auto-Sport",

or st. Bonnard,

TAL

up Manufactur

Adran

SCHNEIDER

SAIGON

C NHẬP MÓN

oan. Lưu và in

án.

0 \$ 28

0 35

0 04

CÓ TRƯ TẠI TIỆM THUỐC THƯƠNG ĐẲNG

CHỦ TIỆM LÀ

G. RENOUX

Nhiệt hàng bảo-tử Sài Gòn - góc đường Bonnaud và đường Catinaud
và tại tiệm thuốc Pháp-Á, chủ tiệm là SOLIRENE Chơlơn

KINH CAO

CÔNG CẮC CHỮ VỊ MƯỜN BỐ
THUỐC NHA-PIEN.



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** cứu ông Điều-chê-y-khoa-tán sĩ **HOLBE** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc đảng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gởi thơ đến mà khen tạ chàng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, chonên có nhiều hiệu giả lảm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cối, rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đã biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XICH-LONG** của tiệm thuốc, vẽ đứng thuốc, nhân thuốc, cùng hộp thần **SOLUTION R** này đã cầu chung nơi toà Sài Gòn và nơi **THƯƠNG-MẠI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt đảng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong tại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBE**, điều-chê-y-khoa-tán-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều chữ tiếng. **Giá mỗi ve. 1\$50**

Và khi mua phải tính tiền số phí gởi hay là mua *contre remboursement*. Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kin nhiệm vô cùng chẳng chớ ai biết đảng. Ai mua nhiều sẽ thành số giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bao chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lảm.

CƠ TRU TẠI TIỆM THUỐC THƯƠNG-ĐĂNG
CHỦ TIỆM LÀ

G. RENOUX

Nhiệt hàng bảo-tê-sư Sài-gòn — góc đường Bonnard và đường Catinaud
và tại tiệm thuốc Pháp-A, chủ tiệm là SOLIRÈNE Chy-lơn

KINH CAO

CÔNG CÁCH CHỮ VỊ MƯỜN BỐ
THUỐC NHA-PIEN



Có một thứ thuốc hiệu
SOLUTION R số 1 của
ông Điều-chế-y-khoa-tán-sĩ
HOLBE làm ra đây, thì
những kẻ muốn giải yên mới
chắc mình rằng bỏ thuốc
đang mà thôi, bỏ đã mau, ừ
tốn tiền mà lại không sanh
bệnh hoạn chi cả, thật là một
vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R**
này khắp cả toàn-cầu đều
biết danh, bởi ấy cả muông
vạn người đã gởi thợ đến
mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần
hiệu cho bằng thuốc này,
cho nên có nhiều hiệu giả làm.
Nhiều nơi lại mua thuốc
này về làm cối, rồi luyên ra
thuốc nước hay là thuốc
hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu
thì đã biết thuốc này thần
hiệu là thế nào.

Hiện XÍCH-LONG của tiệm thuốc, ve đựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R**
này đã cầu chứng nơi toà Sài-gòn và nơi **THƯƠNG-MẠI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên
nếu bắt đặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại
hẳn hời, có dấu ký tên ông **HOLBE**, điều-chế-y-khoa-tán-sĩ là người luyên nên thuốc ấy. Hộp
ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.
Giá mỗi ve. 1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỐ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*
Như gởi *contre remboursement*, thì gởi cách kín nhiệm vô cùng chằng ché ai biết đặng.
Ai mua nhiều sẽ tính sê giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chúng chắc rằng
những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

Mỗi Tuần Bán

Mỗi Tháng Bán

陸省新聞

IMR. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ BẢY

SỐ 298

JEUDI 30 OCTOBRE 1913

MỤC LỤC

- | | |
|--|---|
| 1 - Lời rao. | 23 - Dầu thơm xút tóc hiệu «Dragon Impérial». |
| 2 - Công văn lược lỵ: Nam-kỳ soái phủ. | 24 - Vải và dù. |
| 3 - Vận quốc tân văn. | 25 - Hoài căn. |
| 4 - Hương truyền. | 26 - Ngũ kiếm thập bát nghĩa tán truyền. |
| 5 - Đông-dương thời sự. | 27 - Luận cách nuôi heo. |
| 6 - Tin mùa màng. | 28 - Sự phải toàn liêu. |
| 7 - Các lời ước xin của Hội-dồng Quán-hạt. | 29 - Gia truyền tập. |
| 8 - Nam-kỳ tổng luận. | 30 - Nhân đàm. |
| 9 - Cục đồng tân văn. | 31 - Hí hước cuộc. |
| 10 - Kim-Vân-Kiều tân giải. | 32 - Saigon thời hải. |
| 11 - Biền thuật kỳ trung kỳ. | 33 - Thiên nam tử tự kinh. |
| 12 - Việt-nam thời tập. | 34 - Cuộc chơi cho tiêu khiển. |
| 13 - Tự do điền dăng. | 35 - Thơ tin xướng lai. |
| 14 - Truyền ba người ngư-lâm pháo-thủ. | 36 - Chư vị đã gọi bạc. |
| 15 - Hoàn cầu địa dư. | 37 - Hãng tàu Luc-tinh. |
| 16 - Mối hèm mối dẫu. | 38 - Bán 800\$00 một cái xe hơi 10 H. P. |
| 17 - Thắng bại thiết được. | 39 - Lời rao Phán-dương. |
| 18 - Địa đồ Séc-trăng. | 40 - Bán ba miếng đất thổ-cư tại Saigon. |
| 19 - Rượu Cognac hiệu Moyet. | 41 - Thơ U-Tinh-Lục. |
| 20 - Hội thiết lập vốn canh-nồng. | 42 - Lời rao bán Đền-tôn. |
| 21 - Nói về tật xấu của chúng ta. | 43 - Thương trường. |
| 22 - Thuốc điều Méliá hiệu Marina. | 44 - Pháp học tính lý. |

GIÁ BÁN NHƯTT RÚT

Mùa xuân ra tháng 8 500
Mùa xuân ra tháng 6 500

MỖI SỐ GIẤ 0 18

Atman
Mùa xuân ra tháng 8 500
Mùa xuân ra tháng 6 500

LUC TING TAN
YAN - SAIGON

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

7, - Boulevard Norodom, Saigon

LỢI TÍNH TÂN VẠN

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

**ĐẠY TRỒNG DỪA CÙNG CÁCH
LÀM DẦU**, của ông LAM HOAN, bằng chữ
quốc-ngữ.

Mã: Hưu ích cho những người lập vườn dừa,
vì dạy đủ cách cũng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả,
lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những
đều hư hại khác.

Giá 1.700
Tiền gửi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

TỰ-VỊ langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ
soạn, in lại rồi có 1250 hình.

Không bì	8 500
Có bì	8 30
Lưng và góc bằng da	7 00
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng	8 00

Người mua xin đính tên mình trên lưng sách

Sống ký thi công	0 24
Tiền gửi	0 24

Le
PNEU-VELO

Continental

TYPE-ROUTIER



*Dure plus
pour
coûter moins*

Paris - 149, Av. Malakoff
Uaines à Clichy

En vente chez tous les
Bons Agents.

CÁC BÀ CÁC CÔ!

Chỉ ông đủ màu

Nếu mỗi lần
mua **VẢI** mua **CHỈ**
mã các bà các cô biết

NÀI CÁC NHÃN HIỆU

RD 2 đính hai bên đây

thi bề gì các bà
các cô cũng
lợi được
PHÂN NỬA
(50%)
vì
hàng hóa **TỐT**
mà lại
CHẮC

Chỉ trái




DUMAREST & FILS
18^m 30
20 YARDS
Vải quyền đủ thứ

COTON & L'ÉTOILE
C.B 100
CARTIER-BRESSON à PARIS.



Nhà DUMAREST & FILS, Saigon, Boulevard Charner

VỎ XE MÁY BẰNG CAO-SU
HIỆU

Continental

KÈU LÀ
« **VỎ MÈKÔNG** »

Vả có bán nơi các tiệm đại Diện
ke ra sau này:

- M. LE-VAN-BA, 51, Boulevard Charner, Saigon.
- M. KY-NAM, 105, Boulevard Charner, Saigon.
- M. NAM-HONG PHAT, Angle rue d'Adran et rue Hamelin, Saigon.
- M. Pierre BODIN, Boulevard Luro, Dakao-Saigon.
- MM. TOURNIER & Cie, "Auto-Sport", Angle Boulevard Charner et Bonnard, Saigon.

Có bán tại:
tại tiệm lớn hiệu
"CONTINENTAL"
Socié Anonyme de caoutchouc Manufacturé
Saigon, 2, rue d'Adran

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

BÁC VẬT SƠ ĐỘC NHẬP MÔN

CÓ HÌNH, ông Gourdon soạn. Luận về loại
KIM, THỦY, HOA, THỔ vân vân.

Bằng chữ Langsa	0 85
Bằng chữ quốc-ngữ	0 80
Tiền gửi mỗi cuốn	0 04